



TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ ĐHQGHN LẦN THỨ IV

* Ngày 25/5/2010, Đoàn kiểm tra của Thành ủy Hà Nội do đồng chí Nguyễn Quang Huy – Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Phó Trưởng đoàn dẫn đầu đã có buổi làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN về việc tổ chức đại hội Đảng các cấp.

Đoàn đã kiểm tra và thị sát công tác chuẩn bị cho đại hội Đảng các cấp tại Đảng bộ Trường ĐHKHXH&NV và Chi bộ Viện Công nghệ thông tin; nghe báo cáo về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 37 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 36 của Thành ủy Hà Nội về việc tổ chức đại hội Đảng các cấp do đồng chí Phạm Trọng Quát – Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc ĐHQGHN trình bày.

Thay mặt Đoàn kiểm tra, đồng chí Nguyễn Quang Huy đánh giá cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đại hội Đảng các cấp của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN. Ông nhấn mạnh, mặc dù các ủy viên thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN không chuyên trách về công tác Đảng xong đã thực hiện đầy đủ, bài bản và nghiêm túc các nội dung hướng dẫn của Đảng ủy cấp trên.

Đồng chí Nguyễn Quang Huy cũng chỉ ra một số tồn tại mang tính kỹ thuật trong các văn bản dự thảo và đề nghị Đảng ủy ĐHQGHN tiếp tục bổ sung, hoàn thiện. Đồng chí cũng lưu ý Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN tiếp tục tập trung chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng thuộc Đảng bộ ĐHQGHN tổ chức thành công đại hội trước ngày 15/6/2010.

* Tính đến ngày 31/5/2010, có 8 trong tổng số 25 tổ chức cơ sở Đảng thuộc Đảng bộ ĐHQGHN đã tiến hành Đại hội.

Đại diện Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN đã tới dự và chỉ đạo Đại hội.

Đảng bộ Trường ĐHKHTN là tổ chức cơ sở Đảng duy nhất của Đảng bộ ĐHQGHN thí điểm bầu trực tiếp Ban thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư. Đây đồng thời là tổ chức cơ sở Đảng

đầu tiên của Đảng bộ ĐHQGHN tiến hành Đại hội.

Tiếp sau thành công của Đảng bộ Trường ĐHKHTN, 6 tổ chức cơ sở Đảng gồm: Đảng bộ Trường ĐHKHT, Đảng bộ Trường ĐHN, Chi bộ Khoa Quốc tế, Chi bộ Khoa Quản trị kinh doanh, Chi bộ Trung tâm Thông tin Thư viện và Chi bộ các Trung tâm nghiên cứu đã tổ chức đại hội với 4 nội dung. Riêng Chi bộ Trung tâm Hỗ trợ sinh viên đã tổ chức thành công đại hội với 3 nội dung.

Bên cạnh đó, thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN, đến nay, hầu hết các tổ chức cơ sở Đảng đã hoàn thành việc xây dựng báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy và các công tác khác chuẩn bị cho đại hội.

Theo đánh giá của các tổ công tác của Đảng ủy ĐHQGHN về nội dung, chất lượng văn kiện của các tổ chức cơ sở Đảng đáp ứng các yêu cầu chung đồng thời có sự đầu tư nghiêm túc trong việc tổng hợp tư liệu, soạn thảo. Văn kiện của các tổ chức cơ sở Đảng đã đánh giá thực chất những kết quả đạt được, chỉ ra ưu, khuyết điểm, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2010 – 2015 với mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ rõ nét, phù hợp với đặc thù của đơn vị đồng thời đáp ứng yêu cầu của quá trình phát triển ĐHQGHN.

Tại đại hội của các tổ chức cơ sở Đảng, đại diện Thường vụ Đảng ủy ĐHQGHN đã biểu dương cấp ủy các cấp đã quan tâm làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo đại hội; chuẩn bị chu đáo, đúng tiến độ, đảm bảo các nguyên tắc, quy trình và các bước tiến hành; công tác tuyên truyền được quan tâm; công tác hậu cần được lên phương án, chuẩn bị chu đáo, đáp ứng các nội dung của đại hội.

HỒNG ANH

TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG ĐỔI MỚI QUẢN TRỊ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Ngày 20/5/2010, ĐHQGHN đã tổ chức hội nghị triển khai chương trình hành động “Đổi mới quản trị đại học để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học, đáp ứng tốt hơn yêu cầu xã hội” thực hiện Chỉ thị 296/CT-TTg ngày 27/2/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010 – 2012.

Phát biểu khai mạc hội nghị, GS.TS Mai Trọng Nhuận – Giám đốc ĐHQGHN khẳng định: chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quyết định sự phát triển, hưng thịnh cũng như sự cạnh tranh của mỗi quốc gia, sự phát triển bền vững của toàn nhân loại trong bối cảnh biến động toàn cầu và của nền kinh tế tri thức. Khoa học công nghệ đang trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp. Cơ sở giáo dục đại học vừa là nơi đào tạo nguồn nhân lực, sáng tạo khoa học công nghệ và trở thành một trong những động lực quan trọng của phát triển xã hội.

GS.TS Mai Trọng Nhuận cho rằng, chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ là yếu tố quyết định uy tín, thương hiệu, vị trí, vai trò và sức hút các nguồn lực của giáo dục đại học. Chính vì thế, kết luận của Thường vụ Bộ Chính trị ngày 29/8/2000 đã xác định một trong các sứ mạng của ĐHQGHN là “trung tâm đào tạo nghiên cứu khoa học đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao đạt trình độ khu vực và dẫn đầu trình độ quốc tế”.

GS.TS Mai Trọng Nhuận nhấn mạnh đổi mới quản trị đại học là khâu đột phá để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học

GS.TS Mai Trọng Nhuận cũng nêu lên



một số hoạt động cụ thể của ĐHQGHN thời gian qua, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới giáo dục đại học: áp dụng tiếp cận quản lý theo sản phẩm đầu ra, xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra và phương pháp CDIO,...

Tại hội nghị, GS.TS Nguyễn Hữu Đức – Phó Giám đốc, Trưởng Ban chỉ đạo Đổi mới giáo dục đại học của ĐHQGHN đã trình bày Dự thảo Chương trình hành động của ĐHQGHN về đổi mới quản trị đại học để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học, đáp ứng tốt hơn yêu cầu xã hội.

Dự thảo chỉ rõ, ĐHQGHN sẽ triển khai thực hiện 11 nhóm giải pháp để hướng tới 5 sản phẩm tiêu biểu và độc đáo. Đó là:

- Xây dựng thành công và phát huy hiệu quả mô hình đại học tiên tiến điển hình của Việt Nam, ĐHQGHN trở thành nòng cốt của hệ thống giáo dục đại học của nước nhà, đảm bảo độc lập tự chủ, vững vàng hội nhập.

- Đội ngũ cán bộ khoa học trình độ cao, đạt chuẩn quốc tế làm nền tảng cho sự phát triển của ĐHQGHN và sự phát triển giáo dục đào tạo, khoa học

công nghệ của cả nước.

- Nguồn lực được đào tạo có chất lượng cao, đạt trình độ khu vực và tiếp cận trình độ quốc tế; nguồn nhân lực khoa học cơ bản được xuất khẩu: các nhà khoa học có thể giảng dạy và nghiên cứu ở nước ngoài; sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc hoặc tiếp tục học tập, nghiên cứu ở bất cứ cơ sở đào tạo, nghiên cứu và sản xuất nào trên thế giới, học sinh khối chuyên có thể học tập ở các trường đại học tiên tiến;

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đạt trình độ quốc tế làm nền tảng cho đào tạo chất lượng cao, góp phần tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước, phát triển tri thức cho nhân loại.

- Tăng cường cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo chất lượng phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học chất lượng cao của ĐHQGHN và hỗ trợ chất lượng cho các trường đại học của Việt Nam.

Theo GS.TS Nguyễn Hữu Đức, chương trình hành động lần này là sự tiếp nối các chương trình mà ĐHQGHN đã chủ động xây dựng và triển khai trước đây theo lộ trình riêng có tính tiên phong và chủ động của mình. Giáo sư Đức cho biết, năm 2003, ĐHQGHN đã ban hành chương trình hành động thực

hiện Nghị quyết của Đảng ủy ĐHQGHN nhiệm kỳ 2 về lộ trình đưa chất lượng đào tạo đạt chuẩn khu vực, từng bước đạt chuẩn quốc tế. Năm 2006, Đảng ủy ĐHQGHN nhiệm kỳ 3 cũng đã có Kết luận 57/KL-ĐU ngày 13/1/2006 về các giải pháp đột phá nâng cao chất lượng đào tạo. Chủ trương đổi mới quản lý giáo dục đại học, đào tạo đạt chuẩn quốc tế và nâng cao quy mô, tầm cỡ của các sản phẩm khoa học – công nghệ đã được tích hợp vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2009 – 2010 và tổ chức quán triệt tại Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn ĐHQGHN tại Hạ Long, Quảng Ninh tháng 8/2009.

Trong khuôn khổ của hội nghị, các đại biểu đã nghe chương trình hành động của Công đoàn, Đoàn Thanh niên

ĐHQGHN cùng các báo cáo tham luận của đại diện một số đơn vị trực thuộc.

Báo cáo tham luận “Trường ĐHKHXH&NV chủ động chuyển đổi phương thức đào tạo” do PGS. TS Vũ Đức Nghiệu, Phó hiệu trưởng trình bày; “Các giải pháp đột phá nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học” do GS.TSKH Nguyễn Hoàng Lương, Phó Hiệu trưởng Trường ĐHKHTN trình bày và “Các giải pháp đột phá đổi mới quản trị đại học” do PGS.TS Nguyễn Hồng Sơn, Phó Hiệu trưởng Trường ĐHKHTN trình bày.

Cũng tại hội nghị, các đại biểu đã nghe các ý kiến thảo luận của đại diện một số trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc. GS.TS Nguyễn Hòa, Hiệu

trưởng Trường ĐHNN đã trao đổi ý kiến về các chuẩn đầu ra ngoại ngữ của sinh viên tốt nghiệp; PGS.TS Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Hiệu trưởng trường ĐHGĐ nêu ý kiến về việc xây dựng chương trình và triển khai đào tạo theo chuẩn đầu ra. PGS.TS Nguyễn Chí Hòa, Trường ĐHKHXH&NV đưa ra một số nhận định về đánh giá bài giảng của giảng viên nâng cao chất lượng đào tạo và ông Đào Văn Hải, Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ sinh viên trình bày ý kiến về công tác hỗ trợ sinh viên nâng cao chất lượng đào tạo.

NGỌC DIỆP



“Lời ca dâng Bác” là chủ đề của hội diễn văn nghệ năm 2010 do Công đoàn ĐHQGHN tổ chức ngày 14/5/2010, nhân dịp kỷ niệm 120 năm ngày sinh Hồ Chủ tịch và hưởng ứng cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với sự tham gia của 19 đơn vị.

Kết quả toàn đoàn: Cơ quan ĐHQGHN, Khoa Luật đoạt giải Nhất; Trường ĐH Ngoại ngữ Khoa Quốc tế Trường ĐH Giáo dục giành giải Nhì; Trường ĐH KHXH&NV, Khoa Quản trị Kinh doanh, Trung tâm Giáo dục Thể chất - Thể thao, Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường ĐH KHTN, Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên, Khoa Sau Đại học, Viện Vi sinh vật & Công nghệ Sinh học, Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng giảng viên LLCT, Nhà Xuất bản, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Trường ĐHKHTN, Trung tâm Công nghệ đào tạo và Hệ thống việc làm và Nhà In đồng giải Ba.

KIM CHI

Chiều 7/5/2010, GS.TS Nguyễn Hữu Đức – Phó Giám đốc ĐHQGHN đã có buổi tiếp đoàn đại biểu đại diện các trường đại học Thái Lan. Trả lời phỏng vấn của phóng viên Kênh Truyền hình Giáo dục của Ủy ban Giáo dục Đại học Thái Lan, GS.TS Nguyễn Hữu Đức nhấn mạnh ĐHQGHN ủng hộ việc tổ chức Triển lãm Giáo dục Thái Lan tại Hà Nội và chia sẻ về việc lãnh đạo ĐHQGHN sẽ quan tâm chỉ đạo thông tin về triển lãm tới đồng đảo sinh viên, góp phần vào thành công chung của hoạt động này.

Đồng thời, GS.TS Nguyễn Hữu Đức cũng chia sẻ việc thu hút sinh viên nước ngoài tới học tập và đào tạo công dân toàn cầu là một xu thế tất yếu của các trường đại học trong bối cảnh quốc tế hóa hiện nay. Bên cạnh đó, ông nhấn mạnh ĐHQGHN ủng hộ công tác trao đổi sinh viên giữa các đại học đặc biệt là các trường trong khu vực ASEAN.

PV

Ngày 15/5/2010, 12 thí sinh là sinh viên và học viên cao học đến từ 9 trường ĐH đã tranh tài tại cuộc thi Nhịp cầu Hán ngữ lần thứ IX do Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN phối hợp với Hán ban Trung Quốc và Ngân hàng Công thương Trung Quốc tổ chức. Các thí sinh trải qua 04 phần thi: Hùng biện theo chủ đề tự chọn; Trả lời câu hỏi trong ngân hàng đề thi do Hán Ban cung cấp; Hùng biện theo chủ đề bốc thăm và cuối cùng là phần biểu diễn tài năng nghệ thuật với chủ đề “Sắc màu Hán ngữ - Rực rỡ Expo”. Kết quả chung cuộc, Trần Thiên Tú, sinh viên Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN đã đoạt giải Nhất.

TÂN LIÊN

Ngày 22/5/2010, các trường ĐHNN, ĐHKT, ĐHKHXH&NV và Khoa Luật thuộc ĐHQGHN đã đồng tổ chức buổi giới thiệu thông tin về chương trình liên kết đào tạo bằng kép trong ĐHQGHN.

Chia sẻ thông tin với các sinh viên ĐHQGHN quan tâm tới chương trình đào tạo bằng kép, GS.TS Mai Trọng Nhuận – Giám đốc ĐHQGHN đã nhấn mạnh: với vị thế của một trung tâm đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực và với cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm cao, ĐHQGHN là đơn vị tiên phong trong cả nước xây dựng chương trình đào tạo bằng kép, tạo cơ hội học tập cho sinh viên.

GS.TS Mai Trọng Nhuận đồng thời bày tỏ mong muốn các sinh viên khi tham gia chương trình đào tạo bằng kép, ngoài việc thấy rõ cơ hội học tập mở ra trước mắt cần lường trước những khó khăn sẽ phải cố gắng vượt qua để hoàn thành chương trình đào tạo.

Chương trình liên kết đào tạo bằng kép được bắt đầu tuyển sinh năm học 2008-2009 giữa Trường ĐHNN và Trường ĐHKT. Đến năm học 2009-2010, Trường ĐHNN tiếp tục liên kết với Trường ĐHKHXH&NV, Khoa Luật đào tạo bằng kép ngành Tiếng Anh. Đặc biệt ngay trong Trường ĐHNN cũng có chương trình bằng kép ngành Tiếng Anh cho sinh viên các ngành khác đang theo học tại trường.

THIÊN TÚ

Sáng 20/5/2010, Giám đốc ĐHQGHN - GS.TS Mai Trọng Nhuận đã ký Quyết định số 1507/QĐ-TCCB thành lập Khoa Y Dược trực thuộc ĐHQGHN, có tên gọi bằng tiếng Anh là: School of Medicine and Pharmacy, Vietnam National University, Hanoi. Khoa Y Dược là đơn vị đào tạo trực thuộc ĐHQGHN, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Khoa Y Dược có chức năng: Đào tạo đại học, sau đại học, cung cấp nguồn nhân lực trình độ cao về lĩnh vực y, dược; nghiên cứu khoa học - công nghệ, phục vụ đào tạo và khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng chất lượng cao đạt chuẩn khu vực, trong đó có bộ phận đạt trình độ quốc tế.

PV

Ngày 17/5/2010, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân đã ký Quyết định số 1954/QĐ-BGDĐT bổ nhiệm chức danh Giáo sư cho 62 nhà giáo, trong đó có 5 nhà giáo của ĐHQGHN.

Cùng ngày, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân cũng đã ký Quyết định số 1955/QĐ-BGDĐT bổ nhiệm chức danh Phó giáo sư cho 608 nhà giáo, trong đó có 44 nhà giáo của ĐHQGHN.

B.T

Giao dục phòng ngừa và lạm dụng ma túy trong trường học và cộng đồng là chủ đề hội thảo do Trường ĐH Giáo dục, ĐHQGHN phối hợp với ĐH Vanderbilt, Hoa Kỳ tổ chức, ngày 13/5/2010. Hội thảo là một hoạt động được 2 đơn vị hợp tác thực hiện trong khuôn khổ dự án hợp tác về đào tạo tâm lý học lâm sàng trẻ em và vị thành niên, với sự tài trợ của Viện sức khỏe Hoa Kỳ.

Hội thảo nhằm chia sẻ thông tin về các chương trình liên

quan đến lạm dụng chất kích thích đang sử dụng tại Việt Nam, bao gồm các bằng chứng về tính hiệu quả, các nghiên cứu trên thế giới về các chương trình can thiệp và trị liệu hiệu quả. Một mục tiêu quan trọng khác của hội thảo là chia sẻ thông tin về thực trạng và các hình thức lạm dụng chất kích thích ở trường học và cộng đồng ở Việt Nam.

THU ANH

93 học viên cao học và 40 sinh viên Khoa Quốc tế đã cùng nhận bằng tốt nghiệp ngày 16/5/2010.

Trong đó có 28 tân thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh theo chương trình liên kết đào tạo giữa Khoa Quốc tế và ĐH HELP; 8 tân thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh quốc tế theo chương trình liên kết đào tạo giữa Khoa Quốc tế, ĐH HELP và ĐH Edith Cowan; 36 tân thạc sĩ chuyên ngành Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm (Việt Nam và Đông Nam Á) và 21 tân thạc sĩ chuyên ngành Nghiên cứu thị trường và Chiến lược Marketing theo chương trình liên kết đào tạo giữa Khoa Quốc tế và ĐH Nanntes đã nhận Bằng do đối tác cấp. 40 tân cử nhân ngành Kế toán, Phân tích và Kiểm toán đã nhận bằng tốt nghiệp do ĐHQGHN cấp.

NGỌC DIỆP

Ngày 5/5/2010, Trường ĐHKT, ĐHQGHN đã tổ chức Lễ đón nhận Chứng chỉ chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008. Đây là đơn vị đầu tiên của ĐHQGHN áp dụng thành công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

Tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 là sự quy tụ kinh nghiệm của quốc tế trong lĩnh vực quản lý và đảm bảo chất lượng. Hệ thống quản lý này đang được áp dụng một cách phổ biến trên thế giới không chỉ ở trong lĩnh vực sản xuất mà cả với các tổ chức hành chính, dịch vụ và nhiều trường đại học trên thế giới.

VIỆT HÀ

Hiện nay ĐHQGHN đã nhận được tổng số 30.724 hồ sơ đăng ký dự thi năm 2010. Trong đó có 11.557 hồ sơ khối A, 4.745 hồ sơ khối B, 6.810 hồ sơ thi khối C và 7.630 hồ sơ khối D.

Đ.T

TRANG TIN ĐHQG.HCM



KHỞI CÔNG DỰ ÁN XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐHCNTT

Ngày 19/5/2010, Lễ khởi công dự án xây dựng Trường ĐHCNTT – ĐHQG TP.HCM đã được tổ chức.

Dự án xây dựng Trường ĐHCNTT thuộc dự án thành phần QG-HCM-04, được xây dựng trên diện tích 10,635 ha. Công trình có tổng diện tích sàn trên 53.020 m², tổng mức đầu tư 381,85 tỷ đồng. Dự kiến sẽ hoàn thành vào năm 2013. Trong năm

2010 sẽ thi công khối giảng đường – thư viện, có tổng diện tích sàn 8.676 m², kinh phí đầu tư gần 65 tỷ đồng, dự kiến sẽ và đưa vào sử dụng đúng dịp khai giảng năm học 2011 – 2011.

Dự án xây dựng Trường ĐHCNTT sau khi hoàn thành sẽ đáp ứng nhu cầu nghiên cứu và học tập của khoảng 5.000 sinh viên chuyên ngành công nghệ thông tin và cán bộ, giảng viên. Với 6 hạng mục lớn gồm: Khối

Văn phòng 12 tầng, tổng diện tích sàn 8.442 m²; Khối văn phòng cải tạo khoảng 7.444 m² sàn; Khối lớp học và phòng máy tính thực hành A (gồm 2 khối) 10 tầng, 25.512 m²; Khối giảng đường – Thư viện 2 tầng, 8.676 m²; Nhà luyện tập TDTT cao 2 tầng, 1.489 m²; Khối nhà ăn 1.489 m², khu công viên cây xanh và các công trình khác...

Chương trình tập huấn thí điểm phương pháp luận đào tạo theo mô hình “CDIO” ở trường đại học đã được ĐHQG TP.HCM tổ chức ngày 17/5/2010. Chương trình tập huấn do PGS.TS Hồ Tấn Nhựt trực tiếp thuyết trình và hướng dẫn xây dựng các bảng biểu cần thiết, phân tích và xử lý thông tin khảo sát... Được biết, CDIO là viết tắt của các từ Hình thành ý tưởng (Conceive) – Thiết kế (Design) – Triển khai (Implement) và Vận hành (Operate), là một đề xuất xuất phát từ ý tưởng của các khối ngành kỹ thuật thuộc trường Đại học Kỹ thuật Massachusetts, Mỹ phối hợp với các trường đại học Thụy Điển. Chương trình thí điểm phương pháp luận CDIO ở 3 trường Trường ĐHCNTT Bách khoa và Trường ĐHCNTT Kinh tế - ĐHQGHN, thuộc giai đoạn đầu của dự án, diễn ra trong 7 năm (từ năm 2010 – 2017) nếu đạt kết quả tốt sẽ nhân rộng mô hình đào tạo tại các trường ĐHCNTT trong cả nước.

Ngày 14/5/2010, Trường ĐHCNTT KHXH&NV – ĐHQG TP.HCM đã tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế “Giáo dục tiếng Hàn và Hàn Quốc học ở Việt Nam”. Đây là hội thảo do Trường ĐHCNTT KHXH&NV phối hợp cùng Viện Nghiên cứu Văn hóa Dân tộc thuộc Đại học Quốc gia Pusan tổ chức. Hơn 60 đại biểu từ nhiều trường ĐHCNTT, Viện nghiên cứu, tổ chức học thuật của Hàn Quốc, của TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía nam Việt Nam đã tham dự. Hội thảo đã nhận được 24 tham luận của các học giả trong và ngoài nước, tập trung vào các vấn đề liên quan đến giáo dục tiếng Hàn như: phương pháp giảng dạy tiếng Hàn, giảng dạy tiếng Hàn kết hợp giảng dạy Văn hóa Hàn Quốc, Văn học Hàn Quốc, giáo dục đa văn hóa.



ĐẠI HỌC QUỐC GIA MÔ HÌNH ĐÀO TẠO ĐỈNH CAO

Tòa nhà 19 Lê Thánh Tông - Trụ sở của Đại học Đông Dương nay là ĐHQGHN

Ảnh: BTpress



MÔ HÌNH ĐHQG KHÔNG CÒN XA LẠ TRÊN THẾ GIỚI. NHIỀU QUỐC GIA COI VIỆC THÀNH LẬP VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÁC ĐẠI HỌC ĐA NGÀNH, ĐA LĨNH VỰC, CÓ QUYỀN TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM RẤT CAO NHƯ LÀ MỘT TRONG NHỮNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CHẤN HƯNG ĐẤT NƯỚC MÌNH. ĐỂ MÔ HÌNH ĐHQG PHÁT HUY HƠN NỮA MỌI TIỀM LỰC, ĐẠT ĐẾN ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU ĐỈNH CAO, NGOÀI VIỆC TẠO CÁC CƠ CHẾ THÍCH HỢP THÌ GẦN ĐÂY, NHIỀU NƯỚC ĐÃ ĐI XA HƠN NỮA BẰNG VIỆC BAN HÀNH LUẬT ĐHQG.

BẢN TIN ĐHQGHN ĐÃ CÓ CUỘC TRAO ĐỔI VỚI GS.TS MAI TRỌNG NHUẬN – GIÁM ĐỐC ĐHQGHN XUNG QUANH VẤN ĐỀ NÀY.

Thưa GS, mô hình ĐHQG có phổ biến trên thế giới?

Khái niệm ĐHQG vốn có nguồn gốc từ nước ngoài và nội hàm của khái niệm này được gắn với tầm ảnh hưởng của xã hội. ĐHQG về cơ bản là đại học được Chính phủ thành lập hoặc điều hành, nhưng đồng thời nó vận hành một cách tự chủ rất cao.

ĐHQG là một dạng đặc biệt của đại học công, được chính phủ các nước lập ra, điều hành hoặc ủy thác, cung cấp ngân sách để thực hiện những kỳ vọng về chính trị, văn hóa hay khoa học công nghệ của quốc gia. Chẳng hạn, ĐHQG Úc được thành lập năm 1956 với sứ mạng “xây dựng hạ tầng trí tuệ dân tộc”.

Mô hình ĐHQG có ở nhiều nước trên thế giới, đặc biệt là các nước phát triển. Chính phủ các nước đã đầu tư nhân lực, vật lực để tập trung xây dựng một trung tâm đại học tinh hoa và xem đó như là chiến lược phát triển bền vững. Một trung tâm đại học như vậy bên cạnh việc có một đội ngũ các

nhà quản lý, các nhà khoa học hàng đầu thế giới đóng vai trò là “đầu tàu” sáng tạo ra tri thức mới, tiếp nhận những thành tựu, hướng nghiên cứu mới nhất, còn là nơi đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực đỉnh cao đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của quốc gia đó và thế giới.

Nhiều nước có mô hình ĐHQG hết sức điển hình như Úc, Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore...

Tại sao mô hình ĐHQG được xem là trụ cột của chiến lược phát triển dựa vào đại học, thưa GS?

Kinh nghiệm thành công của nhiều nước cho thấy sự phát triển và năng lực cạnh tranh của một quốc gia phụ thuộc vào chất lượng và năng lực sáng tạo của nguồn nhân lực, đồng thời còn phụ thuộc vào việc tạo ra, chuyển hóa và sử dụng hiệu quả các nguồn tri thức mới. Điều này cho phép quốc gia luôn tạo ra các sản phẩm mới độc đáo, tiện dụng, đáp ứng nhanh nhu cầu đa dạng của cuộc sống luôn thay đổi.

Các trường đại học, đặc biệt là các đại học đa ngành, đa lĩnh vực, là nơi đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, phục vụ xã hội; vừa là nơi thu hút, nuôi dưỡng tài năng, vừa là nơi bảo tồn văn hóa, phát triển bền vững và giao lưu hợp tác quốc tế. Như vậy, các đại học, các trường đại học tạo nên các yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển hưng thịnh, năng lực cạnh tranh của quốc gia.

Mặt khác, khi hội nhập sâu, mỗi quốc gia đều có chiến lược đầu tư phát triển các đại học làm trụ cột (chiến lược phát triển dựa vào đại học), đảm bảo độc lập tự chủ về giáo dục đại học. Để thực hiện được sứ mạng này, các đại học phải có quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm rất cao để chủ động sáng tạo trong việc thực hiện và điều chỉnh các nhiệm vụ nói trên, đáp ứng tốt nhu cầu thay đổi nhanh chóng của xã hội về nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, nhất là trong bối cảnh biến động toàn cầu, phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ và

kinh tế tri thức.

Để thực hiện được nhiệm vụ đó chắc hẳn ĐHQG không thể là một trường đại học?

Đúng vậy. Khác với các trường đại học đơn ngành, mô hình ĐHQG là tổ hợp giáo dục – nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực bao gồm hệ thống các trường đại học, khoa trực thuộc, trung tâm và viện nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, các trung tâm phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, dịch vụ,... Tất cả tạo thành một thể thống nhất, hữu cơ, liên thông, liên kết cao, hợp tác toàn diện, cùng chia sẻ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực chung.

Với đặc thù như vậy, các trường đại học không chỉ đơn thuần thực hiện chức năng truyền thụ tri thức mà hơn nữa, còn liên tục tạo ra tri thức mới thông qua nghiên cứu khoa học, chuyển giao những tri thức đó vào cuộc sống thông qua hệ thống dịch vụ phù hợp.

Có thể nói, mô hình ĐHQG thể hiện triết lý đại học đúng đắn trong kỷ nguyên sáng tạo. Ở đó, tri thức chính là sợi chỉ xuyên suốt mọi hành xử và vận động phát triển của thế giới văn minh.

Và việc thành lập mô hình ĐHQG là tất yếu, phù hợp với xu thế phát triển và bối cảnh của thế giới?

Giáo dục đại học được xem là động lực



GS.TS Mai Trọng Nhuận

tạo ra sự phát triển xã hội. Tôi muốn nhấn mạnh đó phải là phát triển dựa vào giáo dục đại học. Các trường đại học chính là nơi được kỳ vọng sáng tạo, phát triển những kinh nghiệm, tri thức mới. Quan niệm về một đại học là nó phải gắn với nghiên cứu. Chính vì vậy, đây là cái nôi, vườn ươm để các nhà khoa học tìm tòi và phát hiện những ý tưởng mới. Bên cạnh đó, trường đại học là nơi cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội. Các đại học có nghĩa vụ cung cấp các dịch vụ cho cộng đồng và xã hội.

Trong hoàn cảnh mới, các trường đại học phải đương đầu với nhiều thách thức mới như nhu cầu ngày càng cao của xã hội, sự cạnh tranh khốc liệt

trong dịch vụ giáo dục và cả những tác động ngày càng đa dạng và phức tạp ảnh hưởng trực tiếp tới tương lai không chỉ của một quốc gia, mà đã trở thành mối quan tâm chung của toàn nhân loại như biến đổi khí hậu, phát triển bền vững,... Để vượt qua được những thách thức này, giáo dục đại học đóng vai trò hết sức quan trọng. Vậy nên, các trường đại học cần phải tư duy lại phương thức quản lý, đào tạo, đồng thời phải có một tầm nhìn mới để làm sao cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực chất lượng cao, đảm bảo cho một xã hội tương lai phát triển hài hòa, bền vững. Điều này đã được “tích hợp” từ tầm nhìn của các chính phủ và tư duy quản trị đại học hiện đại trong mô hình ĐHQG.

Mặt khác, thách thức này chỉ có thể giải quyết nếu biết cách hiệp lực trong một đại học liên ngành, đa ngành với nguồn nhân lực tinh hoa. Hơn nữa, đối mặt với những biến động ngày càng lớn và phức tạp, đòi hỏi các trường đại học phải có tư duy phản ứng nhanh, sáng tạo. Và dường như các ĐHQG lâu nay đang làm tốt điều đó trong sứ mệnh của mình.

Với vai trò đặt biệt quan trọng như vậy, việc bổ nhiệm người đứng đầu ĐHQG cũng sẽ đặc biệt, thưa GS?

Các ĐHQG là những trường hợp đặc biệt. Việc thành lập ĐHQG thường là để đáp ứng những kỳ vọng chính



ĐHQG Singapore

trị, văn hóa, giáo dục của một đất nước. Do vậy, chúng thường được quyết định ở các cấp quyền lực cao ở tầm Nhà nước.

Với vị thế đặc biệt quan trọng như vậy, người đứng đầu ĐHQG được bổ nhiệm bởi người đứng đầu Chính phủ, hoặc cũng có thể người đứng đầu Chính phủ kiêm nhiệm người đứng đầu ĐHQG. Chẳng hạn, ĐHQG Singapore thì Tổng thống Cộng hòa Singapore đồng thời kiêm nhiệm là người đứng đầu ĐHQG Singapore, Quốc vương Brunei đồng thời là người đứng đầu Đại học Brunei.

Người đứng đầu chính thức của ĐH Cambridge và ĐH Oxford là một nhà chính trị xuất sắc được Hội đồng đại học của Đại học bầu,...

Bên cạnh đó, một số ĐHQG ở Phillipines, Singapore, Nhật Bản,... Giám đốc ĐHQG có quyền bổ nhiệm các Phó Giám đốc.

Vậy thế mạnh của của ĐHQG so với các đại học khác?

So với các đại học, trường đại học khác thì ĐHQG có nhiều ưu việt hơn hẳn.

Trước hết, đó là được trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao nhất, để năng động, sáng tạo thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Chẳng hạn như việc thu hút đội ngũ cán bộ giảng

" ĐHQG LÀ MỘT MÔ HÌNH ĐẠI HỌC MỚI, KHẮNG ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐÚNG ĐẮN CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA TRONG ĐỔI MỚI HỆ THỐNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, XÂY DỰNG THÀNH CÔNG CÁC TRUNG TÂM ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, SAU ĐẠI HỌC VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHẤT LƯỢNG CAO, NGANG TẦM VỚI CÁC ĐẠI HỌC CÓ UY TÍN TRONG KHU VỰC VÀ QUỐC TẾ, XỨNG ĐÁNG VỚI NIỀM TIN VÀ LÒNG MONG MUỐN CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN".

TỔNG BÍ THƯ NÔNG ĐỨC MẠNH

dạy, nghiên cứu và quản lý chất lượng cao. Họ không chỉ có trình độ cao mà còn có khả năng thích ứng cao với sự thay đổi nhanh chóng và linh hoạt các nhu cầu của xã hội. Dưới sự quan tâm của Chính phủ, nhiều ĐHQG đã thu hút các nhà khoa học đang làm việc ở những đại học, trung tâm nghiên cứu danh tiếng thế giới thông qua các cơ chế đặc biệt. Thậm chí với chính sách "săn đầu người", những nhà khoa học đoạt giải Nobel là đối tượng được chú ý đặc biệt. Những nhà khoa học như vậy không chỉ giúp tăng cường năng

lực nghiên cứu, đào tạo mà còn góp phần tạo dựng danh tiếng và uy tín của ĐHQG.

Bên cạnh đó, ĐHQG là một tổ hợp đào tạo và nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực do vậy tính liên thông, liên kết, hợp tác toàn diện giữa các thành viên là một đặc tính mà các trường đại học đơn ngành không có được. Vì vậy, ĐHQG có thể giải quyết được những vấn đề lớn của đất nước đòi chỉ đạo phối hợp nhiều lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn, công nghệ,...

Hơn nữa, ĐHQG được xem như là một trong những trung tâm giao lưu quốc tế, là tiêu biểu trí tuệ của một quốc gia nên các mối quan hệ hợp tác quốc tế trở thành một trong những thế mạnh giúp tiếp cận nhanh chóng các chuẩn quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu và quản lý.

Và đặc biệt, với vị thế là một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học hàng đầu của quốc gia, đã tạo nên một môi trường nghiên cứu và học tập hoàn hảo, thu hút sinh viên quốc tế và quảng bá thương hiệu quốc gia.

GS có thể cho biết mô hình hoạt động của ĐHQGHN và mô hình ĐHQG trên thế giới có gì tương đồng?

Về cơ bản, mô hình của ĐHQGHN khá



ĐHQG Moscow mang tên Lomonosov



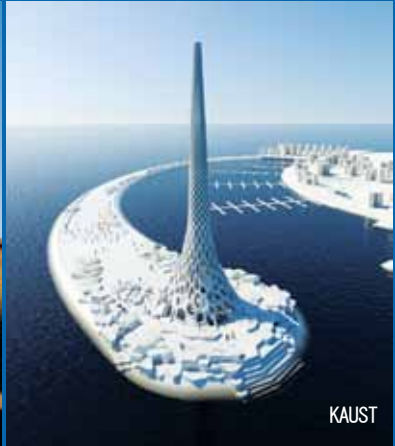
ĐHQG Saint-Petersburg



Cổng cửa ĐHQG Seoul



Đại học Tokyo



KAUST

"ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA ĐẶC BIỆT QUAN TÂM ĐẾN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO, TRONG ĐÓ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC LÀ LĨNH VỰC CÓ VAI TRÒ RẤT QUYẾT ĐỊNH VỚI ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC TRÌNH ĐỘ CAO, CHẤT LƯỢNG CAO. CHÍNH PHỦ ĐÃ CÓ NGHỊ QUYẾT QUAN TRỌNG VỀ ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC. VIỆC QUYẾT ĐỊNH XÂY DỰNG 2 ĐHQG LÀ MỘT CHỦ TRƯỞNG ĐÚNG ĐẮN NẴM TRONG ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC NÀY. MÔ HÌNH TỔ CHỨC ĐHQG LÀ ĐÚNG ĐẮN, PHÙ HỢP VỚI YÊU CẦU CỦA ĐẤT NƯỚC VÀ XU THẾ PHÁT TRIỂN, HỘI NHẬP QUỐC TẾ. VIỆC XÂY DỰNG 2 ĐHQG VƯƠN TỚI ĐẲNG CẤP QUỐC TẾ LÀ MỘT NHIỆM VỤ QUAN TRỌNG VÀ CẤP BÁCH. TẬP TRUNG ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, CHUẨN HOÁ CÁC ĐIỀU KIỆN PHỤC VỤ GIẢNG DẠY, HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC".

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NGUYỄN TẤN DŨNG

tương đồng với các mô hình ĐHQG trên thế giới, bên cạnh đó có những đặc thù được điều chỉnh cho phù hợp với hoàn cảnh của Việt Nam. Chẳng hạn, cũng giống như ĐHQGHN, ở Pháp có Hệ thống đại học Paris bao gồm 13 đại học thành viên; Ở Hoa Kỳ có các đại học: Đại học California (10 trường đại học thành viên), Đại học Massachusetts (5 trường đại học thành viên), Đại học New York (21 trường đại học thành viên), Đại học Minnesota (32 trường đại học, cao đẳng thành viên), Đại học London (19 trường đại học và hơn 10 trung tâm, viện nghiên cứu),...

Hầu hết các đại học này có các trường đại học, trung tâm, viện nghiên cứu có chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức hoàn toàn giống với trường đại học, trung tâm, viện nghiên cứu của ĐHQGHN.

Từ khi thành lập đến nay, ĐHQGHN đã phát huy được tính ưu việt gì, thưa GS?

Truyền thống hơn 100 năm là cơ sở nền tảng phát triển của ĐHQGHN ngày nay. Với cơ chế tự chủ, tự chịu

trách nhiệm đồng thời là tổ chức mở, liên thông, liên kết hữu cơ, ĐHQGHN đã đạt được một số thành tựu nổi bật:

Tiên phong sáng tạo trong quản trị đại học tiên tiến, phấn đấu trở thành đại học định hướng nghiên cứu, đa ngành, đa lĩnh vực ngang tầm các đại học tiên tiến trong khu vực châu Á, trong đó có một số lĩnh vực và nhiều ngành, chuyên ngành đạt trình độ quốc tế.

Hiện ĐHQGHN có tỷ lệ GS, PGS và TS cao nhất trong hệ thống giáo dục đại học cả nước. Ngoài ra, ĐHQGHN còn có tỷ lệ học viên sau đại học so với tổng số sinh viên đào tạo chính quy; số lượng các công trình nghiên cứu khoa học, bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế uy tín (ISI) dẫn đầu cả nước; là nơi đào tạo và bồi dưỡng nhân tài hàng đầu Việt Nam, nhiều nhà khoa học nổi tiếng thế giới đã trưởng thành từ ĐHQGHN như GS. Ngô Bảo Châu, GS. Đàm Thanh Sơn,...

ĐHQGHN cũng là nơi tiên phong mở các chương trình đào tạo cử nhân khoa học tài năng, đào tạo chất lượng cao, các chương trình đào tạo đạt

chuẩn quốc tế, kiểm định chất lượng, triển khai đào tạo theo tín chỉ và tổ chức đào tạo bằng kép,...

Với vai trò là trung tâm giao lưu văn hóa, khoa học của cả nước, hàng năm ĐHQGHN vinh dự được đón nhiều nguyên thủ, chính khách và các học giả danh tiếng trên thế giới. Đặc biệt, ĐHQGHN còn tham gia vào nhiều diễn đàn quốc tế, là thành viên của mạng lưới giáo dục uy tín như BESETOHA, AUN, ASIAHL,...

Được biết vừa qua Tổng thống Nga ban hành Luật liên bang ĐHQG Nga, xin GS cho biết vài nét chính của Luật này?

Luật Liên bang Nga về ĐHQG Moscow mang tên Lomonosov và ĐHQG Saint-Petersburg được Duma quốc gia thông qua ngày 21/10/2009 và được Hội đồng Liên bang chuẩn y ngày 30/10/2009. Luật này quy định những đặc thù về địa vị pháp lý của các đại học lâu đời hàng đầu của Liên bang Nga. Hai đại học này có tư cách là tổ hợp đào tạo - nghiên cứu khoa học đặc biệt, hàng đầu, trong đó bao gồm các đơn vị trực thuộc không có

“MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÓ 3 NHIỆM VỤ CHÍNH: LÀ NƠI LƯU GIỮ, DUY TRÌ KỶ ỨC XÃ HỘI; LÀ ĐẦU TÀU KHÁM PHÁ RA NHỮNG CÁI MỚI; LÀ TẤM GƯƠNG ĐỂ PHẢN CHIẾU MANG TÍNH PHÊ PHÁN XÃ HỘI...”

NỀN TẢNG CỦA SỰ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI LÀ TRI THỨC. NHỮNG ĐÓNG GÓP QUAN TRỌNG NHẤT ĐẾN TỪ ĐẠI HỌC”.

TS. MARCUS STORCH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUỸ NOBEL



tư cách pháp nhân và có tư cách pháp nhân, là những cơ sở giáo dục đại học lâu đời nhất và có ý nghĩa to lớn trong sự phát triển của xã hội Nga.

Về địa vị pháp lý, đây là các cơ quan ngân sách Nhà nước của Liên bang. Hoạt động của 2 ĐHQG Nga được đảm bảo bởi Luật liên bang này và các Luật liên bang khác, phù hợp với quy chế hoạt động của 2 ĐHQG.

Thế còn về người lãnh đạo của 2 ĐHQG này thì sao?

Giám đốc của 2 ĐHQG do Tổng thống Liên bang Nga bổ nhiệm và miễn nhiệm.

Như vậy, Chính phủ Nga đã sớm nhận thấy vai trò nòng cốt của 2 ĐHQG và đã ban hành Luật ĐHQG để “trợ lực” cho sự phát triển của 2 đại học này?

Khoa học đã giúp nước Nga khẳng định vị thế trên trường quốc tế, và từ lâu, rất nhiều lãnh đạo, nhà khoa học tên tuổi của Nga đã trưởng thành từ 2 ĐHQG Moscow mang tên Lomonosov và ĐHQG Saint-Petersburg. Bên cạnh việc có một nền đại học lâu đời, thì cả Nga và Việt Nam có nhiều đặc điểm

tương đồng. Mặt khác, việc Liên bang Nga ban hành Luật ĐHQG cho thấy Quốc hội và Chính phủ Liên bang Nga đã nhận thức rõ sự cần thiết của việc tạo hành lang pháp lý là tối quan trọng để phát triển ĐHQG trở thành một trung tâm đại học xứng tầm, là nhân tố quan trọng đối với sự phát triển bền vững của nước Nga.

GS vừa nói đến việc Việt Nam và Nga có khá nhiều điểm tương đồng. Vậy nên chăng cần phải có Luật ĐHQG ở Việt Nam?

Với mục tiêu xây dựng trung tâm đại học tiên tiến, đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao, được ưu tiên đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế là một hướng đi vừa phù hợp với xu thế phát triển thế giới, vừa phù hợp với điều kiện và yêu cầu của Việt Nam. ĐHQG phải là thực thể hữu cơ phát huy cao nhất hiệu quả của việc xây dựng đội ngũ giáo viên, phòng thí nghiệm, cơ sở vật chất...

Hơn nữa, trong Quyết định số 67-QĐ/TW do Tổng Bí thư BCH Trung ương ký đã quy định 2 ĐHQG thuộc các cơ quan Trung ương. Đồng thời, Thủ

tướng Chính phủ đã khẳng định mô hình tổ chức ĐHQG là đúng đắn, phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước và xu thế phát triển, hội nhập quốc tế.

Như vậy, ĐHQG là mô hình hoạt động đặc biệt với nhiều đặc thù. Để mô hình này phát huy hiệu quả hơn nữa mọi nguồn lực, bên cạnh việc trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các hoạt động thì về địa vị pháp lý cũng cần cơ chế quản lý riêng.

Xin cảm ơn GS!

ĐỨC PHƯỜNG (thực hiện)



HỒ CHÍ MINH

NHÀ GIÁO DỤC ĐI TRƯỚC THỜI ĐẠI

GS.TSKH. TRẦN VĂN NHUNG

(Nguyên Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

BÁC HỒ CỦA CHÚNG TA KHÔNG CHỈ LÀ MỘT TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC TRONG SÁNG MÀ CÒN LÀ MỘT NHÀ TƯ TƯỞNG, MỘT NHÀ VĂN HÓA LỚN. VÌ VẬY, TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH, CHÚNG TA CŨNG CẦN PHẢI TÌM HIỂU THÊM ĐỂ KHẲNG ĐỊNH BÁC CÒN LÀ MỘT NHÀ TƯ TƯỞNG LỚN. CÓ NHỮNG Ý TƯỞNG MÀ CHÍNH BÁC LÀ NGƯỜI ĐẦU TIÊN SÁNG TẠO RA, ĐI TRƯỚC CẢ THỜI CUỘC, MÀ CHÚNG TA CẦN PHẢI KHẲNG ĐỊNH VÀ GIỮ “BẢN QUYỀN” CÙNG BẠN BÈ QUỐC TẾ.

Tôi xin nêu bốn ví dụ sau đây trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục.

1. BỐN TRỤ CỘT GIÁO DỤC

Năm 1996, UNESCO đã khuyến nghị giáo dục toàn thế giới trong thế kỷ 21 sẽ được xây trên 4 trụ cột, đó là “học để biết, học để làm việc, học để chung sống với nhau và học để làm người”. Cả nhân loại đều thừa nhận chân lý này.

Tuy nhiên, nếu để ý chúng ta sẽ thấy về cơ bản tư tưởng và chân lý này đã được Bác Hồ kính yêu của dân tộc Việt Nam viết ra từ tháng 9 năm 1949 trên trang đầu của cuốn sổ vàng khi Người đến thăm Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương, tiền thân của Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh ngày nay: “Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, “giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”. Muốn đạt mục đích, thì phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư’.

Tôi xin đề nghị Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam gửi (nếu chưa gửi) nguyên bản bút tích của Bác kèm theo bản dịch tiếng Anh, tiếng Pháp đến UNESCO tại Paris để thấy Hồ Chí Minh hơn nửa thế kỷ trước đã xây dựng nên 4 trụ cột



giáo dục như thế nào.

2. LỜI DẠY THANH NIÊN

Ngày 19 tháng Giêng năm 1955 trong bài nói chuyện của Bác Hồ tại Lễ khai mạc Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, Người căn dặn thanh niên, sinh viên: “Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích lợi nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?”. Tổng thống Hoa Kỳ John Kennedy trong diễn văn nhậm chức vào ngày 20 tháng Giêng năm 1961 có nói điều tương tự: “Đừng hỏi Tổ quốc có thể làm gì cho bạn, mà hãy hỏi bạn có thể làm gì cho Tổ quốc”.

3. GỬI SINH VIÊN ĐI DU HỌC

Trước đây khoảng gần 10 năm, tại một hội nghị Việt-Mỹ được tổ chức tại Hải Phòng để bàn việc triển khai chương trình học bổng của Quỹ giáo dục Việt Nam (Vietnam Education Foundation, VEF) dành cho sinh viên Việt Nam, đã có một kỷ niệm đáng nhớ. Tổng số tiền mà Quỹ này có là 145 triệu USD. Đây là số tiền mà Chính phủ ta phải trả nợ thay cho Chính quyền Sài Gòn về các khoản vay phi quân sự mà Chính phủ Hoa Kỳ đã cho Chính quyền Sài Gòn vay trong thời gian chiến tranh. Trước khi hết nhiệm kỳ thứ hai, Tổng thống Bill Clinton đã ký sắc lệnh thay vì CHXHCN Việt Nam phải trả trực tiếp cho Hoa Kỳ số tiền này thì CHXHCN Việt Nam có thể dùng số tiền này để

cử sinh viên đại học và sau đại học sang học tập và nghiên cứu khoa học ở các trường đại học có uy tín ở Hoa Kỳ, trong những ngành khoa học, công nghệ tiên tiến, y học, ... Khi kết luận hội nghị nói trên, một đại biểu phía Hoa Kỳ nhấn mạnh: Đây là một cơ hội to lớn và hiếm hoi cho sinh viên Việt Nam có thể sang học tập tại Hoa Kỳ. Tôi đã thay mặt đoàn Việt Nam, cảm ơn Chính phủ Hoa Kỳ và cũng xin nhấn mạnh: Không phải đợi cho đến đầu thế kỷ 21 chúng tôi mới mong muốn được gửi sinh viên đi đào tạo ở Hoa Kỳ mà ngay từ ngày 1 tháng 11 năm 1945, chỉ 2 tháng sau khi giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh của chúng tôi đã gửi thư cho Tổng thống Hoa Kỳ thông qua Ngoại trưởng Giêm Biécơ:

“Thưa Ngài,

Nhân danh Hội văn hóa Việt Nam, tôi xin được bày tỏ nguyện vọng của Hội, được gửi một phái đoàn khoảng năm mươi thanh niên Việt Nam sang Mỹ với ý định một mặt thiết lập những mối quan hệ văn hóa thân thiết với thanh niên Mỹ, và mặt khác để xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về kỹ thuật, nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác.

Nguyện vọng mà tôi đang chuyển tới Ngài là nguyện vọng của tất cả các kỹ sư, luật sư, giáo sư Việt Nam, cũng như những đại biểu trí thức khác của chúng tôi mà tôi đã gặp.

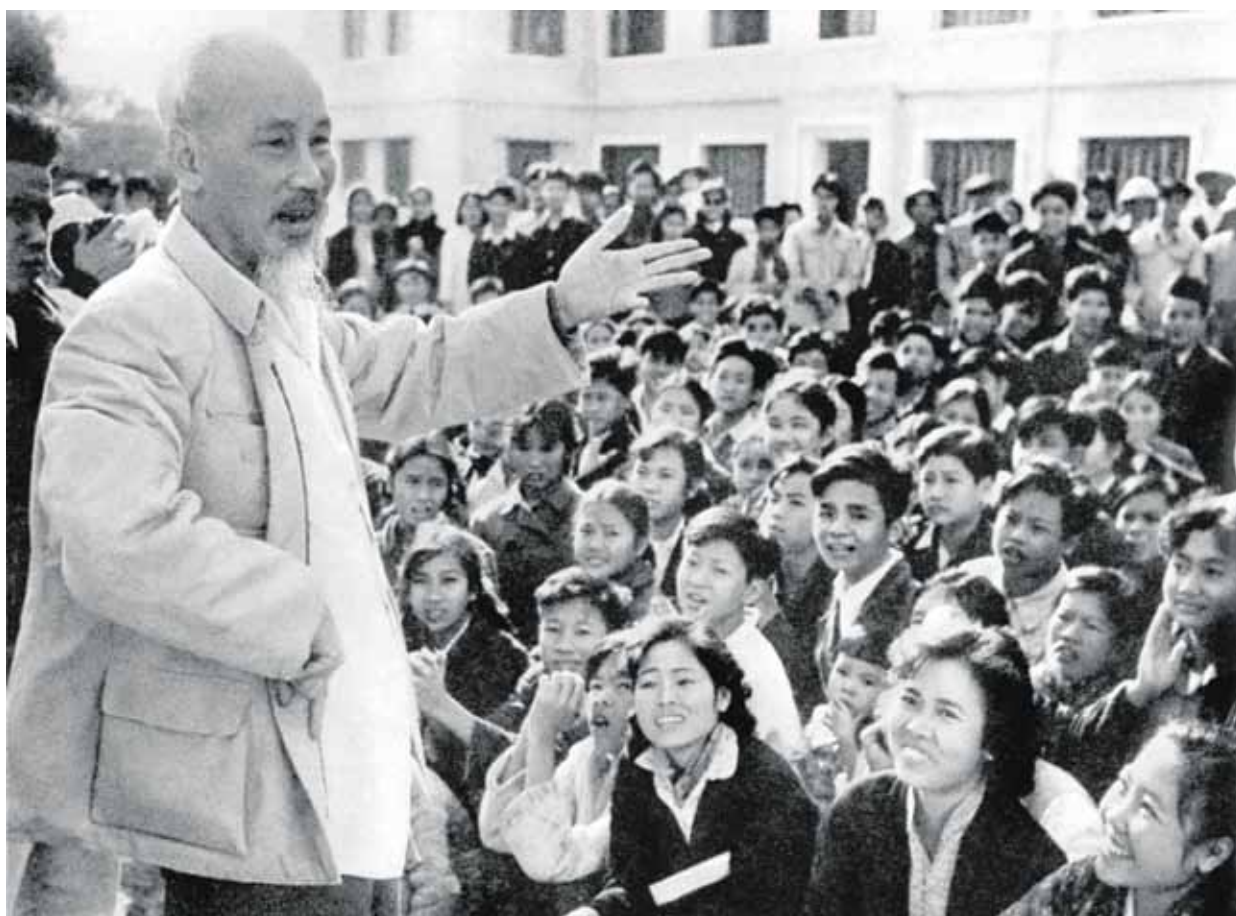
Trong suốt nhiều năm nay họ quan

tâm sâu sắc đến các vấn đề của nước Mỹ và tha thiết mong muốn tạo được mối quan hệ với nhân dân Mỹ là những người mà lập trường cao quý đối với những ý tưởng cao thượng về công lý và nhân bản quốc tế, và những thành tựu kỹ thuật hiện đại của họ đã có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với giới trí thức Việt Nam.

Tôi thành thực hy vọng kế hoạch này sẽ được thuận lợi nhờ sự chấp thuận và giúp đỡ của Ngài, và nhân dịp này tôi xin gửi tới Ngài những lời chúc tốt đẹp nhất”.

Tôi đã chuẩn bị và chụp sẵn bức thư này của Bác để đưa cho các đại biểu Hoa Kỳ tại cuộc họp. Rất tiếc bức thư đầy thiện chí của Bác không được hồi âm. Như vậy phải hơn nửa thế kỷ sau, mong muốn gửi thanh niên Việt Nam đi du học ở Hoa Kỳ của Chủ tịch Hồ Chí Minh mới được thực hiện. Cuối cuộc họp nói trên tại Hải Phòng, các giáo sư Hoa Kỳ đã đến gặp tôi và rất xúc động nói cho đến nay mới được biết Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi bức thư này cho Hoa Kỳ và rất lấy làm tiếc là đã không có trả lời. Đây là bức thư về giáo dục. Và nếu các bức thư khác Bác gửi Tổng thống Hoa Kỳ về nhiều vấn đề mà được trả lời thiện chí thì tình hình quan hệ hai nước và quốc tế đã khác.

Khác với lần này, những lần sau, ngay từ đầu những năm 50 và 60 của thế kỷ trước, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của nhân dân ta đang diễn ra vô cùng ác



liệt, Bác và nhà nước ta đã rất thành công khi gửi một số lượng lớn lưu học sinh Việt Nam đi du học ở Trung Quốc, Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu. Như vậy, chính vào những thời điểm cam go nhất của vận mệnh dân tộc kể từ 1945, Bác luôn luôn chủ trương gửi lưu học sinh Việt Nam đi du học nước ngoài để chuẩn bị nguồn nhân lực cho tương lai.

4. TẤM GƯƠNG TỰ HỌC, HỌC SUỐT ĐỜI

Báo cáo của Hội đồng Delors lên UNESCO năm 1996, ngoài việc khuyến nghị 4 trụ cột giáo dục của toàn thế giới trong thế kỷ 21, còn đề cập đến khái niệm “học suốt đời”. Có thể nói cuộc đời và hoạt động của nhà giáo Nguyễn Tất Thành chính là một ví dụ sinh động minh họa khái niệm học suốt đời, học mở, một cuốn sách mở, suốt đời ủng hộ và cổ sục cho việc học tập, chính quy và phi chính quy và thực sự luôn xem giáo dục là quốc sách hàng đầu. Cách học là phi chính quy, vì không có điều kiện học chính quy, và không vì bằng cấp, nhưng kiến thức và bài học thực tiễn

thu được là rất chính quy và cơ bản. Ngược lại, hậu thế có người xem giáo dục là quốc sách hàng đầu mới chỉ trên lời nói, có người được đi học theo hình thức chính quy, nhưng kiến thức thu nhận được lại phi chính quy.

Chỉ xin lấy vốn ngoại ngữ của Người làm ví dụ minh họa cho khả năng tự học của Người. Chúng ta đã biết Bác Hồ thành thạo những thứ tiếng quốc tế như tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc, ... và dùng được cả tiếng Thái, tiếng các dân tộc ít người, vì Bác đã ở, làm việc, hoạt động cách mạng và tìm hiểu những tư tưởng tiến bộ của thời đại ở các nước, các địa phương nói thứ tiếng đó. Việc Bác biết cả tiếng Đức và để lại bút tích chuẩn mực bằng tiếng Đức ở Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh khiến tôi ngạc nhiên vô cùng. Bác có thể đọc các tác phẩm kinh điển của Marx, Angel và Lê-nin bằng tiếng Pháp, Anh và Nga. Nhưng Người học thêm cả tiếng Đức có lẽ để đọc Tư bản luận (Kapital) của Marx trong nguyên tác bằng tiếng Đức? Đây là một đức tính mà các nhà khoa học hậu thế cần

noi theo gương của Người để tìm hiểu trên nguyên tác của các công trình khoa học, chứ không chỉ thông qua bản dịch.

Một thí dụ khác nữa về khả năng ngoại ngữ đặc biệt của Bác. Năm 1924, khi hoạt động tại Quảng Châu, Trung Quốc, để chuẩn bị lực lượng cho cách mạng Việt Nam, Bác, lúc đó lấy tên là Lý Thụy, đóng vai trò là phiên dịch cho M.M. Borodin, Trưởng đoàn cố vấn của Chính phủ Liên Xô bên cạnh Chính phủ Trung Hoa Dân Quốc, tức là phiên dịch giữa tiếng Trung Quốc và tiếng Nga, cả hai đều không phải là tiếng Việt!

T.V.N



TẠI SAO CHÚNG TA KHÔNG THẤY CÓ MỘT ĐẠI HỌC NÀO ĐƯỢC XẾP HẠNG TRONG NHÓM 200 ĐẠI HỌC HÀNG ĐẦU Ở CHÂU Á. HÔM NAY, TÔI SẼ PHÂN TÍCH NHỮNG CHỈ TIÊU (INDICATOR) NÀO CÓ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÁCH XẾP HẠNG ĐẠI HỌC CỦA NHÓM QS.

QS SỬ DỤNG 9 CHỈ TIÊU ĐỂ ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP HẠNG ĐẠI HỌC, NHƯNG HỌ CHỈ CÔNG BỐ SỐ LIỆU CỦA 8 CHỈ TIÊU. SỐ LIỆU CỦA 8 CHỈ TIÊU NÀY BAO GỒM:

- **PR:** Bình duyệt của các nhà khoa bảng có kiến thức về nghiên cứu khoa học ở các đại học Á châu (gọi là peer review);
- **FR:** Đánh giá của các nhà khoa bảng quốc tế (international faculty review);
- **CI:** Tần số trích dẫn trung bình cho mỗi bài báo khoa học (citation);
- **RA:** Đánh giá của các công ty tuyển dụng sinh viên (recruiter assessment);
- **SS:** Số sinh viên cho mỗi giảng viên (student-staff ratio);
- **IB:** Số sinh viên nước ngoài theo học (inbound students);
- **OB:** Số sinh viên ra nước ngoài học (outbound students)

Điều đáng chú ý là QS không công bố số liệu về chỉ tiêu liên quan đến số bài báo khoa học trung bình cho mỗi giảng viên. Mỗi chỉ tiêu cho mỗi trường đại học được cho điểm (score) từ 0 đến 100. Chúng ta không biết cách tính điểm như thế nào, nhưng có lẽ điều này không quan trọng, vì đó chỉ là một cách chuẩn hóa.

Trước khi phân tích, chúng ta thử xem qua vài thống kê cơ bản về số 200 trường hàng đầu của Á châu. Câu hỏi đầu tiên đặt ra là “Á châu” là nước nào? Báo chí trong nước nói rằng không có đại học của Việt Nam, Campuchia và Lào trong bảng xếp hạng. Nhưng thật ra, các nước Á châu trong bảng xếp hạng này chỉ giới hạn trong 14 nước cung cấp dữ liệu về 7 chỉ tiêu trên: Bangladesh, Trung Quốc, Hồng Kông, Ấn Độ, Nam Dương, Nhật, Hàn Quốc, Malaysia, Pakistan, Philippines, Singapore, Đài Loan, Thái Lan, và Việt Nam.

Á châu = 14 nước!

Trong số 200 trường hàng đầu, Nhật có 56 trường (chiếm 28%), kể cả



những trường nổi tiếng thế giới như Đại học Tokyo, Osaka, Kyoto, Tohoku, Hokkaido, Nagoya, Keio, Kobe, v.v... Nước có nhiều đại học vào hàng “top 200” là Hàn Quốc, với 42 trường, kể cả ĐHQG Seoul, KAIST, Yonsei, Ajou,... Tiếp theo Hàn Quốc là Trung Quốc

với 40 trường nằm trong danh sách “top 200”. Các nước còn lại có trường nằm trong đại học hàng đầu Á châu là: Đài Loan (17 trường), Ấn Độ (12), Thái Lan (7), Hồng Kông (7), Indonesia (7), Malaysia (6), Philippines (4), và Singapore (2).

Nói tóm lại, trong số 14 nước cung cấp số liệu, chỉ có 3 nước lọt số là Việt Nam, Bangladesh, và Pakistan. Đây là bài học cho Việt Nam: nếu muốn tham gia vào “cuộc chơi” thì nên tham gia nghiêm chỉnh bằng cách cung cấp dữ liệu chính xác, chứ không nên cung cấp một số liệu duy nhất và bị loại.

THIẾU CHÍNH XÁC

Tuy nhiên, chỉ có khoảng 50 trường là có số liệu đầy đủ cho cả 8 chỉ tiêu, số 150 trường còn lại thì không có số liệu đầy đủ. Chẳng hạn như số liệu về đánh giá của các nhà khoa bảng (PR) chỉ có 93 trường, hay số liệu về tần số trích dẫn (CI) chỉ có 74 trường, hay tệ hơn nữa là số liệu về đánh giá của các giáo sư quốc tế chỉ có 50 trường. Riêng Việt Nam chỉ có số liệu về số



Đại học Madras



Đại học Hongkong



Hadendra Intermediate College, Bundi, Rajputana, Ấn Độ

học sinh nước ngoài theo học của ĐHQGHN, với số điểm là ... 46.8 (trên điểm tối đa 100)!

Hiện tượng số liệu không đầy đủ được gọi là “missing data”. Missing data nói cho chúng ta biết điểm hết sức quan trọng là: cách đánh giá của QS có thể thiếu khách quan và thiếu chính xác. Do đó, câu hỏi đặt ra là nếu phải sử dụng trọng số của 9 chỉ tiêu thì QS đã xử lý các trường không đủ số liệu về chỉ tiêu như thế nào?

PHÂN TÍCH CÁCH ĐÁNH GIÁ VÀ VÀI BÀI HỌC

Bây giờ chúng ta quay lại câu hỏi chính: trong 8 chỉ tiêu trên, chỉ tiêu nào có ảnh hưởng đến điểm xếp hạng. Cách định lượng tốt nhất là tính hệ số tương quan (correlation coefficient) giữa điểm xếp hạng và điểm của 8 chỉ tiêu. Kết quả tính toán cho thấy hệ số tương quan giữa điểm xếp hạng đại học và:

- PR: Bình duyệt của các nhà khoa bảng: 0.73
- FR: Đánh giá của các nhà khoa bảng quốc tế: 0.26
- CI: Tần số trích dẫn trung bình cho mỗi bài báo khoa học: 0.41
- RA: Đánh giá của các công ty tuyển dụng sinh viên: 0.58
- SS: Số sinh viên cho mỗi giảng viên: 0.23

- IS: Số sinh viên quốc tế: 0.47
- IB: Số sinh viên nước ngoài theo học: 0.25
- OB: Số sinh viên ra nước ngoài học: 0.20

Các con số trên đây cho thấy bình duyệt của các nhà khoa bảng có ảnh hưởng lớn nhất đến thứ hạng (hệ số tương quan $r = 0.73$). Nói cách khác, chỉ tiêu này đã “giải thích” gần 50% những khác biệt về thứ hạng giữa các đại học. Bài học từ đây là phải làm PR (public relation) để nâng cao tên tuổi của giáo sư và trường. Điều này thì Việt Nam còn rất kém. Hầu như các đại học Việt Nam không bao giờ giới thiệu hình ảnh giáo sư của mình trên trường quốc tế. Họ có công bố bài báo khoa học nào thì cũng chẳng ai hay, chẳng ai để ý, báo chí trong nước cũng chẳng thèm nhắc đến.

Chỉ tiêu quan trọng số 2 là đánh giá của các công ty tuyển dụng sinh viên. Với hệ số $r = 0.58$, chỉ tiêu này giải thích gần ~35% khác biệt về thứ hạng của các đại học. Trong thực tế, như chúng ta biết phần lớn sinh viên Việt Nam khi tốt nghiệp đều phải được huấn luyện lại để có thể làm việc cho các công ty nước ngoài. Theo thống kê của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở trong nước, hàng năm có khoảng 20.000 sinh viên tốt nghiệp đại học và cao đẳng. Trong số này, chỉ có 50% sinh viên tốt nghiệp kiếm được việc làm sau khi tốt

ng nghiệp; và trong số tìm được việc, chỉ có 30% tìm được việc đúng ngành nghề. Ngay cả những sinh viên đã tìm được việc làm, họ đều phải được huấn luyện lại, nhất là ở các công ty ngoại quốc. Bài học ở đây là chương trình giảng dạy phải đáp ứng nhu cầu thực tế của kĩ nghệ.

Một chỉ tiêu quan trọng khác liên quan đến chất lượng nghiên cứu khoa học: đó là tần số trích dẫn trung bình cho mỗi bài báo khoa học. Với hệ số tương quan 0.41, chỉ tiêu này giải thích 16% những khác biệt về thứ hạng giữa các trường đại học (chưa tính đến các yếu tố khác). Một cách khác để gián tiếp đánh giá chất lượng khoa học ở nước ta là xem xét tỉ lệ các bài báo chưa bao giờ được trích dẫn. Có khoảng 1/5 các bài báo khoa học từ Việt Nam chưa bao giờ được trích dẫn sau 5 năm công bố. Riêng ngành toán và kĩ thuật, khoảng 45% bài báo chưa bao giờ được trích dẫn. Như vậy, có thể nói khoa học Việt Nam chẳng những kém về số lượng mà còn kém về chất lượng. Bài học ở đây là không chỉ nâng cao số lượng công trình quốc tế mà còn nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, cần phải nhắm đến những tập san danh tiếng trong ngành thay vì những tập san xoàng xĩnh.

GS. NGUYỄN VĂN TUẤN



TRUNG QUỐC CHUẨN BỊ CẢI CÁCH TOÀN DIỆN HỆ THỐNG GIÁO DỤC

Tháng trước, Hội đồng Nhà nước Trung Quốc và Văn phòng Chính phủ đã phê duyệt gói chính sách cải cách toàn diện hệ thống giáo dục quốc gia.

Theo kế hoạch, việc cải cách này sẽ bao gồm từ bậc mầm non cho tới đại học, trong đó tập trung vào việc giảng dạy và nghiên cứu chất lượng, đa dạng các môn học ở trường đại học và thu hẹp khoảng cách giữa trường giàu và trường nghèo. Việc cải cách này cũng nhằm mục đích xem xét kĩ lưỡng và nghiêm túc hoạt động của các trường đại học, khuyến khích những thử nghiệm mới như: lập hội đồng quản trị nhà trường và áp dụng nội quy theo phong cách các trường đại học của Mỹ.

Những nội dung của gói cải cách toàn diện này đã được đăng tải trên website của Bộ Giáo dục Trung Quốc và thu hút hơn 27000 ý kiến đóng góp của người dân. Đây là kết quả của rất nhiều năm sau khi các học giả nổi tiếng và các thành viên chính phủ lên

tiếng rằng: hệ thống giáo dục của đất nước đã lỗi thời, cơ chế hoạt động cũ kĩ và trang thiết bị yếu kém không thể dành để đào tạo những công dân của thế kỉ XXI.

Ông Gerard A. Postiglione, giáo sư ngành khoa học xã hội, ĐH Hong Kong kiêm giám đốc Trung tâm nghiên cứu giáo dục Wah Ching, Trung Quốc đánh giá "đây là một trong những văn bản cải cách giáo dục quan trọng nhất trong 30 năm trở lại đây."

Ông so sánh những điểm mới của kế hoạch này với cải cách của những năm 1990 (mở ra con đường cho nhiều sinh viên được học đại học) và với bộ luật năm 2003, cho phép việc liên kết với các tổ chức quốc tế.

Sun Xiaobing, trưởng ban chính sách và quy chế của Bộ Giáo dục cho biết những điều khoản mới sẽ mang lại cho các trường đại học nhiều quyền tự chủ hơn trong việc giảng dạy, nghiên cứu, tuyển sinh và hợp tác quốc tế. Ngoài ra, các giáo viên cũng sẽ đóng

một vai trò quan trọng trong việc giảng dạy và các quyết định mang tính học thuật khác.

Những nội dung mới trong chính sách cải cách giáo dục toàn diện của Trung Quốc là nhằm giải quyết nhiều vấn đề nảy sinh như là hệ quả tất yếu của sự phát triển quá nhanh hệ thống giáo dục đại học. Theo số liệu của Bộ Giáo dục Trung Quốc, năm 1999 chỉ có 6% những người trong độ tuổi đến trường được vào đại học nhưng đến năm 2009, con số này đã tăng lên 23%. Cùng với đó, năm 2000, Trung Quốc chỉ có 599 trường đại học và chỉ 8 năm sau, con số này là 1079 trường.

Việc gia tăng số lượng các trường đại học tỉ lệ nghịch với chất lượng đào tạo. Các tình trạng giáo viên chạy sô, không đảm bảo giờ dạy diễn ra thường xuyên, các lớp học quá tải học viên và hiện tượng gian lận giáo dục tăng đáng kể. Điều đáng nói là hiện tượng này cũng xảy ra ở các trường đại học được coi là tinh hoa của nền giáo dục Trung Quốc.

Ông Qiang Zha, trợ giảng môn giáo dục của trường đại học York, Toronto và là cựu giáo chức của tỉnh An Huy, nói: "10 năm nay, giáo dục đại học phát triển quá nhanh, gây bất mãn cho nhiều người. Điều nguy hiểm là người ta sử dụng những chuẩn mực của giáo dục tinh hoa để đo nền giáo dục đại chúng". Giáo sư Xu Zhihong, nguyên giám đốc Đại học Bắc Kinh cũng tuyên bố rằng: "Trung Quốc có ít trường đại học đẳng cấp quốc tế và những trường danh giá ở đây hiện nay là do nó có một nguồn tài trợ khổng lồ".

Khi Qian Xuesen, cha đẻ của ngành Không gian Trung Quốc qua đời, câu nói của ông với Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã khiến nhiều người phải suy ngẫm: "Với cách đào tạo hiện nay, các trường đại học của Trung Quốc không thể tạo nên những thiên tài".

Không chỉ các nhà khoa học mà các nhà lãnh đạo cũng nhận ra việc cần thiết phải thay đổi. Trong bài diễn văn từ chức của mình, Cựu Bộ trưởng Bộ Giáo dục Trung Quốc Zhou Ji nói: "Ngày càng có nhiều ý kiến không hài lòng về hệ thống giáo dục hiện nay. Đã đến lúc tất cả mọi người phải chú ý tới điều này. Các nhà lãnh đạo đất nước đã nhận ra vấn đề và họ đang



lắng nghe ý kiến từ phía lãnh đạo các trường đại học".

Nhưng thay đổi nhanh hay chậm? Nội dung của kế hoạch cải cách sẽ ban hành lại không rõ ràng vì hệ thống giáo dục đại học của Trung Quốc rất rộng và phức tạp. Hiện tại, các trường đại học ở Trung Quốc đều được một giám đốc và một ủy viên Đảng cộng sản Trung Quốc do thủ tướng bổ nhiệm điều hành. Với 37 trường đại học trong top dẫn đầu, Bộ Giáo dục sẽ bổ nhiệm người lãnh đạo. Với các trường và cơ sở giáo dục còn lại, Hội đồng nhân dân sẽ quyết định nhân viên của trường. Giám đốc của các trường đại học hàng đầu giữ vị trí như là Thứ trưởng trong hệ thống chính trị.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc vừa diễn ra vào tháng 3 vừa qua, Giám đốc Gu Hailiang của trường Đại học Vũ Hán nêu lên ý kiến: những người làm chính trị sẽ quản lý trường đại

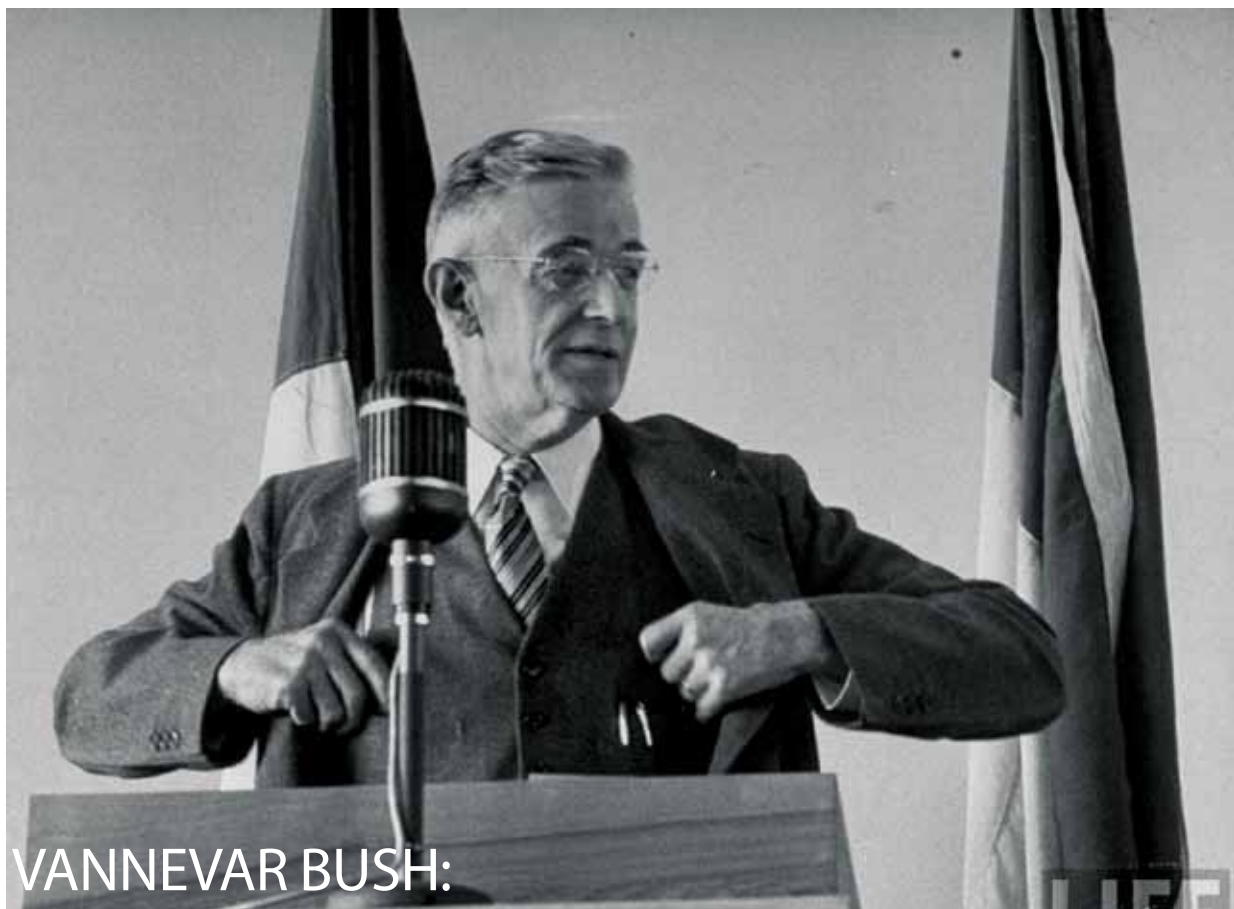
học như là một bộ phận thực thi mà ít quan tâm tới việc phát triển học thuật. Vì thế, nên ngừng việc xếp các nhân viên chính phủ vào bộ máy lãnh đạo của trường đại học. Nhưng mọi người không tán thành. Các ý kiến khác đồng ý rằng Đảng Cộng sản nên giảm ảnh hưởng của mình trên hệ thống giáo dục đại học nhưng hành động này phải thực hiện dần dần, từng bước một. Nói như GS. Shi Jinghuan, Phó Hiệu trưởng trường Đại học Tsinghuan là "Việc xác định một cách rõ ràng mối quan hệ lãnh đạo giữa chính phủ và trường đại học là một việc cần rất nhiều thời gian".

Chính phủ Trung Quốc gia hạn cho các trường đại học trong 10 năm tới phải thay đổi dựa theo những điều khoản của chính sách mới. Mỗi trường có thể tự quyết định xem giải quyết vấn đề nào trước, nắm quyền tự chủ? Thành lập hội đồng quản trị? Hay bồi dưỡng giáo viên?

Đây thực sự là một cuộc cách mạng lớn của nền giáo dục Trung Quốc.

BÍCH HẰNG (dịch)





VANNEVAR BUSH:

NHÀ CẢI CÁCH KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC VĨ ĐẠI NHẤT THẾ KỶ XX

CÓ THỂ NÓI, MÔ HÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CỦA MỸ HIỆN NAY LÀ MÔ HÌNH ĐỈNH CAO NHẤT, HIỆU QUẢ NHẤT TRÊN TOÀN THẾ GIỚI. BẠN CÓ THỂ KHÔNG ĐỒNG Ý VỚI NHẬN ĐỊNH NÀY NHƯNG BẠN KHÔNG THỂ PHỦ NHẬN ĐƯỢC MỘT THỰC TẾ RẰNG: SỐ LƯỢNG SINH VIÊN QUỐC TẾ TỚI MỸ LÀ ĐỒNG NHẤT THẾ GIỚI, TÌNH TRẠNG CHẢY MÁU “CHẤT XÁM” VÀO MỸ NGÀY CÀNG TĂNG, CÁC NHÀ KHOA HỌC LÀM VIỆC TẠI MỸ LUÔN CÓ SỐ BÀI BÁO, BẰNG SÁNG CHẾ NHIỀU NHẤT THẾ GIỚI; VÀ TRONG NHỮNG BẢNG XẾP HẠNG ĐẠI HỌC UY TÍN NHẤT NHƯ CỦA TIMES HAY CỦA ĐẠI HỌC GIAO THÔNG THƯƠNG HẢI THÌ CÁC ĐẠI HỌC MỸ VẪN LUÔN CHIẾM ƯU THẾ.

Thực ra thì chỉ cách đây 100 năm, tình cảnh của các nhà khoa học và giới lãnh đạo giáo dục Mỹ cũng giống y như các đồng nghiệp của họ tại phần còn lại của thế giới hiện nay. Tại thời điểm đó, mặc dù Mỹ không bị chịu nhiều ảnh hưởng của các cuộc chiến tranh thế giới, nhưng rõ ràng là đẳng cấp của các đại học nước này vẫn còn xa lắc nếu so với các đại học lâu đời ở bên kia bờ Đại Tây Dương như Oxford, Cambridge, Sorbonne, Zurich hay Berlin... Bằng chứng là trong suốt thập niên đầu của thế kỷ XX, nếu chỉ tính đến các ngành khoa học tự nhiên, Mỹ chỉ giành được 1 giải thưởng Nobel Vật lý, năm 1907; đến các thập kỷ tiếp theo, thành tích của Mỹ có khá hơn, nhưng nếu so với châu Âu thì vẫn là rất khiêm tốn (từ 1911-1920: 1 giải Nobel, từ 1921-1930: 2 giải Nobel, từ 1931-1940: 9 giải Nobel).

Vậy điều “thần kỳ” nào đã làm thay đổi bộ mặt đại học Mỹ, qua đó “hích” nền kinh tế nước này bứt xa các nước khác? Ai là “kiến trúc sư trưởng” của cú “hích” đó? Không phải ai khác, đó chính là Vannevar Bush, một người đáng ra phải nổi tiếng hơn rất nhiều nếu tính đến những gì ông đã đóng góp và cống hiến cho nước Mỹ cũng như cho sự phát triển của khoa học nhân loại.

Vannevar Bush sinh ngày 11 tháng 3 năm 1890 và mất ngày 28 tháng 6 năm 1974 tại Massachusetts, Mỹ. Tốt nghiệp kỹ sư tại Đại học Tufts và lấy bằng tiến sĩ về điện tại Học viện Công nghệ Massachusetts (MIT). Trong những năm cuối Chiến tranh thế giới thứ I, V. Bush làm việc cho Ủy ban Khoa học Quốc gia (NRC), tham gia vào việc chế tạo và cải tiến thiết bị rò sóng trong lòng biển. Năm 1919, V. Bush

quay về MIT và làm giáo sư tại Khoa Kỹ thuật điện tử cho đến năm 1932. Cũng trong khoảng thời gian này, V. Bush cùng với người bạn học trước kia là Laurence K. Marshall đồng sáng lập ra công ty Thiết bị Mỹ chuyên kinh doanh dụng cụ thí nghiệm mang tên S-tube, một thiết bị chuyên dùng để tách sóng; và thực tế thì Bush đã thu được rất nhiều tiền từ hoạt động thương mại này. Vào năm 1932, Bush bắt đầu bước chân vào sự nghiệp chính trị khi nhận chức Phó Giám đốc của MIT. V. Bush đảm nhiệm cương vị này cho đến năm 1939, trong thời gian này, chính ông



là người đã tốn khá nhiều công sức cho việc ra đời Viện Nghiên cứu Kinh tế Mỹ, một tổ chức khoa học độc lập không thuộc sự quản lý của Chính phủ. Năm 1939 cũng là năm đánh dấu một sự kiện quan trọng trong sự nghiệp của V. Bush khi ông đồng thời nhận 2 nhiệm vụ mới: Giám đốc Học Viện Carnegie tại Washington và Chủ tịch Hội đồng Cố vấn Hàng không Quốc Gia (NACA). Ở cương vị lãnh đạo mới này, V. Bush có nhiều cơ hội hơn để tiếp cận với các nhà lãnh đạo trong Chính phủ. Và đến năm 1940, ông đã thành công trong việc thuyết phục Quốc hội thành lập Ủy ban Nghiên cứu Quốc phòng Quốc gia (NDRC). Cho đến những năm 1943, 1944, V. Bush với tư cách là Giám đốc Văn phòng nghiên cứu và phát triển khoa học (OSRD, tên mới của NDRC) là người lãnh đạo của hơn 30.000 kỹ sư và nhà khoa học, chủ trì dự án Manhattan (dự án sản xuất bom nguyên tử đầu tiên), đồng thời tiến hành sản xuất và cải tiến hơn 200 loại vũ khí như sonar, radar, tên lửa fuze, xe tăng lội nước, bom sáng Norden... Những vũ khí này được đem bán cho

“MỘT VỊ THUYỀN TRƯỞNG CÓ BIẾT TÀI CHÈO LÁI CON THUYỀN QUA MỌI TRỞ NGẠI DÙ CHO ĐÓ LÀ VẤN ĐỀ KỸ THUẬT, CHÍNH TRỊ KHÓ KHĂN NHẤT.”

TRÍCH ĐIỀU VĂN TƯỚNG NHỚ V. BUSH CỦA THỜI BÁO NEW YORK

cả hai bên tham chiến nhờ đó Mỹ thu được không biết bao nhiêu lợi ích kinh tế. Cũng từ đây, uy tín của V. Bush ngày một lên cao, và ông chính thức được Tổng thống Roosevelt công nhận làm Cố vấn đặc biệt về khoa học.

Chúng ta đang ở thời điểm cuối năm 1944, nhìn thấy viễn cảnh kết thúc chiến tranh thế giới sớm, đã đến lúc cần phải chuẩn bị cho một cuộc cải cách về khoa học mới thời hậu chiến, Tổng thống Roosevelt gửi một bức thư cho V. Bush, với nội dung xung quanh 4 câu hỏi chính:

1. Mỹ phải làm như thế nào để có thể vừa chia sẻ được với nhân loại những

thành tựu của nền khoa học Mỹ làm được trong suốt thời gian chiến tranh, mà lại vừa vẫn giữ được sự an toàn quân sự cần thiết cũng như có thể thuyết phục được giới lãnh đạo quân sự chuẩn y?

2. Rõ ràng là khoa học có vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc chiến chống lại bệnh tật và liệu Mỹ phải làm như thế nào đối với các ngành y, được để tiếp tục cuộc chiến đó?

3. Chính phủ Mỹ phải làm gì tại thời điểm hiện tại và cả trong tương lai để hỗ trợ các tổ chức công và tư trong các hoạt động nghiên cứu của họ?

4. Liệu Mỹ có thể xây dựng được một chương trình hiệu quả nhằm phát hiện và phát

triển các tài năng trẻ đảm bảo tiếp tục duy trì được trong tương lai như những thành tựu của khoa học như hiện nay đã thu được trong thời gian chiến tranh?

Ngay lập tức V. Bush triệu tập các cộng sự của mình, cũng đều là những nhà khoa học, lãnh đạo giáo dục hàng đầu thời bấy giờ như James B. Conant, Giám đốc Đại học Havard, Karl D. Compton, Giám đốc MIT, Frank Jewett, Viện trưởng Viện Hàn lâm Khoa học Quốc Gia để thảo luận những vấn đề trên. 8 tháng sau, vào tháng 7/1945 nhóm của V. Bush đã đệ trình lên Tổng thống Truman (người thay thế Roosevelt đã mất ngày 12/4/1945) bản báo cáo mang tên “Khoa học – Biên giới của vô tận” (Science – The Endless Frontier).

Thật may mắn cho Mỹ là Truman đã tin tưởng V. Bush đồng thời chấp nhận thực hiện các đề xuất của ông. Năm 1947, kỳ họp thứ 80 của Quốc hội Mỹ đã chính thức phê chuẩn sự ra đời của Quỹ Khoa học Mỹ (NSF), cơ quan đứng ra thực hiện tất cả các đề xuất mà V. Bush đã đề ra từ cách đó 2 năm. Và ngay lập tức, những chính sách của V. Bush đã phát huy tác dụng. Quảng

“LÀM SAO ĐỂ CHO TINH THẦN PHẤN ĐẤU THỰC SỰ SÔI NỔI TRONG TOÀN QUỐC. NHỮNG NGƯỜI TIÊN PHONG PHẢI CÓ ĐƯỢC ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CAO CẢ CỦA HỌ LÀ KHÁM PHÁ NHỮNG VÙNG ĐẤT MỚI. VÀ THÀNH QUẢ CỦA NÓ CHẮC CHẴN SẼ KHÔNG CHỈ CHO CÁ NHÂN NGƯỜI ĐÓ MÀ CHO CẢ TOÀN QUỐC GIA. TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC CHÍNH LÀ CHÌA KHÓA MẤU CHỐT CHO NỀN AN NINH QUỐC GIA, CHO SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG, CHO VIỆC GIẢI QUYẾT BÀI TOÁN THẤT NGHIỆP, CHO VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG VÀ QUA ĐÓ NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VĂN HÓA.”

TRÍCH KHOA HỌC: BIÊN GIỚI CỦA VÔ TẬN – VANNEVAR BUSH

thời gian từ những năm 50-70 của thế kỷ XX đã đánh dấu sự “nở hoa” của nền khoa học và đại học Mỹ. Trong vòng 26 năm từ 1950 đến 1975, cả 26 giải Nobel Vật lý đều có sự góp mặt của các nhà khoa học Mỹ; giải Nobel Y – Sinh cũng là giải thưởng mà các nhà khoa học Mỹ chiếm ưu thế tuyệt đối (cũng 26 giải); còn đối với ngành Hóa học, trong quãng thời gian này, Mỹ cũng có mặt trong 18/26 giải. Giải Nobel Kinh tế được sáng lập năm 1969, và trong 8 năm đầu, Mỹ cũng giành tới 6 giải. Đó là trong lĩnh vực nghiên cứu, còn trong lĩnh vực đào tạo, Mỹ cũng liên tiếp đạt được những tín hiệu khả quan. Là nước đầu tiên thực hiện chính sách cởi mở khi chấp nhận sinh viên tốt nghiệp đại học nước ngoài có thể sang Mỹ học tiếp sau đại học, Mỹ ngay lập tức đã thu hút được rất nhiều “tinh hoa” trẻ đến từ các châu lục khác, đặc biệt là từ châu Á, rất nhiều trong số họ sau

khi tốt nghiệp đã quyết định ở lại và trở thành lực lượng khoa học chủ yếu trong các đại học Mỹ ngày nay.

Khi đọc cuốn “Khoa học: Biên giới của vô tận” của V. Bush, chúng ta có thể thấy những khái niệm, những ý tưởng, những đề xuất tưởng chừng như trở nên rất phổ biến như: đại học nghiên cứu, chính phủ phải tài trợ cho khoa học cơ bản, học bổng dành cho sinh viên... Nhưng, chúng ta cũng cần phải nhớ rằng, V. Bush đã viết ra tất cả những điều đó từ cách đây hơn 60 năm, tại thời điểm mà tri thức và sự phát triển của khoa học kém xa hiện nay rất nhiều lần; và quan trọng hơn nữa là ông đã biến những ý tưởng đó thành hiện thực. Cũng có thể, nhiều ý tưởng của V. Bush tại thời đó, hiện nay cũng không còn thật đúng nữa; hay cũng có khi, có người lại phê phán V. Bush đã lãng quên hoàn toàn vai trò của các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn trong các đề xuất của ông. Lại có trường hợp, người ta kết tội V. Bush là người phải chịu trách nhiệm chính trong việc chế tạo ra bom nguyên tử gây nên thảm họa tại Nhật Bản năm 1945; nhưng rõ ràng, với những gì đã làm được cho Mỹ và cho sự phát triển của khoa học, V. Bush đáng lẽ phải được biết đến nhiều và cần được lịch sử nói đến nhiều hơn. Còn một chi tiết nữa cũng vô cùng quan trọng trong cuộc đời của V. Bush, vào năm 1930, chính ông là người đầu tiên đề xuất ra ý tưởng Memex mà về sau đã được phát triển thành hệ thống internet mà chúng ta vẫn sử dụng ngày nay. Không còn nghi ngờ gì nữa, V. Bush xứng đáng được tôn vinh như nhà cải cách giáo dục và khoa học vĩ đại của thế kỷ XX.

PHẠM HIỆP





BÀN THÊM VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Vì rằng chương trình đào tạo là yếu tố quan trọng để đột phá về mặt chất lượng đào tạo cho nên chúng ta lại bàn luận thêm về vấn đề này tuy rằng không phải là điều mới mẻ.

1. Về thiết kế chương trình đào tạo

Thực tế rất nhiều chương trình đào tạo hiện hành được xây dựng trên cơ sở kinh nghiệm có sẵn của đội ngũ cán bộ giảng dạy cơ hữu của đơn vị. Mặc dù theo hướng dẫn của ĐHQGHN để thiết kế một chương trình đào tạo nhất thiết phải có đủ 3 nhóm chuyên gia gồm: cán bộ giảng dạy nhiều kinh nghiệm, các nhà doanh nghiệp sử dụng sản phẩm đào tạo và nhóm cựu

THỰC HIỆN CHỈ THỊ 296/CT-TTG
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
VỀ ĐỔI MỚI QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC NHẪM NÂNG CAO
CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, NHIỀU
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐANG TRIỂN
KHAI CÁC HỘI NGHỊ CÁN BỘ
CHỦ CHỐT XÂY DỰNG CHƯƠNG
TRÌNH HÀNH ĐỘNG.

sinh viên thành đạt.

Chúng ta có bao nhiêu chương trình đào tạo đã được thiết kế trên cơ sở khảo sát (survey) kỹ thực tế, bám sát đòi hỏi của yêu cầu xã hội, hay mới chỉ là cảm tính của nhà quản lý giáo dục rằng ngành này rất quan trọng, ngành kia là yêu cầu bức thiết của sự phát triển...

Vì thế, có ngành khi viết đề án mở ngành lại không chỉ rõ được sinh viên tốt nghiệp có thể làm được ở đâu, đảm nhận được công việc gì (cũng cần lưu ý rằng ở một số chương trình đào tạo lại để mục tiêu “hơi quá đà” là sẽ đào tạo được những chuyên gia đầu ngành, những tổng công trình sư

đầy năng lực!

Một trong những yêu cầu khi thiết kế chương trình đào tạo là phải chỉ rõ được chuẩn đầu ra, tiếp cận CDIO (Conceive Design – Implement – Operate), nghĩa là phải chỉ rõ sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng như thế nào, có thể làm được gì sau khi tốt nghiệp:

Quy trình 4 bước của phương pháp tiếp cận CDIO bao gồm: Hình thành ý tưởng, điều tra nhu cầu và xây dựng chuẩn đầu ra; Thiết kế chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra; Đào tạo thí điểm, điều chỉnh chương trình; Triển khai đại trà.

Chuẩn đầu ra là quy định về nội dung kiến thức chuyên môn; kỹ năng thực

hành, khả năng nhận thức và tiếp nhận công nghệ, khả năng giải quyết vấn đề; công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng trình độ, ngành đào tạo. Xây dựng và ban hành chuẩn đầu ra là yêu cầu bắt buộc đối với tất cả chương trình đào tạo.

Ví dụ chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra của các chương trình đào tạo đại học ở ĐHQGHN qui định như sau: Hệ chính quy: Chuẩn B1 (đối với tiếng Anh: tương đương 4.0 IELTS); Chương trình đào tạo chất lượng cao: Chuẩn B2 (đối với tiếng Anh: tương đương 5.0 – 5.5 IELTS); Chương trình đào tạo tài năng, chuẩn quốc tế: Chuẩn C1 (đối với tiếng Anh: tương đương 6.0

IELTS).

Sau khi xác định rõ mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra mới bắt tay vào thiết kế các môn học, các khối kiến thức: kiến thức chung, kiến thức toán học và khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn, kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở, kiến thức chuyên ngành, nghiệp vụ và bổ trợ với mức độ liên thông cao giữa các chương trình đào tạo, phù hợp với việc triển khai đào tạo theo phương thức tín chỉ trong toàn ĐHQGHN.

Một sự khác biệt hiện nay giữa chương trình đào tạo của Việt Nam so với chương trình đào tạo ở một số đại học tiên tiến là: số môn học còn quá nhiều, mỗi môn học lại chỉ có 2 tín chỉ. Vì thế kiến thức khoa học không được trang bị đầy đủ và số các lần thi, kiểm tra lại tăng lên.

Có một số môn học được đưa vào chương trình không ăn nhập với mục tiêu đào tạo, đôi khi không tuân thủ theo 1 triết lý logic nào.

Lại có chuyên gia “tự hào” rằng chương trình đào tạo của đơn vị đã kết tinh được tinh hoa của các chương trình đào tạo của nhiều đại học tiên tiến kể cả Âu, Á, Mĩ, Úc,... (Xin được miễn bình luận vì chương trình thiết kế không theo một hệ thống logic chặt chẽ mà “đầu Ngô mình Sở” thì chất lượng đào tạo sẽ có vấn đề).

Ngày nay, khi chương trình đào tạo được phê duyệt và công bố thì phải qua một khâu nữa là kiểm định chất lượng. Hiển nhiên, các chương trình đào tạo đã qua kiểm định chất lượng khắt khe, được xác nhận đạt chuẩn AUN thì uy tín của đơn vị đào tạo được nâng cao.

2. Triển khai chương trình đào tạo

Một số đơn vị vẫn theo “nếp cũ” là xây dựng một đề án mở ngành và kèm theo một tờ trình đề nghị phê chuẩn chương trình đào tạo và xin phép tuyển sinh ngay.

Từ năm 2009 ĐHQGHN đã lưu ý rằng: Sau khi đề án mở ngành được thẩm định và chương trình đào tạo được



phê chuẩn, thì cần có một khoảng thời gian để đơn vị chuẩn bị đầy đủ các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo theo các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của ĐHQGHN.

Để án mở ngành học mới cần tuân thủ theo các nguyên tắc sau đây:

1. Các ngành học mới có nhu cầu xã hội cao trước mắt và lâu dài, được minh chứng qua điều tra khảo sát.
2. Ưu tiên xây dựng các ngành học có tính liên ngành, độc đáo, phát huy thế mạnh của các đơn vị; thúc đẩy liên thông, liên kết trong ĐHQGHN; hợp tác với các viện nghiên cứu, các doanh nghiệp và các cơ sở sử dụng người học sau tốt nghiệp.
3. Phù hợp với sứ mệnh, gắn liền với chiến lược phát triển của đơn vị và của ĐHQGHN; có vai trò thí điểm tiên phong cho hệ thống giáo dục đại học của Việt Nam.
4. Không trùng với các chương trình

đào tạo do các đơn vị đào tạo khác trong ĐHQGHN đang làm đầu mối phụ trách.

5. Tiếp cận chuẩn năng lực đầu ra theo qui trình CDIO.
6. Phù hợp với các điều kiện đảm bảo chất lượng hiện có và khả năng bổ sung của ĐHQGHN và của từng đơn vị đào tạo; có khả năng khai thác được nguồn lực của doanh nghiệp, các nhà tài trợ, nguồn vốn ngoài ngân sách và các khả năng xã hội hóa khác.
7. Ưu tiên mở ngành học mới nhưng không tăng quy mô tuyển sinh chung của ĐHQGHN.
8. Phát huy được hiệu quả của hợp tác quốc tế để xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, nhanh chóng đạt chuẩn quốc tế về nội dung, phương pháp, mô hình đào tạo và hệ thống văn bằng...

Trong số các tiêu chí kiểm định chất lượng có một tiêu chí hết sức quan trọng đó là phải đáp ứng đầy đủ tài

liệu, cơ sở học liệu, giáo trình để người học có khả năng tự học, tự nghiên cứu. Đây cũng là một yêu cầu của phương thức đào tạo theo tín chỉ.

Trong cuộc cạnh tranh quyết liệt để phát huy vị thế của đơn vị đào tạo, thu hút người giỏi vào học, đào tạo được nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội thì việc thiết kế chương trình đào tạo và triển khai chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế là một yếu tố rất quan trọng. Hy vọng các đơn vị đào tạo sẽ xây dựng và hoàn thiện các chương trình đào tạo mang tầm vóc của ĐHQGHN.

PGS.TS NGUYỄN VĂN NHẢ

>> Giảng viên và sinh viên của trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN trong giờ thảo luận





“THƯỚC ĐO” SINH VIÊN HIỆN ĐẠI

Thưa TS, xin ông cho biết một số thông tin về đội ngũ cán bộ giảng dạy tiếng Anh của Khoa tiếng Anh, Trường ĐH Ngoại ngữ?

Hiện nay, Khoa Tiếng Anh có 125 cán bộ, trong đó có 122 cán bộ giảng dạy với 3 tiến sĩ, 48 thạc sĩ và 71 cử nhân (tốt nghiệp loại giỏi, đa số đều đang theo học chương trình sau đại học).

Khoa Tiếng Anh đảm nhiệm việc giảng dạy tiếng Anh cho tất cả các đơn vị thành viên của ĐHQGHN - khối lượng giảng dạy là rất lớn. Hiện tại, một số cán bộ của Khoa đang học tập và nghiên cứu ở nước ngoài nên hầu hết các cán bộ ở nhà đều đã giảng dạy vượt định mức. Để hoàn thành nhiệm vụ được giao, Khoa đã phải mời thêm một số cán bộ ngoài trường tham gia giảng dạy.

Việc giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên ĐHQGHN được tổ chức ra sao, thưa ông?

VỪA QUA, ĐHQGHN ĐÃ BAN HÀNH VĂN BẢN QUI ĐỊNH CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN ĐỒNG THỜI BAN HÀNH VĂN BẢN GIAO CHO TRƯỜNG ĐH NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN TỔ CHỨC GIẢNG DẠY NGOẠI NGỮ CHO TOÀN THỂ SINH VIÊN ĐHQGHN.

ĐỂ CUNG CẤP THÔNG TIN ĐẦY ĐỦ HƠN TỚI QUÍ ĐỘC GIẢ, CHÚNG TÔI ĐÃ CÓ DỊP TRAO ĐỔI TS. LÂM QUANG ĐÔNG - TRƯỞNG KHOA TIẾNG ANH, TRƯỜNG ĐH NGOẠI NGỮ, ĐHQGHN VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN:

Do Khoa Tiếng Anh mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập các đơn vị khác nhau từ các trường đại học thành viên của ĐHQGHN, nên việc tổ chức giảng dạy thống nhất theo một chương trình, lịch trình chung chỉ mới áp dụng được cho khoá QH-2009 (năm thứ nhất) hiện nay. Còn các khoá QH-2008 trở về trước vẫn tiếp tục những chương trình, lịch trình đã thực hiện từ trước.

Điều này gây khó khăn không nhỏ cho công tác quản lý và tổ chức đào tạo của Khoa. Tuy nhiên, tập thể lãnh đạo và cán bộ giảng dạy của Khoa đã nỗ lực hết mình, cùng với sự chỉ đạo sát sao của Trường ĐHNN, cũng như nhiệt tình hỗ trợ của các đơn vị thành viên của ĐHQGHN, những khó khăn này đã dần được giải quyết.

Trở lại việc đào tạo tiếng Anh cho khoá QH-2009, Trường ĐHNN đã biên soạn chương trình đào tạo chung theo các trình độ A1, A2, B1, B2 và C1 của Khung tham chiếu châu Âu CEFR để áp dụng

thống nhất cho các hệ đào tạo trong toàn ĐHQGHN.

Chúng tôi phải vừa làm vừa rút kinh nghiệm và học hỏi từ thực tiễn. Lắng nghe ý kiến phản hồi từ người học và các đơn vị quản lý để hoàn thiện chương trình đào tạo và cách thức tổ chức, quản lý đào tạo tiếng Anh cũng là chủ trương, tinh thần của Trường ĐHNN nói chung, và các cán bộ trong Khoa tiếng Anh nói riêng.

Quan điểm của ông về việc ĐHQGHN ban hành chuẩn đầu ra tiếng Anh cho sinh viên?

Tôi cho rằng ĐHQGHN ban hành chuẩn đầu ra tiếng Anh cho sinh viên là một việc làm cần thiết và đúng đắn nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ trong ĐHQGHN. Chuẩn đầu ra là cái đích cụ thể mà học viên, sinh viên ĐHQGHN cần hướng tới và coi đó là động lực phấn đấu của mình.

Với sứ mạng là đại học hàng đầu của cả nước, có mục tiêu phấn đấu đạt đẳng cấp quốc tế thì việc đặt ra yêu cầu cao về ngoại ngữ và xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể kèm theo là một tất yếu. Trong bối cảnh cả nước ta nỗ lực hội nhập quốc tế thì trong giáo dục nói chung, đào tạo ngoại ngữ nói riêng, cũng cần phải có những bước đi tương tự, góp phần vào công cuộc hội nhập này.

Việc ĐHQGHN có chuẩn đầu ra về tiếng Anh tương thích với chuẩn quốc tế, sinh viên ĐHQGHN sẽ có điều kiện thuận lợi hơn khi trao đổi học thuật, nghiên cứu quốc tế hay đơn giản là đi du học ở nước ngoài ở các bậc cao hơn.

Trong quá trình tìm kiếm việc làm, nếu trình độ ngoại ngữ của sinh viên tốt nghiệp đã đạt chuẩn quốc tế thì chúng tôi tin rằng đó cũng là một tấm "hộ chiếu" để họ có thể tiếp cận được với nhiều cơ hội việc làm tốt. Có được tấm "hộ chiếu" đó ngay khi tốt nghiệp ĐHQGHN sẽ tạo thuận lợi rất nhiều cho sinh viên.

Việc ĐHQGHN ban hành chuẩn đầu ra tiếng Anh cho sinh viên có ý nghĩa gì thưa ông?



TS. Lâm Quang Đông

Trước hết tôi phải khẳng định lại một điều là có sự khác biệt giữa các kỳ thi chuẩn quốc tế như TOEFL, TOEIC, hay IELTS với các kỳ thi, kiểm tra hiện nay vẫn tiến hành ở các trường, trung tâm đào tạo, kể cả ĐHQGHN.

Các kỳ thi chuẩn quốc tế đó chủ yếu kiểm tra trình độ thông thạo tiếng Anh đến mức nào (proficiency test), trong đó độ dài, độ khó, các kỹ năng được kiểm tra, v.v. đã được chuẩn hoá ở một mức độ như nhau, bất kể tổ chức thi vào lúc nào, với đối tượng nào, và người dự thi đạt được mức điểm nào thì xác định trình độ thông thạo ở mức đó. Ngược lại, các kỳ thi, kiểm tra học kỳ hay hết môn mà chúng ta vẫn tổ chức là để đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu môn học (achievement test), nói nôm na là kiểm tra những gì giảng viên đã dạy, sinh viên đã học.

Tình trạng thường xảy ra lâu nay là thước đo vẫn dùng để đo mức độ hoàn thành ấy có tính "co giãn" - vẫn là thang điểm từ 1 đến 10 đấy, nhưng điểm 10 của lớp này khác với điểm 10 ở lớp khác, điểm 5 của lớp năm nay khác với điểm 5 của lớp những năm trước đó, tùy theo mức độ khó dễ của đề thi/kiểm tra, tùy theo mặt bằng chung của lớp/khoa và nhiều yếu tố khác.

Cùng một người học, cùng một chương trình học nhưng nếu thi ở các lớp khác nhau có thể có những kết quả khác nhau, tức là không phản ánh thật đúng thực chất năng lực ngôn ngữ của người đó.

Ví dụ rõ nhất là nếu một sinh viên thi trượt lần đầu và phải thi lại thì để thi lại thường dễ hơn đề thi lần đầu để sinh viên ĐỒ, thậm chí tuần này trượt, tuần sau thi lại vẫn đỗ, mặc dù trình độ của người ấy không thể tiến bộ nhanh đến vậy.

Còn trong các kỳ thi chuẩn quốc tế như TOEFL hay IELTS không có khái niệm đỗ hay trượt, mà hôm nay thi sinh viên đạt trình độ này thì phải mất một thời gian học đáng kể nữa mới có thể thấy mức điểm của họ được nâng cao trong lần thi tiếp theo.

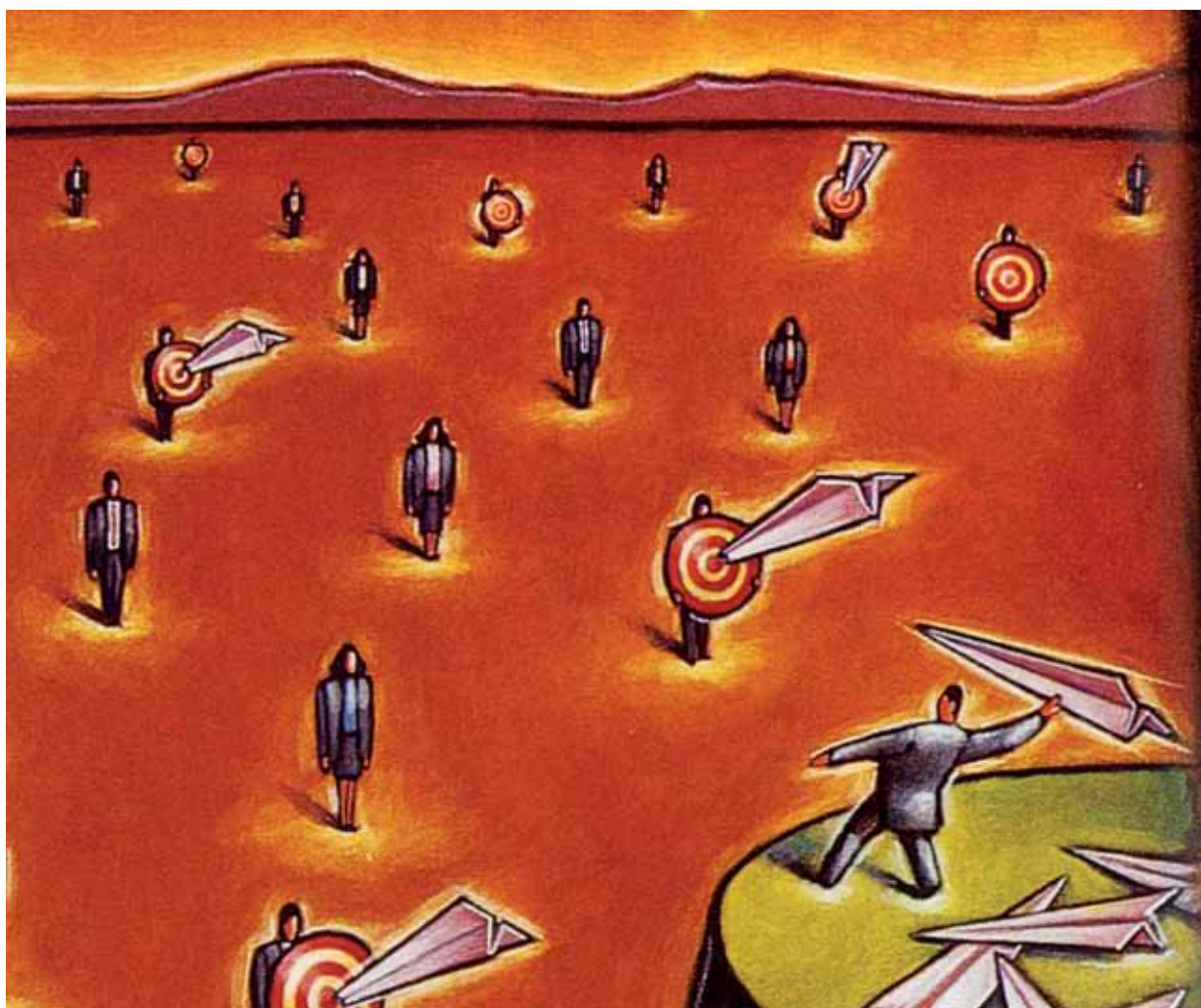
Việc ban hành chuẩn đầu ra của ĐHQGHN là nhằm khắc phục nhược điểm này, đảm bảo tính thống nhất của "thước đo" trình độ tiếng Anh của sinh viên.

Song cần nói thêm rằng trong thời gian trước mắt việc kiểm tra đánh giá của ĐHQGHN mà Khoa Tiếng Anh sẽ triển khai cơ bản vẫn là achievement test chứ chưa phải là proficiency test, nhưng cách thức kiểm tra đánh giá là dựa trên năng lực đầu ra - sinh viên có thể thực hiện được những việc gì với tiếng Anh (Outcome - what students can do with English) sau khi học xong từng trình độ, căn cứ vào Khung Tham chiếu châu Âu CEFR và chương trình/đề cương môn học đã nói ở trên, và những trình độ này đều có thể quy chiếu sang các mức điểm tương ứng của các kỳ thi chuẩn quốc tế nói trên.

Đó là sự tương thích giữa chuẩn tiếng Anh mà ĐHQGHN sẽ ban hành với các chuẩn quốc tế ấy, và sự tương thích này sẽ đem lại những thuận lợi chúng tôi vừa nêu.

Xin cảm ơn!

NGOC DIỆP (thực hiện)



DOANH NGHIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

KỂ TỪ KHI CHÍNH PHỦ BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH 115/2005/QĐ-CP VỀ QUY ĐỊNH CƠ CHẾ TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC KHCN CÔNG LẬP ĐỂ CẬP ĐẾN VIỆC CÁC ĐƠN VỊ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (NCKH), PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ (PTCN) VÀ DỊCH VỤ KHCN DÙ ĐÃ HOẶC CHƯA TỰ BẢO ĐẢM KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG THƯỜNG XUYÊN VẪN ĐƯỢC LỰA CHỌN VIỆC CHUYỂN ĐỔI LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG THEO MỘT TRONG HAI HÌNH THỨC (TỔ CHỨC KHCN TỰ TRANG TRẢ KINH PHÍ HOẶC DOANH NGHIỆP KHCN) THÌ KHÁI NIỆM DOANH NGHIỆP KHCN ĐƯỢC NGƯỜI TA BÀN ĐẾN NHIỀU. CÓ DỊP THĂM QUAN MỘT SỐ DOANH NGHIỆP KHCN TẠI NƯỚC NGOÀI, TÁC GIẢ VIẾT BÀI XIN ĐÓNG GÓP MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP KHCN SPIN-OFF.

KINH NGHIỆM KHÔNG THỂ BỎ QUA

Theo kinh nghiệm của các nước phát triển trên thế giới, trong quá trình hội nhập, sự nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh nền kinh tế thông qua các hoạt động CGCN đóng vai trò rất quan trọng. Trong đó, việc xây dựng và phát triển các doanh nghiệp KHCN là một trong những hướng đi chính để chuyển giao và thương mại hóa các thành tựu nghiên cứu có được từ các phòng thí nghiệm (PTN) của trường ĐH và viện nghiên cứu vào hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp mà spin-off (tên đầy đủ: Academic spin-off - Doanh nghiệp thừa kế hàn lâm)

cứu của ETH và do một nhóm sáng lập viên (gồm cán bộ, sinh viên tốt nghiệp từ ETH Zurich) với mục đích thương mại hóa các sản phẩm khoa học hoặc thực hiện dịch vụ dựa trên công nghệ từ ETH Zurich. Do vậy, hoạt động CGCN từ tổ chức KHCN tiến thân cho doanh nghiệp spin-off diễn ra dưới 2 hình thức: Chính thức (li-xăng sáng chế hoặc li-xăng công nghệ) và không chính thức (chuyển giao tri thức ngầm thông qua việc đào tạo).

Tương tự, Trường Đại học Alberta (Canada) lại cho rằng: Một doanh nghiệp spin-off (của Trường) là một

USD. Trong một thập kỷ trở lại đây, đã có 60 doanh nghiệp spin-off được hình thành kể từ khi Trường Alberta thành lập được Văn phòng chuyển giao công nghệ.

Tại Vương quốc Anh, mối quan hệ ngày càng gắn gũi, chặt chẽ giữa ĐH và doanh nghiệp đã dẫn đến việc ra đời các công ty mô hình mới, trong đó năng động nhất là spin-off. Dẫn đầu mô hình này tại Anh là Trường ĐH Leeds với việc kêu gọi 20 triệu bảng từ Tập đoàn Forward đầu tư và tài trợ nhằm hỗ trợ thương mại hóa các sản phẩm công nghệ của mình. Tập đoàn này đã cung cấp vốn, hỗ trợ về chiến lược, quản lý và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khác cho Trường. Đổi lại, Forward kiểm soát thu nhập có được từ các công ty được thành lập. Theo thỏa thuận này, Forward sẽ cung cấp cho các doanh nghiệp Spin-off được lựa chọn từ Trường vốn và các kỹ năng kinh doanh theo kế hoạch kinh doanh trong 3 năm. Trường và các nhà nghiên cứu của Trường sẽ được hưởng lợi theo cổ phần đáng kể. Sự liên doanh này chắc chắn sẽ có ưu thế vượt trội so với loại vốn vay mạo hiểm thường dành cho các trường ĐH cũng như đối với các nhà nghiên cứu vì các nhà nghiên cứu không phải chứng minh tài chính và bảo đảm. Hơn nữa, trường ĐH cũng có quyền tự do hơn trong việc lựa chọn mức độ tham gia vào các công ty spin-off.



là tên gọi của loại hình doanh nghiệp KHCN.

Theo mô hình chung spin-off của các nước trên thế giới, loại doanh nghiệp này được hình thành do một nhóm nhà khoa học, nhà nghiên cứu có đầu óc kinh doanh rời khỏi tổ chức KHCN (như trường ĐH, Viện nghiên cứu, PTN quốc gia hay thậm chí là một cơ sở R&D của doanh nghiệp) để bắt đầu một việc kinh doanh mới, độc lập với tổ chức KHCN trước đó. Tổ chức KHCN tiến thân sẽ hỗ trợ cho spin-off bằng cách chuyển giao bí quyết công nghệ và các phương tiện trực tiếp khác.

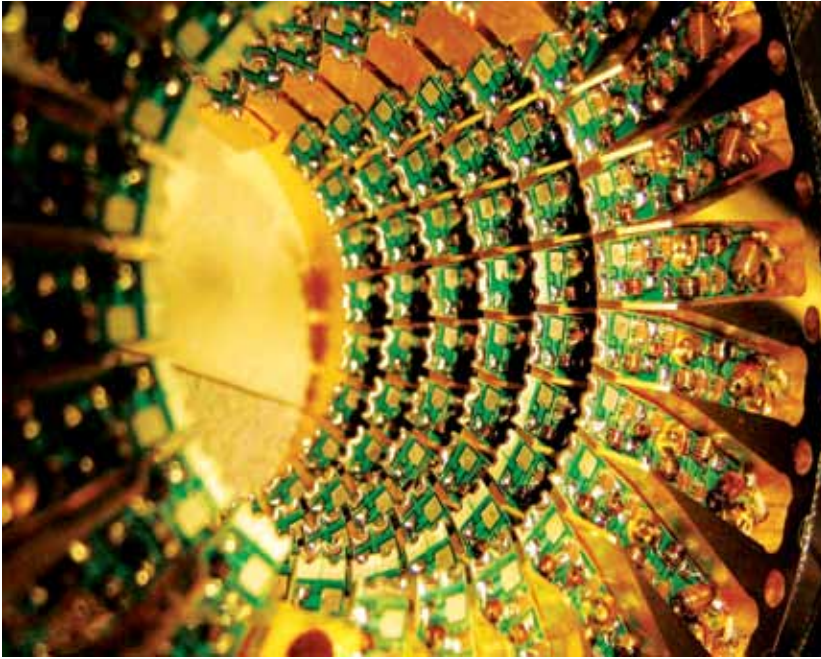
Ví dụ, tại trường ĐH Công nghệ Zurich (ETH Zurich) của Thụy Sĩ thì spin-off là các doanh nghiệp tư nhân được thành lập dựa trên kết quả nghiên

doanh nghiệp mà hoạt động sản xuất, kinh doanh chủ yếu khởi nguồn từ việc ứng dụng hoặc sử dụng một công nghệ (hoặc một bí quyết kỹ thuật) là kết quả của một chương trình nghiên cứu do Trường đã hoặc đang phát triển. Do đó, doanh nghiệp spin-off của Trường này lập ra nhằm thực hiện các mục tiêu: Chuyển giao sáng chế, giải pháp kỹ thuật và tài trợ việc nghiên cứu để phát triển tiếp một công nghệ hoặc sáng chế mà doanh nghiệp sẽ chuyển giao; hoặc cung cấp một dịch vụ sử dụng kiến thức và kinh nghiệm mà Trường có hoặc tạo ra. Năm 2003, 44 công ty Spin-off của Đại học Alberta thu hút hơn 150 triệu USD đầu tư từ khối tư nhân trong khi mức đầu tư từ khu vực công cộng chỉ chiếm khoảng 15 triệu

Tại Mỹ, tính từ năm 1980 đến 2003, có khoảng 4.700 doanh nghiệp spin-off, start-up được thành lập qua việc mua bản quyền công nghệ từ các trường ĐH, 79% có trụ sở tại trường ĐH và cổ phần đóng góp của trường ĐH trong các công ty này chiếm tới trên 70%. Hoạt động chuyển giao công nghệ từ trường ĐH cho doanh nghiệp, đặc biệt thông qua việc thành lập các doanh nghiệp KHCN, đã đóng góp thêm hàng trăm tỷ USD cho nền kinh tế Hoa Kỳ và tạo ra hàng triệu việc làm.

BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

Trong hoàn cảnh Việt Nam hiện nay, cùng với việc Nhà nước cho ban hành các chính sách nới lỏng cho các tổ chức, cá nhân nhằm thúc đẩy hoạt



động KHCN, thì các tổ chức nghiên cứu, nhất là các trường ĐH cần phải mạnh dạn hơn nữa trong việc tạo lập các doanh nghiệp KHCN theo mô hình spin-off. Cũng đã có một số trường ĐH kỹ thuật lớn tại Việt Nam mong muốn thành lập các doanh nghiệp kiểu spin-off và đã thử nghiệm nhưng chưa thành công. Muốn mô hình này tại Việt Nam thành công, ngoài chính sách của Nhà nước còn cần rất nhiều yếu tố khác hỗ trợ, ví dụ như quyết tâm của Ban giám hiệu trong việc theo đuổi và tạo điều kiện cho các

cán bộ nghiên cứu trong việc kinh doanh cũng như cần có những cán bộ nghiên cứu có tâm huyết và lòng đam mê,... Do vậy, trong thời gian tới, các trường ĐH kỹ thuật, công nghệ tại Việt Nam cần nghiên cứu các vấn đề cơ bản của doanh nghiệp spin-off, ví dụ như về phương thức và quy trình thành lập, tư cách pháp lý, quy chế hoạt động, các chính sách hỗ trợ việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp này nhằm thiết lập được các doanh nghiệp spin-off phù hợp với điều kiện cụ thể của mình. Trường ĐH



Công nghệ, ĐHQGHN cũng đang nghiên cứu và tìm các giải pháp hữu hiệu nhằm thiết lập mô hình doanh nghiệp kiểu spin-off.

Một vấn đề quan trọng nữa nhằm đem lại thành công cho mô hình spin-off là các trường ĐH kỹ thuật tại Việt Nam cần phải thiết lập một bộ phận độc lập chuyên trách về sở hữu trí tuệ (SHTT) và chuyển giao công nghệ theo mô hình văn phòng chuyển giao công nghệ (TLO), tách rời khỏi Phòng Khoa học Công nghệ (hiện nay một số trường ĐH công nghệ tại Việt Nam đã lập bộ phận chuyên trách về SHTT trực thuộc Phòng Khoa học Công nghệ hoặc Phòng Quản lý Khoa học của trường). Các nhóm nghiên cứu và tác giả có sáng chế của trường ĐH mong muốn thành lập và phát triển doanh nghiệp spin-off cần liên hệ với các chuyên gia tư vấn về chuyển giao công nghệ và SHTT của Trường nhằm đăng ký độc quyền sáng chế với chủ sở hữu là Trường để làm nền tảng công nghệ cho doanh nghiệp spin-off. Điều này sẽ góp phần thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ của Trường. Sau đó, bộ phận hoặc văn phòng chuyển giao công nghệ của Trường sẽ điều tra và nghiên cứu tính khả thi của dự án và thiết lập được những hợp đồng chuyển giao công nghệ, lập kế hoạch kinh doanh, nghiên cứu thị trường, xây dựng đội ngũ điều hành và có kế hoạch liên hệ với các nhà đầu tư tiềm năng cũng như tìm kiếm các nguồn đầu tư tài chính khác,...

Tóm lại, trong giai đoạn cạnh tranh khốc liệt về công nghệ và kinh tế hiện nay, vai trò của các trường ĐH trong việc chuyển giao kết quả nghiên cứu cho doanh nghiệp là rất cần thiết. Việc thành lập các doanh nghiệp KHCN, đặc biệt là doanh nghiệp spin-off sẽ góp phần quan trọng giải bài toán hóc búa dành cho các nhà quản lý và nhà khoa học về việc tối đa hóa các kết quả nghiên cứu vào sản xuất. Đây cũng là xu thế chung của thế giới hiện nay.

PHAN QUỐC NGUYỄN

Cây LÀM SẠCH KHÍ TRONG NHÀ



KHÔNG KHÍ TRONG NHÀ CÓ NHIỀU CHẤT ĐỘC, BAY RA TỪ CÁC ĐỒ ĐẠC, KHÓI THUỐC LÁ, KHÓI HƯƠNG, BẾP GAS, SƠN TƯỜNG, ĐỒ NHỰA, BỘT GIẶT, CHẤT BẢO QUẢN GỖ, CHẤT BẢO QUẢN DA, ĐỒ XÂY DỰNG, CHẤT THẢI... NGOÀI KHÍ ĐỘC CÒN CÓ SÓNG ĐỘC, CHỦ YẾU LÀ SÓNG ĐIỆN TỬ PHÁT XẠ TỪ TV, MÀN HÌNH MÁY TÍNH, MÁY VI SÓNG, ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG, ... CÂY XANH TRỒNG TRONG NHÀ CÓ TÁC DỤNG HÚT CÁC KHÍ ĐỘC, LÀM SẠCH KHÔNG KHÍ TRONG NHÀ, CÓ THỂ LÀM GIẢM ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC SÓNG ĐỘC.

CÁC NƯỚC NHƯ MỸ, TRUNG QUỐC, PHÁP,... CÓ CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ CÂY LÀM SẠCH KHÔNG KHÍ TRONG NHÀ. CHƯƠNG TRÌNH Ở PHÁP GỌI LÀ PHYT'AIR.

Trung bình cứ khoảng 9m² diện tích nhà thì nên có ít nhất một cây xanh nhỏ, và nên có nhiều loại cây khác nhau trong nhà, vì chúng sẽ bổ sung cho nhau trong việc hút khí độc (mỗi cây thích hợp cho việc hút một số loại khí độc), và các cây cũng đòi hỏi điều kiện về ánh sáng và độ ẩm khác nhau.

Nói chung, cây xanh nào cũng có tác dụng hút khí độc. Nhưng mức độ hút các loại khí độc của các cây khác nhau có khác nhau. Dưới đây là một số cây xanh trồng trong nhà phổ biến nhất, xếp theo thứ tự ABC theo tên gọi

thông tục ở Pháp, kèm theo các tên gọi khác:

- CÂY AGLAONEMA: gốc Malaisia, thích chỗ râm, không chịu được ánh sáng mạnh. Mùa hè có thể phun nước lên lá, mùa đông chỉ cần ít nước (tươi không quá 1 lần 1 tuần). Hiệu nghiệm hút toluène (92%), benzène (48%).

- CÂY ALOE VERA (aloes): gốc châu Phi, có tác dụng y học (chữa bệnh ngoài da như eczema, bệnh tiêu hóa, tác dụng kháng sinh, v.v.), chứa nhiều vitamin (A,B,E,...) và nhiều khoáng chất tốt cho cơ thể người. Hiệu nghiệm hút monoxide de carbone

và các chất độc như formaldéhyde (90%), benzene và toluène & một số chất gây dị ứng khác. Thích chỗ nửa sáng nửa râm. Mùa đông cần rất ít nước (đất mà nhiều nước quá có thể làm thối cây). Để nhân giống, đọt cây mọc ra nhánh con, rồi tách ra, để khô vài hôm, cắm xuống đất, sẽ mọc lên thành cây.

- CÂY ARBRE DE JADE (crassula): cây này cũng có tác dụng làm giảm các sóng điện từ có hại cho sức khỏe. Có thể đặt ở bếp hay phòng tắm để hút ammoniac. Loại cây sa mạc, hợp với nhiều nắng và ít nước, không nên tưới



nhiều.

- CÂY ARBRE OMBELLE (schefflera): gốc Australia, hút được nhiều formaldéhyde, xylène và benzène, thích chỗ râm, cần nước khá nhiều vào mùa hè và rất ít vào mùa đông.

- CÂY ARÉCA (palmier d'arec, cây cọ Arc): hút toluène, xylène, và formaldéhyde. Thích có nhiều ánh sáng.

- CÂY AZALÉ (rhododendron simsii): hút ammoniac, ngoài ra còn hút xylène và formaldéhyde. Gốc châu Á. Thích ẩm và nhiều ánh sáng. Mùa hè nên thường xuyên mang ra ngoài trời, để ở chỗ râm.

- CÂY BÉGONIA: gốc nhiệt đới, thích ẩm và ánh sáng (nhưng không thích tia mặt trời trực tiếp), có thể để trong các phòng, gần cửa sổ. Hút formaldéhyde.

- CÂY CACTUS (xương rồng). Làm giảm tác hại của các phát xạ từ các máy móc như TV, máy tính, ... Những người bị nhức đầu vì làm việc với máy tính nhiều tìm lại thăng bằng cơ thể nhờ đặt xương rồng chỗ làm việc.

- CÂY CARNET DES MUETS (dieffenbachia): gốc Nam Mỹ, lá to, có thể cao 3m trong môi trường tự nhiên, nhưng trong nhà chỉ cao 1m. Hút formaldéhyde, toluène và xylène với tốc độ chậm, nhưng vì lá to nên hút cũng được nhiều. Cần nhiều ánh sáng, nhưng tránh tia mặt trời trực tiếp nếu không lá sẽ bị vàng. Thích ẩm và nóng.

- CÂY DRAGONIER (dracaena marginata): gốc nhiệt đới, không cần nhiều ánh sáng nhưng thích ẩm, hút được tốt phần lớn các chất độc

kể trên (trừ ammoniac và PCP?). Đặc biệt hiệu nghiệm hút benzene (78%), formaldéhyde (66%). Có một số loại drecaena khác, ví dụ như dracaena fragrans, cũng tương tự.

- CÂY FICUS (cây si?): có nhiều loại ficus khác nhau, như ficus benjamina, ficus alii, ficus danielle, ficus elastica, ... Chú ý là khi cây ficus đang thích hợp với chỗ nào rồi, thì tránh chuyển chỗ, vì nó sẽ bị rụng lá sau khi chuyển. Tác dụng hút formaldéhyde và nhiều chất độc khác. Thích ánh sáng. Tưới nước vừa phải, không nhiều.

- CÂY FLEUR DE LUNE (spathiphyllum, cây hoa trắng). Cây này dễ trồng, không cần nhiều ánh sáng, và hút được nhiều chất độc, trong đó có benzene, ammoniac, trichloroéthylène, xylène. Có thể để khắp nơi. Khi nó mọc nhiều ra, có thể tách ra trồng bớt sang chậu/ bình khác. Không thích lạnh, thích hợp trong nhà hơn là ngoài trời. Muốn nó nở nhiều hoa thì đem ra chỗ có nhiều ánh sáng và bón phân.

- CÂY FOUGÈRE DE BOSTON (nephrolepis): cây chống formaldéhyde hiệu nghiệm nhất, và cũng chống xylène. Cần ánh sáng vừa phải, tưới nước thường xuyên.

- CÂY GERBERA (hoa đồng tiền): hút nhiều khí độc. Gốc châu Phi, thích nhiều ánh sáng và ẩm. Có thể sống qua mùa đông nếu tránh lạnh (không để ngoài trời nơi lạnh). Hoa đồng tiền có lá to. Có nhiều cây có hoa cũng tương tự hoa đồng tiền, nhưng lá nhỏ hơn, thì không tốt bằng cho việc hút khí độc.

- CÂY LANGUE DE BELLE MÈRE (sanseveira, lưỡi mẹ ghê): không hiệu





nghiệm lảm cho việc hút chất độc, nhưng có tác dụng trang trí nữa

- CÂY LANGUE DE FEU (anthurium, langue de beuf, cây hồng môn): cây này có tác dụng trang trí cao, thường hoa đỏ 1 cánh nên gọi là cây "lưỡi lửa", hay còn gọi là cây "hạc hồng" (flamant rose) (nhưng cũng có loại anthurium có hoa màu khác). Cần nhiều ánh sáng và độ ẩm cao (tưới nhiều nước). Hút nhiều khí độc.

- CÂY LIANE DU DIABLE (epinemnum aureus, scindapsus aureus, scindapsus doré, arum grimpat, golden pothos): hút monoxide de carbone rất hiệu nghiệm (75%), ngoài ra hút các chất khác như benzène, toluène, formaldéhyde. Đây là cây nhiệt đới, thích ẩm. Thích chỗ nhiều ánh sáng.

- CÂY LIERRE (hedera helix): cây này hay mọc ở bờ rào (mọc dại rất nhiều), nhưng cũng có thể đem vào trồng trong nhà, dễ trồng. Có thể để ở các chỗ khác nhau như hành lang, bếp, nhà tắm, phòng ngủ, phòng khách, phòng làm việc. Hút các chất: benzene, formaldéhyde, trichloroéthylène, monoxide de carbone, toluène.

- CÂY PHILODENDRON (delicious monster, hay còn gọi là cheese tree, vì lá của nó có lỗ như phó mát Thụy Sĩ): lá to, rất tốt cho việc hút formaldéhyde (hút được 86% từ không khí). Cây này còn "thở" ra nhiều hơi nước, tốt cho



các phòng bị khô. Cần tưới nhiều nước. Không cần nhiều ánh sáng. Trong điều kiện tự nhiên mọc trong rừng nhiệt đới có thể cao trên 10m, và ra quả có thể ăn được.

- CÂY PLANTE ARAIGNÉE (cây nhện, chlorophyllum): Cành mọc loằng ngoằng nên được gọi là cây con nhện. Rất khỏe hút các chất độc như benzene, ammoniac, toluène, monoxide de carbone, formaldéhyde,... Đặc biệt, nên để trong bếp và nhà tắm, nhưng cũng có thể để trong các phòng khác. Mùa đông không nên tưới nhiều nước. Mùa hè thích nhiều nước. Để nhân cây, có thể lấy 1 "con nhện" (một cành dài mọc ra từ thân cây) nhúng vào nước, sẽ mọc rễ. Thích chỗ râm.

- CÂY PLANTE PAON (calathea): gốc Nam Mỹ, lá trông như đuôi con công nên có tên gọi là cây con công, thích chỗ râm và ẩm, chẳng hạn như trong phòng tắm. Hút ammoniac và formaldéhyde.

- CÂY YUCCA: dễ trồng (resistant), thích ánh sáng, hút được nhiều chất độc: CO, benzène, ammoniac,...

GS.TS NGUYỄN TIẾN DŨNG

ĐẠO VĂN CẠNH TRANH VÀ ĐẠO VĂN QUAN QUYỀN



NHIỀU SINH VIÊN, NGHIÊN CỨU SINH VÀ GIÁO SƯ PHẠM TỘI ĐẠO VĂN THÌ BỊ PHẠT RẤT NẶNG, CÓ NGƯỜI TIÊU TAN CẢ SỰ NGHIỆP. CÂU HỎI ĐẶT RA LÀ CÓ GÌ KHÁC BIỆT GIỮA TRƯỜNG HỢP VỚI KẾT CỤC BUỒN, VÀ NHỮNG TRƯỜNG HỢP NGHIÊM TRỌNG KHÁC MÀ THỦ PHẠM KHÔNG HỀ CHỊU HÌNH PHẠT NÀO THẬM CHÍ CÒN ĐƯỢC THĂNG CHỨC, TRỌNG DỤNG. ĐỂ TÌM CÂU TRẢ LỜI CHO CÂU HỎI NÀY, CHÚNG TA CẦN PHẢI HIỂU THÊM VỀ BẢN CHẤT CỦA ĐẠO VĂN VÀ PHÂN BIỆT HAI DẠNG ĐẠO VĂN.

ĐẠO VĂN VÀ HIỆN TƯỢNG “TÁC GIẢ MA”

Đạo văn được định nghĩa là sử dụng ý tưởng hay câu văn của người khác một cách không thích hợp (tức không ghi rõ nguồn gốc), đặc biệt là việc trình bày những ý tưởng và từ ngữ của người khác trước các diễn đàn khoa học và công cộng như là ý tưởng và từ ngữ của chính mình. Ở đây, “Ý tưởng và từ ngữ của người khác” có nghĩa là: sử dụng công trình hay tác phẩm của người khác, lấy ý tưởng của người khác, sao chép nguyên bản từ ngữ của người khác mà không ghi nguồn, sử dụng cấu trúc và cách lí giải của người khác mà không ghi nhận họ, và lấy những thông tin chuyên ngành mà không để rõ nguồn gốc.

“Tác giả ma” là một thuật ngữ mới xuất hiện trong nghiên cứu y khoa (nhưng nay đã phổ biến trong các lĩnh vực học thuật khác) dùng để chỉ những người

chuyên nghề viết mướn cho các công ty dược. Các tác giả ma phần lớn là những người viết văn chuyên nghiệp, nhưng cũng có thể là những nhà khoa học với trình độ tiến sĩ không còn hành nghề chuyên môn. Sở dĩ gọi là “tác giả ma” vì họ không đứng tên tác giả của các tác phẩm do chính họ tạo ra; thay vào đó, đứng tên tác giả là những nhà khoa học bằng với chức danh giáo sư từ các đại học danh tiếng.

Ở Việt Nam, hiện tượng tác giả ma còn hiện hữu trong giới học sinh, sinh viên, nghiên cứu sinh và giáo sư. Học sinh nhờ người khác làm bài tập; sinh viên hay nghiên cứu sinh mượn người khác viết luận án; hay các giáo sư nhờ (hay lợi dụng) nghiên cứu sinh của mình viết giáo trình và sách, tất cả đều là hiện tượng tác giả ma, tác phẩm ma.

Đối chiếu với định nghĩa đạo văn mà tôi trình bày trên, thì tác giả ma cũng

là một hình thức đạo văn. Nói cách khác, những người đứng tên tác giả bài viết hay công trình nghiên cứu (do người khác viết) cũng phạm “tội” đạo văn.

ĐẠO VĂN CẠNH TRANH VÀ ĐẠO VĂN QUAN QUYỀN

Đạo văn là một vi phạm rất nặng trong học thuật và khoa bảng. Người phạm tội thường chịu hình phạt nặng nề. Một tiến sĩ phạm tội đạo văn có thể bị tước học vị, và trong thực tế đã có nhiều trường hợp như thế trên thế giới. Ngay cả giáo sư phạm tội đạo văn cũng chịu hình phạt nặng nề, như bị tước chức danh giáo sư, thậm chí bị đuổi việc. Những hình phạt nặng nề dành cho người đạo văn là một biện pháp nhằm giữ gìn sự trong sạch của khoa bảng, và cũng là một cách phát biểu rằng trong học thuật không có nơi nào dành cho người đạo văn.

Năm 2002, Giáo sư David Robinson,

Hiệu trưởng trường Đại học Monash (một trong những đại học hàng đầu của Úc) bị tố cáo đạo văn. Một số đoạn văn trong những sách ông xuất bản vào thập niên 1970 và 1980 mà ông trích dẫn từ các công trình trước nhưng không ghi nguồn. Để giữ danh dự cho trường và danh dự cho giới khoa bảng Úc, ông quyết định từ chức.

Tháng 3/2010 vừa qua, Giáo sư Li Lian-sheng thuộc Đại học Giao thông (Thượng Hải) bị tố cáo đạo văn để có được công trình nghiên cứu, và được thăng chức giáo sư. Khi sự việc được phơi bày ra ánh sáng, đại học quyết định cho ông nghỉ việc và rút lại chức danh giáo sư.

Năm 2008, bà Julie Bishop là cựu Bộ trưởng Bộ Giáo dục của Úc đóng góp một chương trong cuốn sách *Liberals and Power*. Khi sách in ra, độc giả phát hiện một số đoạn trong chương sách được lấy (mà không ghi nguồn) từ một bài diễn văn của Roger Kerr, một thương gia người Tân Tây Lan. Khi sự việc bị báo chí phanh phui, thì tùy viên và cũng là người viết diễn văn cho bà là Murray Hansen đứng ra nhận lãnh trách nhiệm. Ông Hansen thú nhận là đã đạo văn. Bà Bishop vẫn làm Bộ trưởng Giáo dục, thậm chí sau này còn thăng chức phó lãnh tụ đảng đối lập. Câu hỏi đặt ra là tại sao ông Hansen viết mà bà Bishop lại đứng tên tác giả. Trong trường hợp này, ông Hansen là một “tác giả ma”, và bà Bishop phạm tội đạo văn.

Các chuyên gia về đạo văn (như Giáo sư Brian Martin hay Gavin Moodie) phân biệt 2 loại đạo văn, mà họ gọi là “competitive plagiarism” (tạm dịch là đạo văn cạnh tranh), và “bureaucratic plagiarism” hay “institutionalized plagiarism” (đạo văn quan quyền).

Với đạo văn cạnh tranh, đương sự đạo văn có mục tiêu lấy ý tưởng người khác nhằm vào mục tiêu thăng tiến trong sự nghiệp. Những trường hợp sinh viên đạo văn để có một luận án tốt

nghiệp là một ví dụ. Cũng có trường hợp những người đạo văn cạnh tranh cần một công trình học thuật, hoặc một công trình nghiên cứu để làm cơ sở cho việc thăng chức. Tuy nhiên, nói chung những thủ phạm đạo văn cạnh tranh thường là những người không có quyền cao chức trọng, hay nói theo ngôn ngữ dân dã là “thấp cổ bé họng”.

Với đạo văn quan quyền, như tên gọi, là loại đạo văn tồn tại trong hệ thống công quyền, mà đương sự là người

văn quan quyền này khá phổ biến ở Việt Nam.

Một vài câu hỏi không mấy thoải mái cần phải đặt ra là: Tại sao không gọi những người có quyền cao chức trọng như Tổng thống Eisenhower, Kennedy, Johnson, hay bà Bishop là những người đạo văn? Tại sao xã hội quyết tâm phạt những học sinh, sinh viên và giáo sư (hay giới học thuật nói chung) đạo văn, mà xã hội lại chấp nhận việc những người có quyền thế đạo văn? Tại sao giới học thuật đạo



đứng tên tác giả cho những gì mình không sáng tạo ra. Những thủ phạm đạo văn quan quyền thường là người có quyền cao chức trọng, như trường hợp của bà Bộ trưởng Bishop.

Đạo văn quan quyền hay hiện tượng tác giả ma rất phổ biến trong chính trị và quan chức cao cấp. Đại đa số các chính trị gia, quan chức cao cấp, tổng giám đốc các đại công ty,... đều có những chuyên gia hay cố vấn chuyên viết diễn văn cho họ. Cũng như trường hợp bà Bishop vừa đề cập, các thủ tướng và bộ trưởng Úc đều có tùy viên viết diễn văn cho họ. Ở Việt Nam cũng chẳng là ngoại lệ. Rất nhiều những câu phát biểu trứ danh của cố tổng thống Mĩ như D. D. Eisenhower, J. F. Kennedy, L. J. Johnson,... không phải là ý tưởng của họ mà là của người viết diễn văn cho họ; họ chỉ ... lấy công người khác. Hình thức đạo

văn thì bị phạt nặng nề, còn những quan đạo văn thì không hề bị phạt?

Có lẽ câu trả lời cho những câu hỏi trên nằm ở quyền lực. Những người đạo văn quan quyền thường ở vị trí có đặc quyền, và được sự yểm trợ của hệ thống chính trị, còn những người đạo văn cạnh tranh thường không có quyền thế và cũng không có cơ chế chính trị bảo trợ. Nhưng nếu xã hội dân chủ và bình đẳng, thì hình phạt dành cho người đạo văn cạnh tranh cũng phải áp dụng cả đối với những thủ phạm đạo văn quan quyền.

TS. NGUYỄN ĐÌNH NGUYỄN



ĐỂ MỘT NỀN KHOA HỌC VỮNG MẠNH, KHÔNG CHỈ CẦN CÓ NGƯỜI LÀM QUẢN LÝ, NHÀ KHOA HỌC GIỎI, MÀ TRÊN HẾT CẦN NHỮNG NGƯỜI CÓ TÂM VÀ CÓ TẦM, ĐẶC BIỆT TRONG HOÀN CẢNH NGƯỜI LÀM KHOA HỌC CÒN GẶP NHIỀU KHÓ KHĂN HIỆN NAY VỀ VĂN HÓA LÀM KHOA HỌC, ĐIỀU KIỆN SỐNG VÀ LÀM VIỆC. VÀ GẦN ĐÂY, KHÁI NIỆM “DẪN THÂN TRONG KHOA HỌC” ĐÃ ĐƯỢC CÁC NHÀ KHOA HỌC TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC THẢO LUẬN SÔI NỔI.

Nhà khoa học nổi tiếng thế kỷ 21 người Anh S. Hawking là niềm mơ ước của bao bạn trẻ yêu khoa học khắp thế giới.

DẪN THÂN TRONG KHOA HỌC

Các đồng nghiệp của tôi đều cho rằng, để hấp dẫn các tài năng trẻ từ nước ngoài trở về, các chính sách xét bình đẳng các đề tài nghiên cứu cơ bản của Quý Phát triển Khoa học – Công nghệ Việt Nam (NAFOSTED) chẳng hạn – mặc dù là bước tiến lớn – vẫn chưa đủ. Lý do là so sánh với các thể hệ làm khoa học đi trước, các bạn trẻ gặp khó khăn thiếu thốn nhiều như chưa có thâm niên công tác, chưa có được vị trí, nhà cửa,...

Thực tế như Trung Quốc ở từng giai đoạn cụ thể họ có các chính sách thích hợp thu hút những tài năng trẻ từ nước ngoài, như xét phong cách các chức danh GS, Giám đốc phòng thí nghiệm, ưu đãi về nhà ở,... Ở Việt Nam, điều này sẽ trở thành hiện thực khi các nhà lãnh đạo và quản lý có tầm nhìn và quyết tâm vực dậy nền khoa học nước nhà, khi lãnh đạo các Trường ĐH và Viện NC đầu đàn chịu áp lực cạnh tranh về các kết quả khoa học của cơ quan mình theo các chuẩn mực khách quan quốc tế.



TS. PHẠM ĐỨC CHÍNH

Viện Cơ học Việt Nam

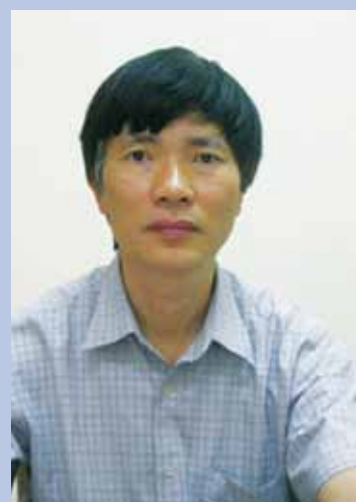
XÃ HỘI VIỆT NAM THỜI ĐIỂM NÀY CẦN NHIỀU NHỮNG NHÀ QUẢN LÝ, LÃNH ĐẠO, GIÁO SƯ...CÓ TÂM NHÌN, CÓ TÂM HUYẾT, DŨNG CẢM VÀ BIẾT LẮNG NGHE NHỮNG Ý KIẾN NHIỀU CHIỀU, VẪN CẦN NHIỀU NHỮNG NGƯỜI NÀY HƠN LÀ MẤY NGƯỜI CÓ BÀI ISI, NHƯNG KHÔNG CÓ TẤM LÒNG!!!

Nếu nhận định nền khoa học của chúng ta chưa phát triển là bởi vì một nền khoa học như vậy chỉ mới được sinh ra sau năm 1954, lại chịu chiến tranh, rối kinh tế thị trường, thì làm sao mà lớn mạnh được. Tuy vậy chúng ta phải nhận thấy nó đã có một số bước đi lên phía trước.

Ngay như ngành mạnh nhất là Toán thì năm 1984, lúc triển lãm thành tựu KH toàn quốc, chỉ có 1 người dưới 35 tuổi có 10 công trình công bố quốc tế (có lẽ phần lớn là ISI). Bây giờ số đó không ít. Tuy nhiên như thống kê, cả nước chỉ có khoảng 150 người có từ 10 bài báo (các loại) trở lên được điểm trong MathReview. Có nghĩa là cả nước chỉ có chừng ấy người thực sự coi Toán là nghề. Riêng về số lượng chưa bằng 1 trường ĐH lớn ở Mỹ hay châu Âu.

Vậy thì, muốn làm KH hãy tìm đến những người làm khoa học. Đừng đồng nhất người có học vị với người làm khoa học! Ở nước ngoài cũng vậy. Riêng về Toán, mỗi năm ở Mỹ có hơn 1.000 người bảo vệ luận án TS, nhưng có mấy người sau đó trở thành PGS, GS.

Muốn làm KH thì giới trẻ cần tìm đến người làm KH thực sự (số đó rất ít, nhưng mất công tìm vẫn có!), chứ đừng tìm đến người có học vị hay học hàm mà vì lí do này hay khác không làm KH (số đó nhiều hơn nhiều) để rồi chán nản hay than trách.



GS.TSKH LÊ TUẤN HOA
Viện Toán học



PGS.TS PHÙNG HỒ HẢI:
ĐH Essen, Đức

Khoa học Việt Nam đang và sẽ rất cần sự giúp đỡ của trí thức VN đang làm việc ở nước ngoài nhưng tôi nghĩ sự giúp đỡ nên thiên về xây dựng, cụ thể là xây dựng đội ngũ. Chúng ta cần có ngày càng nhiều người trẻ ra nước ngoài học tập, công tác, để khi quay trở về họ sẽ góp phần làm sạch môi trường khoa học trong nước.

Gần đây tôi có được nói chuyện với một cán bộ quản lý của quỹ DFG, Đức. Theo họ, thì lý do quan trọng nhất khiến một nhà khoa học Đức ở Mỹ quay về nước là môi trường văn hóa.

Ở Mỹ, mỗi năm cũng có rất nhiều tiến sĩ các ngành nói chung và toán nói riêng ra trường, và cũng có rất ít (%) trong số đó trở thành các giáo sư, phó giáo sư. Nhưng nếu họ ở Mỹ, phần lớn họ (trừ trường hợp thất nghiệp) đều vào các trung tâm nghiên cứu (Research & Development Center) để làm khoa học ví dụ ở các công ty lớn như IBM, GE, GM, Microsoft, ExxonMobile...hay các Labs quốc gia của DOE (Department of Energy), tư nhân và các Lab của DOD (Department of Defense), NIH hay NASA. Và nhiều nhà khoa học ở các Labs này không có thua kém các GS ở các trường ĐH. Vì vậy, tôi có thể nói phần lớn các tiến sĩ ra trường đều làm khoa học cả, bản thân tôi cũng có quen biết nhiều bạn là các sinh viên học toán xong làm ở đó). Cho những người làm khoa học cơ bản thì thường thường (ý tôi là chỉ số đông và mang tính sơ bộ) thì impact công việc của họ có thể đo bằng số lượng và chất lượng các công bố khoa học của họ trong các tạp chí có uy tín. Cho những người làm khoa học ở các trung tâm R & D trong các hãng công nghiệp, công việc của họ có thể đo bằng sự phát minh sáng chế, và impact trực tiếp công việc của họ đến xã hội.

Do bối cảnh lịch sử không nên quá cứng nhắc về cách nhìn nhận các PGS và GS ở Việt Nam đặc biệt ở độ tuổi 60 trở lên, so sánh họ với các tiêu chuẩn ở phương Tây. Đặc biệt, có một số nhà giáo đáng kính, tâm huyết đào tạo ra khá nhiều sinh viên, học sinh tốt cho Việt Nam và có những đóng góp khác lẽ ra phải ghi nhận họ. Phần lớn những người ở thể hệ chuẩn bị về hưu và đã nghỉ hưu đều là những nhà giáo tâm huyết, có cống hiến nhiều cho GD của Việt Nam ở những thời điểm đất nước gặp khó khăn khác nhau. Nếu nhìn nhận sai về đóng góp của họ thì thực sự là đánh tiếm, và là không công bằng!

Về tiêu chuẩn để phong PGS, GS cũng cần thay đổi theo hướng tiệm cận để hòa nhập với tiêu chuẩn quốc tế, và nên áp dụng với lớp trẻ sau này.

Xã hội Việt Nam thời điểm này cần nhiều những nhà quản lý, lãnh đạo, giáo sư...có tầm nhìn, có tâm huyết, dũng cảm và biết lắng nghe những ý kiến nhiều chiều, vẫn cần nhiều những người này hơn là mấy người có bài ISI, nhưng không có tấm lòng!!!

TS. ĐẶNG ĐÌNH THI



THIẾT KẾ ĐÔ THỊ: SỰ TÁI SINH VÀ Ý NIỆM

THIẾT KẾ ĐÔ THỊ LÀ MỘT CÔNG VIỆC KHÔNG HỀ MỚI MẸ. TỪ HÀNG NGÀN NĂM TRƯỚC KHI NHỮNG NỀN VĂN MINH VÙNG ĐỊA TRUNG HẢI XÂY DỰNG NHỮNG THÀNH PHỐ NHƯ ATHEN HAY ROMA, THIẾT KẾ ĐÔ THỊ ĐÃ ĐƯỢC THỰC HIỆN VÀ ĐỂ LẠI TỚI NGÀY HÔM NAY NHỮNG QUẢNG TRƯỜNG VÀ KHÔNG GIAN CÔNG CỘNG VẪN CÒN ĐỦ SỨC HẤP DẪN THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI VỀ SỰ HOÀNH TRÁNG, VẺ ĐẸP VÀ CẢM XÚC MÀ CHÚNG MANG LẠI.

TÁI SINH TRONG SỰ BIẾN ĐỔI CỦA QUY HOẠCH

Khái niệm "thiết kế đô thị", theo cách hiểu của chúng ta ngày hôm nay, được ra đời nhằm giải quyết những hạn chế về triết lý và mô hình lý thuyết, tính duy lý và kinh nghiệm của Chủ nghĩa Hiện đại (Modernism) trong kiến trúc và quy hoạch (Jon Lang, 2005). Những phê phán mà giới kiến trúc sư tham gia vào trào lưu Thành phố Vườn (Gardern City) và Chủ nghĩa Duy lý (Rationalism) trong thiết kế và quy hoạch tại lục địa Âu Châu và trên khắp thế giới nhận được đã đẩy nhiều nhà quy hoạch rời xa lĩnh vực thiết kế xây dựng và các kiến trúc sư rời xa khía cạnh xã hội của đô thị (Jon Lang, 2005). Khoảng trống để lại: yếu tố hình thức của đô thị và yếu tố nhân bản của không gian công cộng, đã thúc đẩy sự ra đời hay đúng hơn là sự tái sinh của thiết kế đô thị.

Khái niệm "thiết kế đô thị" ra đời vào tháng 8 năm 1956 trong một cuộc hội thảo lịch sử được tổ chức tại Đại học Havard (Hoa Kỳ). Giáo sư chủ tọa José Luis Sert tuyên bố (Krieger, A. and Saunders, W. 2009):

... Lúc này, quy hoạch đô thị đã phát triển thành một ngành khoa học mới; các nhà quy hoạch hôm nay quan tâm đến cấu trúc của thành phố, tiến trình phát triển và xuống cấp, cũng như nghiên cứu về mọi yếu tố – địa lý, xã hội, chính trị, và kinh tế – mà định hình một thành phố. Chúng ta biết về những vấn đề của

các thành phố nhiều hơn là trước kia khi những phương pháp nghiên cứu và phân tích chưa được áp dụng trong lĩnh vực này. Thực tế là trong những năm gần đây, phần khoa học đã được nhấn mạnh hơn phần thẩm mỹ. Điều này có lẽ là sự điều chỉnh tự nhiên từ phương pháp thực hành cũ khi mà quy hoạch đô thị dựa trên một cách tiếp cận nông cạn của trào lưu "thành phố xinh đẹp" (City Beautiful), bỏ qua gốc rễ của vấn đề và chỉ chú trọng vào hình ảnh bề ngoài (nguyên văn: attempted only window-dressing effects). Thiết kế đô thị là một phần của quy hoạch đô thị mà nhằm giải quyết vấn đề hình thức vật chất (physical form) của thành phố. Đây là phần sáng tạo nhất của quy hoạch đô thị mà trong đó năng lực sáng tạo thẩm mỹ có thể đóng một vai trò quan trọng hơn... Nhà thiết kế đô thị, trước hết phải là con người có niềm tin mạnh mẽ vào thành phố, sự quan trọng và giá trị của chúng đối với nền văn hóa và sự phát triển của nhân loại... (nhà thiết kế đô thị) sẽ phải tìm từ trong con người nhu cầu và những khát vọng tinh thần của anh ta, chuẩn mực và định hướng cho mỗi thiết kế.

Như chính José Luis Sert giải bày, quy hoạch đô thị đã biến đổi sâu sắc vào khoảng giữa thế kỷ XX. Trước đó, trong suốt một thời gian dài và tại nhiều quốc gia, quy hoạch đồng nghĩa với việc tạo ra những bản vẽ chi tiết và có quy mô lớn thể hiện sự phân bổ sử dụng đất và các công trình quan trọng dự kiến. Tuy nhiên, vào những năm 60, phương pháp này bị tấn công dữ dội tại phương Tây. Quy hoạch được đòi hỏi phải tập trung vào những chiến lược lớn, đề xuất giải pháp và tiến trình đi tới những mục đích đặt ra, thay vì chỉ miêu tả hay "thể hiện" (một cách đồ họa) hình ảnh mong muốn của một đô thị.

Bên cạnh đó, sự phát triển vượt bậc của ngành tự động hóa với những hệ thống máy tính phức tạp tác động mạnh mẽ vào khoa học quản lý và quy hoạch (Hall, P. 1981). Các học giả lập luận rằng sự phát triển của đô thị và vùng đô thị cũng có thể được điều khiển và kiểm soát thông qua một hệ thống máy tính,



với những mục tiêu được tiên định và thông tin được cập nhật (Hall, P. 1981). Điều này đã thay đổi quan niệm của nhà quy hoạch về chính công việc của họ: tư duy truyền thống được thay thế bởi ý tưởng rằng quy hoạch là một chuỗi liên tiếp các hoạt động kiểm soát sự phát triển đô thị.

Quy hoạch biến đổi từ kỹ thuật thiết kế và thể hiện bản vẽ thành khoa học về ra quyết định (decision-making) với một loạt những khái niệm và tư duy từ các ngành khoa học xã hội (chính trị học, kinh tế học, xã hội học và tâm lý học). Và sự biến đổi này đã thúc đẩy "thiết kế đô thị" ra đời để quán xuyến yếu tố hình thức của đô thị nay không còn là mối quan tâm của các nhà quy hoạch.

CUỘC TẤN CÔNG VÀO CHỦ NGHĨA HIỆN ĐẠI

Bên cạnh những biến đổi về phương pháp kể trên, quy hoạch đô thị đồng thời chịu tác động của Chủ nghĩa Hiện đại trong xây dựng đô thị với những khu nhà cao tầng và những tuyến đường cao tốc đã băm nát những cộng đồng truyền thống. Như tuyên ngôn của Le Corbusier, thành phố nay trở thành những "cỗ máy" khổng lồ nghiền nát lịch sử, cộng đồng cũng như mối dây liên hệ giữa con người và không gian sống của họ. Và chúng ta chứng kiến những cuộc phản kháng của thị dân và học giả cho môi trường sống nhân bản hơn diễn ra đồng thời trên đường phố và trên những diễn đàn học thuật.

Một người phụ nữ bình dân tên Jane Jacobs sống tại thành phố New York đã đứng lên lãnh đạo cuộc đấu tranh chống lại những dự án cải tạo đô thị và giao thông mà không đếm xỉa đến cuộc sống hiện hữu của cư dân. Năm 1961, cuốn sách *The Death and Life of Great American Cities (Cái chết và cuộc sống của các thành phố lớn Hoa Kỳ)* của bà ra đời và ngay lập tức trở thành cú sốc thực sự đối với giới quy hoạch và là tác phẩm kinh điển nhất của lĩnh vực thiết kế đô thị cho tới tận ngày hôm nay. Trong cuốn sách, bà chống lại cách tiếp cận của Chủ nghĩa Hiện đại trong xây dựng đô thị, đồng thời phân tích giá trị nhân bản cũng như kêu gọi bảo tồn cuộc sống “bừa bộn” (nguyên văn: “messy life”) của những con phố trong

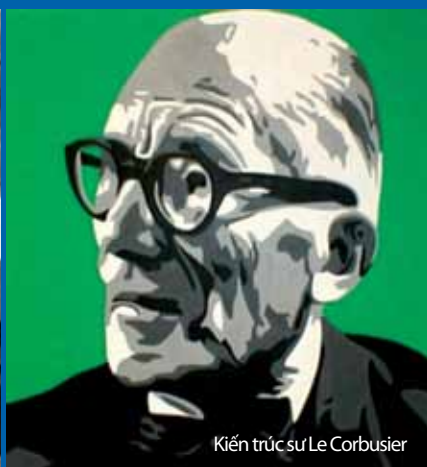
Cùng thời gian với tác phẩm của Jane, vào năm 1961, một tác phẩm kinh điển khác của lĩnh vực thiết kế đô thị ra đời bên kia bờ Đại Tây Dương: *The concise townscape (Cảnh quan đô thị súc tích)* của kiến trúc sư Gordon Cullen. Giống Lynch, Cullen quan tâm tới cách con người cảm nhận về môi trường sống thông qua thị giác, nhưng ông nhấn mạnh về tác động cảm xúc hơn là khả năng “đọc” môi trường. Cullen định nghĩa thiết kế đô thị là nghệ thuật về mối quan hệ (the art of relationship). Cullen cho rằng con người tiếp nhận môi trường đô thị thông qua di chuyển và định vị trong môi trường đó. Từ đó ông phát triển khái niệm Tâm nhìn chuỗi (Serial Vision), trong đó giải trình các hình ảnh đô thị được coi như là

pháp xây dựng vĩnh cửu, 1979), tác giả kêu gọi việc quay trở lại phương pháp thiết kế truyền thống, trong đó cho phép không gian hình thành một cách tự nhiên và mọi người đều tham gia vào quá trình thiết kế (Larice, M. and Macdonald, E., 2007).

Không chỉ những người chống lại Chủ nghĩa hiện đại mới đòi hỏi sự ra đời của thiết kế đô thị. Một trong những người chủ xướng của lĩnh vực này, Giáo sư José Luis Sert, từng là đồng nghiệp của Le Corbusier và là chủ tịch đương nhiệm của Đại hội quốc tế của Kiến trúc hiện đại (Congrès International d'Architecture Moderne – CIAM). Ông sớm nhận ra rằng quá trình ngoại ô hóa của các thành phố Hoa Kỳ đang làm suy tàn chính những lõi đô thị của



GS José Luis Sert



Kiến trúc sư Le Corbusier



Tác giả Jane Jacobs

các khu dân cư truyền thống (Larice, M. and Macdonald, E., 2007).

Trước Jane một năm, Kevin Lynch cho ra đời tác phẩm *The image of the City (Hình ảnh của thành phố, 1960)* mang lại một công cụ về thiết kế đô thị. Sau 5 năm nghiên cứu thông qua những công cụ như bản đồ tâm lý (mental map), tác giả tìm ra mối liên hệ của con người đối với không gian sống thông qua những yếu tố không gian: tuyến, biên, giao điểm, điểm nhấn và khu vực. Bằng cách sử dụng các yếu tố này, tác giả biện luận rằng các nhà thiết kế đô thị sẽ có được một bộ công cụ để kiến tạo những nơi chốn có thể dễ dàng “đọc” được bởi cư dân cũng như thỏa mãn tâm lý của họ (Larice, M. and Macdonald, E., 2007).

một chuỗi các khám phá. Trạng thái liên quan đến vị trí của người quan sát trong môi trường, vd: đây và đó, đóng và mở, sự kiểm chế và sự giải thoát... có thể được thiết kế với tính nghệ thuật và mục đích (Larice, M. and Macdonald, E., 2007).

Tiếp theo đó, kiến trúc sư Christopher Alexander trong bài luận kinh điển *A city is not a tree (Thành phố không phải là một cái cây, 1965)* đã tấn công sự cứng nhắc và khô cứng của phương pháp quy hoạch hiện đại. Trong bài luận, tác giả cho rằng sự phức hợp của các đô thị cần được xem xét như một mạng lưới đa lớp, thay vì chỉ là một biểu đồ hình cây, với sự chia rẽ các chức năng và các hoạt động. Trong cuốn sách sau đó, *The timeless way of building (Phương*

chúng cũng như việc xuống cấp của không gian công cộng (Krieger, A. and Saunders, W. 2009). Tuy nhiên, ý tưởng về “thiết kế đô thị” của ông lúc đương thời có thể chỉ là một ngành học dung hòa sự ly tán giữa quy hoạch và kiến trúc, và chính những công trình vốn luôn theo đuổi Chủ nghĩa hiện đại của ông để lại còn gây nhiều tranh luận. Những nỗ lực của kiến trúc sư José Luis Sert trong việc gắn kết lịch sử, kỹ thuật và mỹ thuật nhằm cứu vãn không gian công cộng và tái lập ngành “thiết kế đô thị” vẫn đáng được ghi nhận trong lịch sử đô thị thế kỷ XX. CIAM giải tán 3 năm sau (1959) hội thảo lịch sử về “thiết kế đô thị”, cùng thời điểm với sự ra đời chương trình đầu tiên về thiết kế đô thị tại trường Đại học Harvard và trường Đại học Pennsylvania.

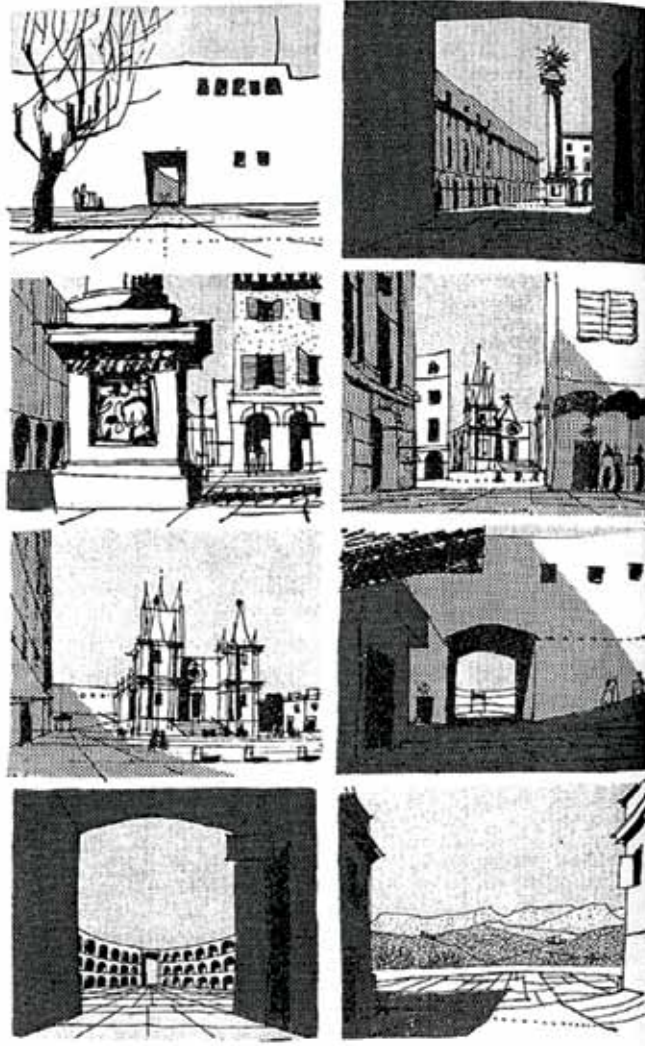
THIẾT KẾ ĐÔ THỊ TẠI VIỆT NAM

Trong tình trạng mập mờ của khái niệm “thiết kế đô thị” trên thế giới, định nghĩa khái niệm và xác định vai trò của “thiết kế đô thị” tại Việt Nam là việc khó khăn hơn rất nhiều.

Trước hết, quy hoạch đô thị tại Việt Nam vẫn là một lĩnh vực gắn gũi với kiến trúc và vai trò của các nhà chuyên môn là đảm bảo tính “thẩm mỹ” của đô thị. Bản thân những người thực hiện quy hoạch cũng là các kiến trúc sư với nền tảng giáo dục thiếu vắng cơ bản các kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn vốn cần thiết cho cả quy hoạch lẫn thiết kế đô thị.

Thứ hai, điều kiện kinh tế – xã hội Việt Nam đương đại không tương đồng với phương Tây những năm 1960 khi thiết kế đô thị ra đời. Việt Nam mới bắt đầu tiến trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, do đó Chủ nghĩa hiện đại với hình ảnh nhà cao tầng và đường cao tốc vẫn là nhu cầu và mong ước của đại bộ phận dân chúng và việc biến đổi căn bản các cộng đồng truyền thống cho mục đích đô thị hóa và hiện đại hóa vẫn là hiện tượng được nhìn nhận tích cực hơn là tiêu cực. Bên cạnh đó, những vấn nạn của đô thị phương Tây (ví dụ: ngoại ô hóa mật độ thấp, sự trống vắng trong các không gian công cộng,...) mà “thiết kế đô thị” nỗ lực giải quyết hoàn toàn trái ngược với hiện thực Việt Nam, nơi mà các vấn nạn lại là mật độ công trình và dân số quá cao và có quá nhiều hoạt động diễn ra trong không gian công cộng.

Thứ ba, “thiết kế đô thị” là công cụ tạo dựng mối liên hệ giữa con người và không gian sống và nhấn mạnh và thiết



>> Bản vẽ minh họa khái niệm “Tầm nhìn chuỗi” của Gordon Cullen trong cuốn “Cảnh quan đô thị súc tích”.

nghĩa lại trước hết ngành quy hoạch đô thị cũng như nghiên cứu cách “đọc” và cảm nhận về môi trường sống của người Việt. Việc đưa các quy định về thiết kế đô thị vào trong hồ sơ quy hoạch hiện nay là khá nông cạn và hời hợt khi mà thiếu vắng một sự đồng thuận về khái niệm và phương pháp thiết kế đô thị. Thực tế thiết kế đô thị là để chỉ một công việc nói chung hơn là một loại bản vẽ cụ thể. Việc sử dụng những bản vẽ minh họa tuyến phố như là bản vẽ thiết kế đô thị hiện nay cũng không có giá trị pháp lý vì hồ sơ quy hoạch không thể quy định chiều cao, khoảng lùi và chi tiết mặt tiền cho từng công trình trong một lô phố.

kế không gian công cộng. Tuy nhiên, mối quan hệ con người – nơi chốn cũng như khái niệm về không gian công cộng thay đổi theo từng nền văn hóa và thực sự vô cùng khác biệt giữa Việt Nam và thế giới phương Tây. Rõ ràng dù “thiết kế đô thị” có được thực hành tại Việt Nam hay không, chúng ta luôn có thể tự hào về mối liên hệ giữa con người với quê hương và nơi sinh sống vô cùng mạnh mẽ do những quy ước về đạo đức, văn hóa cũng như thói quen sống “bán anh em xa, mua láng giềng gần”. Bên cạnh đó, định nghĩa về không gian công cộng, đối tượng của “thiết kế đô thị” không hề rõ ràng cả về ngôn ngữ lẫn trong sự phân định không gian. Ví như vỉa hè đối với người Việt không hoàn toàn là không gian công cộng mà thậm chí là không gian bán riêng tư.

Đặt ra những vấn đề trên để thấy cần có một cuộc cách mạng trong học thuật và thực hành chuyên môn để định

Đặt ra những vấn đề về sự khó khăn khi định nghĩa cũng như áp dụng “thiết kế đô thị” ở Việt Nam cũng không có nghĩa rằng chúng ta chưa cần hoặc không cần cách tiếp cận này khi phát triển đô thị. Thiếu vắng nền tảng khoa học xã hội, bản thân ngành quy hoạch đô thị của chúng ta cũng đang trở nên cần cỗi và máy móc, mặc dù có cách tiếp cận thiên về thẩm mỹ. Nhưng ứng dụng thiết kế đô thị tại Việt Nam cần những nghiên cứu về văn hóa, xã hội và môi trường để đảm bảo tính mục đích và hiệu quả của thiết kế thay vì chạy theo yếu tố thẩm mỹ bề ngoài của một lĩnh vực đang thời thượng.

NGUYỄN ĐỖ DŨNG

TIN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

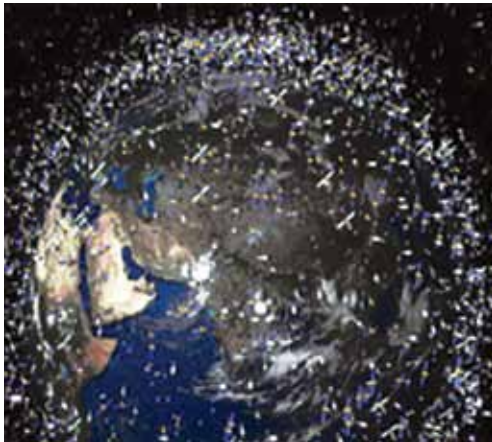
RÁC VŨ TRỤ ĐE DỌA TRÁI ĐẤT

Không gian xung quanh trái đất đang ngập tràn rác, gây nên mối đe dọa thường trực đối với hệ thống viễn thông. Đó là cảnh báo do Lầu Năm Góc đưa ra trong hồ sơ đệ trình lên Thượng viện Mỹ mới đây.

Theo đó, rác trên vũ trụ nhiều đến nỗi có thể dẫn đến sự va chạm giữa các vệ tinh, từ đó gây nên phản ứng dây chuyền không kiểm soát được. Hiện khối lượng các tên lửa vứt đi, các vệ tinh chết trên quỹ đạo trái đất đã đạt đến ngưỡng tới hạn và đang đe dọa ngành dịch vụ không gian trị giá 250 tỉ USD.

Các chuyên gia còn lo ngại những mảnh vụn lớn bị thải ra sau một vụ va chạm giữa các vệ tinh trên quỹ đạo có thể đe dọa sinh mạng của các phi hành gia trên tàu không gian hoặc tại Trạm không gian quốc tế. Ước tính có hơn 370.000 mảnh rác với 1.100 vệ tinh tại quỹ đạo thấp của trái đất.

THỤY MIÊN



SÁT THỦ BAY CỔ NHẤT TỪNG SỐNG Ở CHÂU PHI

Các nhà khoa học của Đại học Dublin tại Ireland tìm thấy hóa thạch của một loài động vật bò sát bay dưới cát ở sa mạc Sahara thuộc địa phận Morocco vào năm 2008. Các nhà khoa học đặt tên cho nó là Alanqa saharicafrom. Kể từ đó tới nay họ đã phân tích các mẫu xương hóa thạch. Kết quả phân tích, vừa mới được công bố, cho thấy những mẫu xương hóa thạch có niên đại lên tới 95 triệu năm và Alanqa saharicafrom thuộc bộ bò sát bay đã tuyệt chủng cách đây chừng 70 triệu năm.

Xương hàm và những mẫu xương cổ cho thấy Alanqa saharicafrom là tổ tiên cổ xưa nhất của họ động vật bò sát chân dài Azhdarchids. Nizar Ibrahim, một chuyên gia của Đại học Dublin, cho biết, chúng không có răng và hàm có hình dạng giống như mỏ chim. Cổ chúng dài và mảnh, còn sải cánh vào khoảng 6 m.

Nghiên cứu cho thấy A. saharicafrom và nhiều loài khác trong họ Azhdarchids không bay nhiều. Thay vào đó, chúng dành nhiều thời gian trên mặt đất để bắt thằn lằn, khủng long cỡ nhỏ bằng chiếc mỏ dài.

Các chuyên gia cho rằng nhiều loài bò sát cổ biết bay từng sống cùng nhau tại Sahara khi sa mạc này còn là vùng châu thổ của một con sông từ vài chục triệu năm trước. Do săn bắt con mồi khác nhau nên các loài bò sát cổ biết bay có thể cùng chung sống. Chẳng hạn, một loài chỉ ăn cá, trong khi một loài khác ăn thằn lằn và khủng long con.

MINH LONG

TRÁI ĐẤT TĂNG 12°C TRONG 300 NĂM TỚI

Kết quả nghiên cứu mới nhất của các nhà khoa học thuộc hai trường Đại học New South Wales (Australia) và Purdue (Mỹ) cho thấy tình trạng biến đổi khí hậu có thể khiến cho Trái Đất trở nên quá nóng trong vòng 300 năm tới. Các nhà khoa học cho rằng nguyên nhân khiến Trái Đất tăng nhiệt vào năm 2300 bắt nguồn từ việc nhiên liệu hóa thạch tiếp tục bị đốt cháy, lượng khí thải CO₂ tiếp tục tăng.

Giáo sư Tony McMichael nói: "Theo những kịch bản hiện thực tính đến năm 2300, chúng ta sẽ phải đối mặt với sự gia tăng nhiệt độ 12°C hoặc thậm chí là cao hơn. Nếu điều này xảy ra, những lo ngại hiện nay của chúng ta về sự gia tăng mực nước biển, các đợt nóng và những vụ cháy rừng, việc tính đa dạng sinh học mất đi và những khó khăn về nông nghiệp sẽ trở nên vô nghĩa trước mối đe dọa lớn hơn nhiều: một nửa diện tích Trái Đất sẽ nóng đến mức không thể sinh sống được".





AI CẬP PHÁT HIỆN MỘ CỔ HƠN 3.000 NĂM

Các nhà khảo cổ Ai Cập ngày 30 tháng 5 thông báo vừa phát hiện một ngôi mộ được cho là của một tướng lĩnh quân đội cấp cao có từ cách đây 3.300 năm.

Theo Hội đồng cổ vật tối cao Ai Cập (CSA), ngôi mộ được nhóm khảo cổ Trường ĐH Cairo tìm thấy tại khu nghĩa địa Saqqara, nằm ở phía nam Thủ đô Cairo. Giám đốc SCA Zahi Hawwas cho biết ngôi mộ có chiều dài 70m, có nhiều lối đi và nhiều phòng cầu nguyện.

Ngôi mộ được cho là của Ptahmes - người giảng giáo lý trong hoàng cung và đứng đầu về quân sự và tài chính thuộc triều vua Ai Cập thứ 19 (khoảng 1320-1200 trước Công nguyên).

Bà Ola el-Egaizi, trưởng nhóm khảo cổ cho biết, cũng tìm thấy nhiều bức bích họa, trong đó có bức miêu tả cảnh Ptahmes đang cầu nguyện Chúa ba ngôi. Ngoài ra còn nhiều bức tượng của Ptahmes và vợ ông; nhiều đồ vật bằng gốm, bùa hộ thân, tượng các vị thần...

Hiện nhóm khảo cổ đang tiếp tục khai quật để tìm hầm mộ chính. Họ hi vọng tìm thấy những bằng chứng sống động về một thời hoàng kim của đế chế các pharaon ở Ai Cập.

TƯỜNG VY

UỐNG RƯỢU GIÚP HẠ THẤP NGUY CƠ TIỂU ĐƯỜNG TUÝP 2

Một nghiên cứu của các nhà khoa học Hà Lan phát hiện, người trưởng thành khỏe mạnh hàng ngày uống từ 1 đến 2 chén rượu, xác suất mắc bệnh tiểu đường tuýp 2 thấp hơn so với người không uống rượu.

Nghiên cứu này đã được các nhà khoa học thuộc Viện nghiên cứu vệ sinh y tế và môi trường Hà Lan tiến hành đối với 35.000 đối tượng độ tuổi từ 20 đến 70 trong khoảng thời gian 10 năm.

Nghiên cứu phát hiện, người trưởng thành phù hợp từ 3 đến 4 điều kiện sống lành mạnh, trong đó nữ giới ngày uống tối đa 1 chén rượu, nam giới 2 chén rượu rất tốt cho giảm thiểu tiểu đường. Bốn điều kiện sinh hoạt lành mạnh bao gồm đảm bảo thể hình vừa phải, vận động thích hợp, không hút thuốc và ăn uống lành mạnh.

Tiểu đường tuýp 2 là dạng tiểu đường ở người trưởng thành, thường phát bệnh khi ở độ tuổi trên 40, thông thường do béo phì gây ra. Hiện tại toàn thế giới ước tính có khoảng 180 triệu người mắc căn bệnh này.

NGỌC THÚY



LÝ GIẢI NGUYÊN NHÂN SAO SONG SINH

Hầu hết các ngôi sao nhấp nháy trên bầu trời hàng đêm đều chẳng cô đơn như chúng ta vẫn nghĩ. Trái lại, chúng thường có các "anh chị em" sinh đôi, sinh ba hoặc hơn thế nữa, và các nhà khoa học trước nay vẫn chưa giải mã được bí ẩn này của vũ trụ.

Nghiên cứu mới đây của Đại học Illinois Urbana-Champaign (Mỹ) cho rằng, chính tính chất bất đối xứng trong các đám mây khí ga tạo ra các ngôi sao là "thủ phạm" tạo ra vô số "gia đình" sao như thế. Các nhà khoa học sử dụng kính viễn vọng Spitzer của NASA để săm soi vào giữa "dạ con" đang thai nghén sao và ghi nhận được các khối vật liệu trong hầu hết các thiên thể. Họ đưa ra lý thuyết rằng các đốm bụi tạo nên các đám mây hình thành sao bị kéo dài ra thành những vật thể có hình dạng giống quả tạ, sau đó chúng vỡ ra từng mảnh, hình thành nên các cặp sao song sinh.

THUY MIÊN

VÌ SAO CÁ MẬP TẤN CÔNG NGƯỜI?

Các nhà khoa học Đại học Florida (Mỹ) xem chừng đã tìm được câu trả lời cho những câu hỏi về lý do, địa điểm và thời điểm cá mập tấn công sau khi nghiên cứu các vụ tấn công của cá mập trong 50 năm qua tại chính "thủ phủ cá mập" của thế giới.

Theo giải thích của các nhà khoa học, sự gia tăng của thủy triều trong giai đoạn trăng non đến trăng rằm khiến cá mập thường theo dòng nước để săn mồi.

Ngoài ra, thói quen thư giãn của con người cũng khiến những bãi biển dịp cuối tuần, đặc biệt là vào mùa hè, trở nên đông đúc hơn và cũng tập trung nhiều vụ tấn công chết người.

Các hành động quấy nước khiến cá mập lầm tưởng người là con mồi. Nam giới thường trở thành nạn nhân do thích ở dưới nước lâu hơn và những người mặc đồ bơi có màu sắc tương phản cao như trắng hoặc đen sẽ dễ dàng thu hút sự chú ý của loài sát thủ đại dương này.



Những người tắm biển cũng được khuyên không nên lặn vào cuối ngày hoặc sáng sớm, thời điểm hoạt động mạnh của cá mập.

TRẦN PHƯƠNG

PHÁT HIỆN MỘT LOẠI PROTEIN LÀM CHẬM LÃO HÓA

Các nhà khoa học Mỹ, Anh vừa phát hiện ra một loại protein phản ứng với sự căng thẳng có thể ngăn chặn sự thoái hóa của các loại cơ gây ra trong quá trình lão hóa của cơ thể. Các nhà khoa học phát hiện ra rằng loại protein HSP10 - giúp theo dõi, tổ chức việc liên hệ giữa các loại protein trong cơ thể - phản ứng lại sự căng thẳng môi trường như việc tập thể dục và nhiễm trùng bằng cách tăng các tế bào sản xuất bên trong. Việc có thừa lượng protein HSP10 bên trong ty lạp thể (mitochondria) - một cấu trúc nơi sản xuất năng lượng của tế bào - có thể ngăn chặn sự lão hóa của cơ thể thông qua việc giữ lại sức mạnh của cơ bắp.

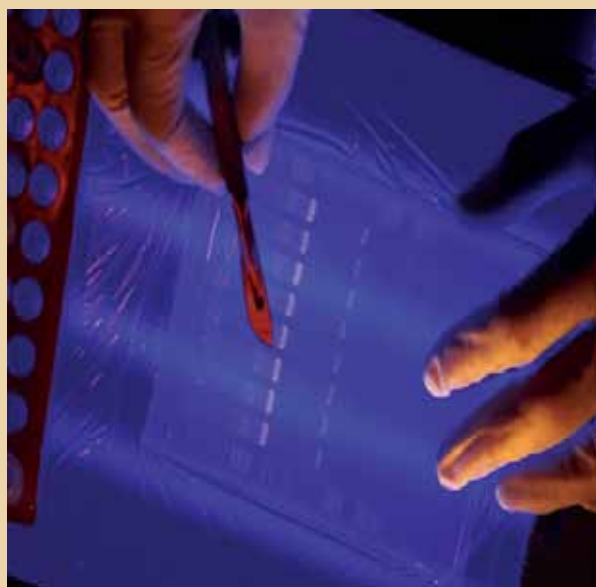
Loại protein HSP10 xuất hiện tự nhiên trong tất cả các loài sinh vật sống và các nhà khoa học tin rằng việc nghiên cứu các chức năng của loại protein này có ý nghĩa lớn đối với việc xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe trong tương lai cho người già - đặc biệt là những người dễ bị tổn thương cơ bắp. Các nhà nghiên cứu đã xem xét vai trò của HSP10 trong các tế bào để hiểu biết rõ hơn về cơ chế làm sao các tế bào cơ bắp lão hóa có thể phục hồi sau căng thẳng.

Giáo sư Anne McArdle của Đại học California phát biểu rằng: "Để phản ứng với những sự căng thẳng, HSP10 đã tăng nồng độ và giúp các tế bào chống lại sự thiệt hại và phục hồi hiệu quả hơn. Nghiên cứu của chúng tôi là nghiên cứu đầu tiên cho thấy việc biến mất các cơ xương

liên quan đến tuổi tác là điều không tránh khỏi. Ở độ tuổi từ 50-70, chúng ta thường mất khoảng 25-30% các loại cơ."

Giáo sư Anne cho biết hiện các nhà khoa học đang nghiên cứu cách thức tăng mức độ sản xuất HSP10 trong cơ thể, đặc biệt liên quan đến các cơ lão hóa, để xem liệu loại protein này có thể được sử dụng như một biện pháp điều trị.

KHẮC HIẾU



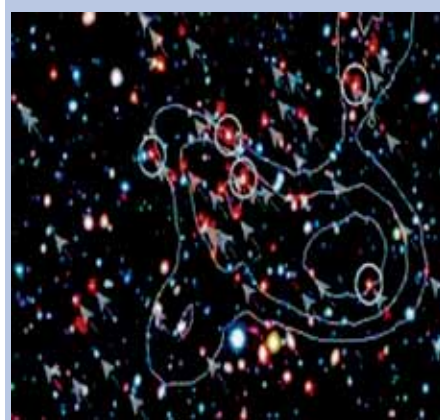
DNA NHÂN TẠO ĐẦU TIÊN

Các nhà khoa học Mỹ vừa công bố một tiến bộ mang tính bước ngoặt trên con đường tìm kiếm sự sống nhân tạo.

Họ đã thành công trong việc tạo nên tế bào vi khuẩn *Mycoplasma* có khả năng tự nhân đôi, chịu sự kiểm soát của một nhiễm sắc thể do con người tạo ra. "Đây là tế bào nhân tạo đầu tiên trên thế giới", hãng tin AFP dẫn lời chuyên gia Craig Venter thuộc Viện J.Craig Venter - tổ chức đã thực hiện cuộc nghiên cứu mang tính đột phá trong 15 năm qua. Phương pháp dùng để tạo ra tế bào trên có thể được sử dụng để thiết kế các vi khuẩn có cấu tạo đặc biệt, giúp sản sinh ra các nguồn năng lượng sinh học hoặc dùng để dọn sạch những chất độc gây hại môi trường.

Các nhà nghiên cứu cũng hy vọng sẽ áp dụng biện pháp này để đẩy nhanh quá trình sản xuất vắc-xin, các thành phần thức ăn cũng như hợp chất hóa học mới. Tuy nhiên, những nhà chỉ trích lại cho rằng nhóm của Venter đã mở ra "chiếc hộp Pandora" nguy hiểm, mở đường cho việc chế tạo những thực thể nhân tạo mà con người vẫn chưa thực sự hiểu hết.

TM



PHÁT HIỆN THIÊN HÀ XA NHẤT

Các nhà khoa học Nhật Bản và Đức tuyên bố đã phát hiện được thiên hà xa nhất, cách trái đất hơn 9,6 tỉ năm ánh sáng.

Cuộc nghiên cứu này được thực hiện bằng cách phân tích dữ liệu chụp tia X của đài thiên văn XMM-Newton thuộc Cơ quan Không gian châu Âu, đồng thời kết hợp với dữ liệu hồng ngoại gần do kính thiên văn Subaru chụp từ đỉnh Mauna Kea ở Hawaii. Phát hiện trên xác nhận sự hiện diện của một đám thiên hà tại chòm sao Cerus, theo Masayuki Tanaka, nhà nghiên cứu của Đại học Tokyo. Trước đó, các nhóm thiên hà được cho là xa nhất ở vị trí cách trái đất khoảng 9,2 tỉ năm ánh sáng.

THỤY MIÊN

ROBOT NHỆN AND

Các nhà khoa học thuộc Đại học Columbia (Mỹ) tuyên bố đã chế tạo thành công một robot phân tử làm từ ADN.

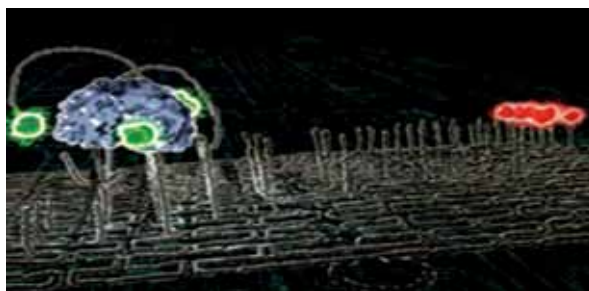
Có 4 chân và bò như loài nhện, robot nano này tạm được gọi là robot nhện, theo chuyên san Nature. Thành tựu mang tính đột phá này là một bước tiến mới trong lĩnh vực thực nghiệm ở cấp độ nano. Và một ngày không xa có thể dẫn đến sự ra đời các quân đoàn robot, giúp dọn dẹp sạch sẽ những mạch máu đông hoặc "vá" các tế bào hư hại trong cơ thể người.

Robot nhện có bề ngang chỉ khoảng 4 nanomét (1 nanomét = 1 phần tỉ mét). Milan Stojanovic thuộc Đại học Columbia, trưởng nhóm nghiên cứu, cho hay nó di chuyển dọc theo những đoạn ADN được nối lại với nhau trong một chuỗi đã được lập trình trước, tương tự như cách các robot công nghiệp di chuyển dọc theo những dây chuyền lắp ráp. Thân nhện là một loại protein gọi là streptavidin, 4 chân là 4 đoạn ADN. Các chuyên gia sử dụng phương pháp gọi là kính hiển vi lực nguyên tử và kính hiển vi huỳnh quang đơn phân tử để theo dõi hoạt

động của robot siêu nhỏ này trên chuỗi ADN.

Các robot phân tử có thể được lập trình để cảm biến môi trường xung quanh và phản ứng với môi trường đó. Ví dụ, robot nano có thể đánh dấu những đặc điểm giúp phát hiện bệnh tật trên bề mặt tế bào, nếu xác định đó là tế bào ung thư thì nó sẽ chuyển một hợp chất tiêu diệt. Những robot di chuyển trên chuỗi ADN đã được phát minh trước đây chỉ "bò" được vài bước, theo Giáo sư Hao Yan của Đại học bang Arizona. Trong khi đó, robot nhện có thể di chuyển đến 100 nanomét, tức khoảng 50 bước.

HẠO NHIÊN





NGƠ NGÁC CHỢ HOA ĐÊM

GIỮA NHỮNG ÒN ÀO NÁO NHIỆT CỦA CUỘC SỐNG THƯỜNG NHẬT, NẾU LÊN QUẢNG AN THĂM CHỢ HOA ĐÊM, AI ĐÓ KHÓ TÍNH NHẤT CŨNG PHẢI MỀM LÒNG, TINH THẦN THANH THOÁT ĐẾN LẠ KỶ VÀ BỔNG THẤY YÊU CUỘC SỐNG, YÊU MẢNH ĐẤT HÀ NỘI NÀY HƠN.

Chợ hoa Quảng An thuộc địa bàn quận Tây Hồ, nằm ngay sát chân đê và đến nay vẫn còn là chợ tạm. Bà Nguyễn Minh Hạnh, Phó ban quản lý chợ Tây Hồ kể lại rằng, chợ có nguồn gốc từ một cái chợ nhỏ họp tự phát khu vực ngã ba phường Nhật Tân, hình thành do nhu cầu tự sản xuất tự tiêu thụ hoa của bà con vùng Nhật Tân, Quảng An, Quảng Bá và Từ Liêm.

Mãi tới năm 1996, khi quận Tây Hồ được thành lập, người ta di chuyển

chợ về Quảng An và nơi này trở thành điểm đến của những người mua bán hoa không chỉ trong vùng mà cả các tỉnh khác, thậm chí cả người từ Trung Quốc. Anh Kim Anh, tổ trưởng tổ quản lý chợ hoa Quảng An cho biết rằng, nơi này còn là điểm tham quan của nhiều công ty lữ hành Hà Nội, tầm 4 giờ sáng nếu lên chợ hoa Quảng An sẽ gặp nhiều khách nước ngoài tới thăm chợ.

Chợ hoa Quảng An nhộn nhịp trong bóng tối nhưng lại có sự yên bình

khác lạ, những trao đổi giữa người mua, người bán dường như không phải dựa vào những ánh đèn điện vàng vọt mà qua sự quen thuộc, thân thiện với nhau. Người mua người bán trao đổi nhẹ nhàng với nhau, không cãi vã, lớn tiếng như những chợ khác. Có thể đó là vì chợ đêm thường trầm tĩnh như bản chất của màn đêm. Và cũng có thể, khi người ta gắn bó với hoa thường ngày thì cả người mua và người bán thường nhẹ nhàng hơn, có văn hóa hơn. Chơi chợ hoa đêm vừa được hòa mình vào không gian chợ



đêm, vừa được ngắm sắc màu của vô vàn loài hoa, lại tìm được khoảng lặng trong tâm hồn, đó là những giây phút hiếm hoi có được trong cuộc sống. Bởi vậy, không chỉ những người mua hoa buôn mà ngay có cả những khách mua lẻ dậy sớm, vừa chơi chợ vừa mua hoa về cắm.

Chợ chia thành hai khu rõ rệt, một khu sạp hàng dành cho những người kinh doanh cố định, thường bán phụ liệu và hoa từ các tỉnh, từ Trung Quốc về. Còn một khu hạp ngoài sân rộng dành cho những người bán thời vụ thường mang hoa tự trồng được hoặc mua lại của dân trồng đem bán. Xe đạp, xe máy chất đầy hoa còn ướt sương đêm chen vai thích cánh bên lối đi, những bó hoa còn ngưng đọng chưa nở hẳn dựng la liệt dưới đất. Hồng thì đủ loại, hồng Sa Pa, Mộc Châu, Đà Lạt bông to, cánh thắm, còn hồng trồng ở Mê Linh, Tây Tựu bông nhỏ hơn.

Vào dịp này, cúc vàng mùa thu đã bắt đầu lác đác. Đất Quảng An, Nhật Tân nổi tiếng với những cúc đại đóa bông to, sắc vàng đậm. Rồi đồng tiền, hồng môn, ly hồng, ly vàng... mỗi loại một sắc vẻ. Lang thang trong chợ, thỉnh thoảng khách còn bắt gặp những bó mẫu đơn giản dị, những cành bạch yến hay những bó sen muộn nằm khiêm tốn. Đầu đó vẫn có các chị, các cô đem bán những bẹ hoa cau, hương thơm ngào ngạt vương vất bước chân người chơi chợ.

Chị Vũ Nhị Thủy, kinh doanh sạp hàng ở chợ hoa đêm Quảng An đã gần 10 năm nay, đều đặn ngày nào cũng bán từ 23 giờ 30 đêm hôm trước đến khoảng 7 giờ sáng hôm sau. Khi được hỏi bán chợ đêm thấy vất vả không, chị cười rằng: “Đã là nghiệp rồi và mình cũng yêu hoa nên mới gắn bó như thế”. Còn anh Nguyễn Duy Đạt, nhà ở xóm Ất Hạ, xã Mê Linh, huyện Mê Linh (Hà Nội) cũng cho biết: “Tôi

đã đi bán ở nhiều chợ tại Hà Nội nhưng chợ hoa Quảng An này là bán thoải mái, dễ chịu nhất”. Nhà anh có 1,1 mẫu đất trồng hoa với các chủng loại chính là hồng, loa kèn, ly; các mùa vụ ít hoa anh còn mua thêm hoa các tỉnh đem bán. Anh cũng cho biết, đến mùa hoa rộ, khách Trung Quốc cũng sang đây đóng hàng mà chủ yếu là hoa hồng vì hoa ở đây giá rẻ mà chất lượng lại đẹp.

Trời gần sáng, những xe hoa lại lần lượt ào ra khỏi chợ, theo chân những tiểu thương bán lẻ len lỏi khắp phố phường Hà Nội tô đẹp thêm cuộc sống.

THỦY TÚ

VTC News





NGHỊCH CẢNH K hòuthay

“GIẤY PHÚT CHIA TAY LÀ, MÌNH RẤT BUỒN. LÉU MAI LÀY KHÔNG GẶP NHAU LỬA THỈ SAO?”- CẬU NÓI NGẬM NGÙI CỦA CẬU HỌC TRÒ CUỐI CẤP TRƯỞNG THPT PHAN ĐÌNH PHÙNG KHIẾN BẠN BÈ DỪ ĐANG LƯU LUYẾN CHÀO NHAU NHƯNG ĐỀU BẬT CƯỜI. CẬU HỌC TRÒ THỦ ĐỒ “NGỌNG LÍU LỒ” ẤY ĐANG MƠ ƯỚC TRỞ THÀNH SINH VIÊN VĂN KHOA SAU MÙA TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NÀY...

NGỌNG GIỮA PHỐ

Thực tế thì, dù không phải là giọng phát âm chuẩn xác nhất do còn không phân biệt được giữa tr-ch, s-x, d-r, nhưng giọng Hà Nội vẫn thường được coi là “giọng chuẩn quốc gia”.

Nhiều người nghĩ rằng dân ở thủ đô Hà Nội không nói ngọng, nhưng thời gian gần đây, không ít người nhận ra rằng tỷ lệ thanh niên Hà Nội nói ngọng khá cao. Nguyên nhân chính không phải do tỷ lệ người nhập cư vào Hà Nội hiện nay quá lớn, vì ngay cả những người Hà Nội gốc, Hà Nội lâu năm, đặc biệt là nhiều thanh niên sinh ra và lớn lên giữa phố cổ cũng “ngọng liú ngọng lỏ”.

Hiện tượng ngọng n thành l có lẽ chiếm tỷ lệ lớn nhất trong số người Hà Nội nói ngọng. Luân (28 tuổi) trai phố cổ chính hiệu nhưng không hiểu sao từ bé đã nói ngọng lẫn lộn l-n. Ngay từ thời đi học phổ thông một số cô, cậu đã khiến các bạn học cùng lớp cười phá lên với những câu tiếng Anh như “lâu am lớt” (no l’m not), càng lớn thì mức độ ngọng càng tăng và không thể sửa được. Chẳng thế mà trong một lần đang đi cùng bạn bè trên đường Thụy Khuê chi chít ổ gà, ổ voi, trước lời phàn nàn của bạn gái ngồi sau, Nhật Nam (nhà ở phố Võng Thị) đã chống chế “đường ló thể lầy biết làm thế nào” khiến cả hội cười nghiêng ngả suýt đổ cả xe.

Không chỉ 8X, hiện nay cũng rất nhiều bạn trẻ 9X thành phố cũng nói ngọng khiến



không ít người “choáng váng”, mà chủ yếu vẫn là ngọng n thành l: nó thành ló, nếu thành lếu, nâu thành lâu, nóng thành lóng, Hà Nội thành Hà Lội... “Cái lơ màu lâu lay bao tiền hả chị?”, một 9X “xinh như mộng” cất tiếng nói khiến không ít người bụm miệng cười không thành tiếng.

LỐI GIỮA TẬP THỂ

Nói ngọng tưởng chừng như không phải “vấn đề to tát” nhưng trên thực tế tật xấu này đã ảnh hưởng rất nhiều đến cuộc sống, đặc biệt là với những người trẻ khi trước mắt họ còn cả một thế giới giao tiếp. Với những bạn trẻ còn ngồi trên ghế nhà trường, nói ngọng sẽ dễ dàng dẫn đến việc viết sai chính tả “nói sao viết vậy”. Không chỉ dừng lại ở mức độ bị bạn bè trêu đùa, bị thầy cô giáo nhắc nhở thời đi học, nhiều bạn trẻ mắc tật nói ngọng sẽ trở nên rụt rè khi giao tiếp. “Bị bạn bè trêu mãi cũng thành quen nhưng bị trêu trước mặt người lạ nhất là các bạn nữ sinh trường khác thì... đúng là thật ê mặt...” - một cậu học sinh năm nhất Trường ĐHKHTN chia sẻ. Nhiều nam thanh nữ tú ăn mặc sành điệu,

“đẹp như tranh vẽ” nhưng khi cất tiếng nói đã khiến người đối diện “thất vọng tràn trề” chỉ vì họ nói ngọng. Bình thường đã thấy vậy, nhưng có những bạn trẻ lại thật sự thiệt thòi chỉ vì tật nói ngọng mà tự mình để tuột mất những cơ hội trong các cuộc thi tài năng, cuộc thi tuyển dụng hay gần nhất là các hoạt động của trường. Một thí sinh của cuộc thi Mr&Miss 2010 Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN đã phải tiếc ngẩn ngơ khi bị loại ngay từ vòng phỏng vấn bởi nói ngọng mặc dù cô sở hữu một ngoại hình khá bắt mắt và đặc biệt là có mái tóc dài rất duyên dáng. “Khi biết kết quả vòng sơ loại, em rất buồn, ngạc nhiên bởi nhiều bạn hình thức không được như mình lại vào vòng trong. Đến lúc được đại diện Ban Giám khảo nói nguyên do vì em bị... ngọng thì mới giật mình... vì tiếc. Giá mà...!”

Nguyên nhân nào dẫn đến tật nói ngọng thì dường như chưa có nghiên cứu nào được thực hiện để thống kê. Những nguyên nhân thường được nhắc tới chỉ bao gồm: ảnh hưởng của môi trường ngôn ngữ xung quanh,

bắt chước rồi thành ngọng thật, gia đình có gốc người địa phương nói ngọng, nói ngọng bẩm sinh... Nói ngọng chính là một tật xấu không ai phủ nhận, nhưng làm thế nào để có thể sửa chữa, thay đổi được tật xấu này thì chính người mắc tật phải tự mình khắc phục và sửa đổi. Khó không có nghĩa là không làm được. Với quyết tâm cao, nhiều bạn trẻ đã tự mình khắc phục được tật xấu trên khi họ nhận thấy “nói ngọng thật sự rất bất lợi”.

LÊ HÀ NHƯ

Trường ĐHSPNTTƯ



NƠI HỘI TỤ SỨC TRẺ BỐN PHƯƠNG

473 BẠN TRẺ THUỘC 37 DÂN TỘC ĐẠI DIỆN CHO HÀNG TRIỆU HỌC SINH, SINH VIÊN LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ TRONG CẢ NƯỚC ĐÃ TẬP TỤ VỀ THỦ ĐÔ ĐỂ CÙNG THAM GIA FESTIVAL HỌC SINH, SINH VIÊN CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM LẦN THỨ NHẤT NĂM 2010. ĐOÀN ĐẠI BIỂU CỦA ĐHQGHN CÓ 28 SINH VIÊN LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐỀU LÀ NHỮNG GƯƠNG MẶT TIÊU BIỂU VỚI THÀNH TÍCH HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN XUẤT SẮC...

MÓN QUÀ Ý NGHĨA CHO TUỔI TRẺ CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ

Trong 3 ngày từ 7/5/2010 đến ngày 9/5/2010, gần 500 gương mặt tiêu biểu của các bạn trẻ người dân tộc thiểu số đến từ mọi vùng miền, từ Đông Bắc, Tây Bắc, Bắc Trung Bộ đến khu vực miền Trung và Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long đã có dịp tham gia nhiều hoạt động thiết thực như: đặt hoa tại Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ, vào Lăng viếng Bác và báo công dâng Bác tại Quảng trường Ba Đình, thắp hương tưởng niệm trước tượng đài Vua Lý Thái Tổ; thăm Văn Miếu - Quốc Tử Giám; hội trại và giao lưu giữa các học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số với sinh viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Hà Nội dưới hình thức tham gia các trò chơi dân gian, giao lưu, toạ đàm, đốt lửa trại; thăm và tặng quà các cháu người dân tộc thiểu số đang điều trị tại Bệnh viện Nhi Trung ương...

Phát biểu tại lễ khai mạc Festival, ông Huỳnh Vĩnh Ái - Thứ trưởng Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch, Phó trưởng ban chỉ đạo Đại hội đại biểu toàn quốc các dân tộc thiểu số Việt Nam lần thứ nhất đã nhấn mạnh: "Đây là dịp để thanh niên, học sinh sinh viên, đồng bào các dân tộc thiểu số hội tụ



giao lưu thể hiện tinh thần đoàn kết, ý chí khát vọng, nhiệt huyết, phẩm chất trí tuệ bản lĩnh và tài năng với thông điệp tuổi trẻ các dân tộc đoàn kết, hội nhập và phát triển...". Ngoài ra, theo ông Lê Xuân Niêm - Giám đốc Trung tâm Giáo dục Truyền thống và Lịch sử, Phó Ban Tổ chức thì Festival là món quà đầy ý nghĩa mà Ban Tổ chức dành tặng cho những nỗ lực vượt khó, phấn đấu không ngừng của các em học sinh - sinh viên dân tộc thiểu số trong học tập, rèn luyện và tham gia các hoạt động xã hội, tạo cơ hội để các em có điều kiện giao lưu văn hoá, tìm hiểu, học hỏi lẫn nhau, tăng cường tinh thần đoàn kết, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc thiểu số Việt Nam...

KHẮP PHƯƠNG TRỜI TA VỀ ĐÂY CHUNG VUI!

Vượt qua khó khăn của những chặng

đường dài cùng cái nắng gay gắt của những ngày đầu hạ, gần 40 đoàn đại biểu học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số trong cả nước đã có mặt tại Hà Nội kịp giờ khai mạc. Đại diện của 37 dân tộc anh em có mặt là 37 âm sắc ngôn ngữ, là rục rờ với 37 đặc trưng trang phục. Có sự bỡ ngỡ, e dè, lạ lẫm buổi đầu gặp gỡ ở Thủ đô, có cái mệt mỏi, lo lắng sau hành trình dài, nhưng tất cả rồi cũng qua rất nhanh và thế vào đó là niềm vui, sự háo hức, gần gũi và sôi nổi của tuổi trẻ... "Khắp phương trời ta về đây chung vui, không phân chia giọng nói tiếng cười..." - câu hát ấy đã được ca vang cùng các bạn trẻ theo suốt các hoạt động trong chương trình của Festival.

Công Diệu Thuần, dân tộc Nùng, sinh viên năm thứ 3, Khoa Đông Phương học, Trường ĐHKHXH&NV (ĐHQGHN) hào hứng chia sẻ: "Em rất vinh dự và tự hào khi mình là một trong số ít bạn

sinh viên người dân tộc được đại diện tham dự ngày hội này. Đến đây em đã được gặp rất nhiều bạn bè là người dân tộc ở các miền, ai cũng giỏi và gần gũi. Em ấn tượng nhất là chương trình đến thăm lăng Bác và vào dâng hương, báo công với Người trước Nhà 67 trong khu di tích Phủ Chủ tịch... Quả thực sau lần này, em thấy trọng trách và nghĩa vụ của mình lớn hơn...". Còn cậu sinh viên người dân tộc Tày, Vũ Thanh Nam, sinh viên năm thứ 2 Khoa Môi trường, Trường ĐHKHTN (ĐHQGHN) thì cho rằng: "Festival là một hoạt động rất ý nghĩa đối với tuổi trẻ các dân tộc thiểu số như chúng em. Từ bốn phương trời, chúng em được gặp gỡ ở Thủ đô, cùng đến thăm các di tích lịch sử của cha ông và chia sẻ, giao lưu rất nhiều vấn đề mình quan tâm. Em nghĩ, đây sẽ là một kỷ niệm khó quên...".

"Với em, được tham dự Festival lần



này giống như một giấc mơ. Em đã ao ước từ khi còn nhỏ sẽ có một ngày được gặp gỡ tất cả bạn bè các dân tộc trong cả nước tại Hà Nội và hôm nay, ước mơ ấy đã thành sự thực... Em nhớ nhất là giây phút được xem đoạn phim tư liệu về những giờ phút cuối cùng của Bác, em đã khóc! Các bạn xung quanh em cũng khóc, cả các bạn nam! Biết ơn Bác, em đã hứa trước vong linh Người rằng sẽ học thật giỏi để sau khi tốt nghiệp đại học trở về xây dựng bản làng..." - Lò Thị Mai Hương, dân tộc Thái, sinh viên năm cuối Khoa Luật (ĐHQGHN) cho biết. Đến từ Khoa Công nghệ Điện tử - Viễn Thông, Trường ĐH Công nghệ, đại biểu Trương Viết Lợi, dân tộc Mường lại rất tâm đắc với việc Ban Tổ chức Festival đã cho các đoàn học sinh, sinh viên dân tộc được sinh hoạt tập trung để có điều kiện giao lưu, học hỏi chia sẻ với nhau nhiều hơn. Lợi bảo rằng, cậu có mơ ước trong tương lai sẽ đem kiến thức khoa học công nghệ về phục vụ cho quê hương và sau chuyến đi ý nghĩa này, chắc chắn cậu sẽ cố gắng biến ước mơ đó thành sự thật...

Festival học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số lần thứ nhất 2010 đã bế mạc bằng chương trình đốt lửa trại vào tối 9/5 với một sân khấu mở phóng khoáng, mang đậm tính trẻ trung, năng động. Lễ bế mạc Festival đã tạo lên cảm giác ấm cúng, gắn gũi, thấm đượm tình đoàn kết, gắn bó của tuổi trẻ các dân tộc thiểu số trên toàn quốc.

TRƯƠNG HUYỀN





NỖI NẸM HÀ SANG

Một năm sau khi bước chân vào giảng đường đại học, trái tim tôi đã “rung lạc nhịp”, tôi đã yêu! Anh cũng như tôi, đều là người tình lẻ, quen nhau trong cùng xóm trọ. Hai người ở gần nhau, quan tâm, chăm sóc nhau như những người thân thuộc. Tình yêu cùng xóm trọ của hai đứa ngày một lớn dần. Ngay cả khi chẳng còn ở một khu với nhau nữa nhưng tình cảm của hai đứa vẫn không thay đổi. Chúng tôi vẫn thường xuyên gặp nhau nhưng như có một dự cảm xa xăm, anh vẫn thường dặn: “Nếu lỡ có khi nào em say nắng, hãy bảo với anh nhé!”. Những khi ấy tôi vừa tức, vừa buồn cười, tức vì phải chẳng anh không tin tôi, còn buồn cười vì tôi chưa khi nào nghĩ đến tình huống mình sẽ bị say nắng. Tôi đã giận và phủ nhận tất cả những gì anh nói về giả thiết tình huống tâm trạng và suy nghĩ của tôi thay đổi... Nhưng sự đời mấy ai lường trước, điều anh lo lắng đã xảy ra...

Tôi chủ động rời xa anh chính vào

cái lúc anh cần tôi ở bên cạnh nhất. Tôi rời xa chính mối tình mà cả hai đứa đã dựng công nuôi dưỡng suốt 2 năm trời để chạy theo cái mà anh gọi là “say nắng” kia bằng sự bồng bột và ích kỷ cá nhân. Chỉ trong một thời gian ngắn, tôi đã nhận ra rằng, cái giây phút bồng bột ấy của tôi không phải là tình yêu như mong đợi. Chưa bao giờ tôi bị rơi vào trạng thái đau khổ, thất vọng như vậy! Chính sự dằn vặt trong suy nghĩ đã khiến tôi tỉnh ngộ, giá mà mình không vội vàng rời xa anh, chịu suy nghĩ và nghe những lời anh từng “cảnh báo” ấy thì sẽ không có những phút giây lỡ lầm như vậy. Giá mà...

Vẫn chậm rãi, trầm lắng, vị tha và độ lượng như khi tôi nói lời chia xa, giờ anh lại đến bên tôi. “Đừng buồn em! Cái gì không thực đã qua, quan trọng là em nhận ra tình cảm thực của mình!”, anh nói. Tôi thấy mình thật may mắn vì số phận lại một lần nữa đưa anh đến với tôi. Tình yêu của chúng tôi dần trở lại, dầm thấm và

mặn mà như những đôi tình nhân khác. Tôi cũng nhận ra rằng, chỉ khi ở bên anh, tôi mới thực sự cảm thấy thoải mái và hạnh phúc... Giờ đây, khi ngồi viết những dòng này để trải lòng mình, tôi cũng cảm thấy thật thanh thản, thoải mái và bình yên. Mong sao tình yêu của tôi dành cho anh giờ đây sẽ xóa dấu dần những nỗi buồn đã qua. “Chúng mình sẽ mãi ở bên nhau anh nhé!”, tôi muốn nắm thật chặt bàn tay anh để nói điều đó...

Khoảng thời gian sắp tới, tôi sẽ được về với mái ấm gia đình thân thuộc của mình, còn anh lại chỉ có một mình giữa cái xô bồ của cuộc sống chốn Hà Thành. Tôi sẽ không phụ tấm lòng và tình yêu mà anh đã trao vì tôi hiểu rằng, trong cuộc sống mỗi người chỉ có một tình yêu đích thực, giản dị, mộc mạc nhưng chân thành...

NGUYỄN THỊ HƯỜNG

QUAY CƯƠNG GIỮA " CHẢO LỬA "



MỚI ĐẦU HÈ MÀ CÁI NẮNG GHÊ NGƯỜI DÀI DẰNG ĐẶC ĐÃ KHIẾN HÀ NỘI NHƯ "CHẢO LỬA". GIỮA HOÀN CẢNH ẤY, NHU CẦU SỬ DỤNG NƯỚC ĐỂ "GIẢI NHIỆT" TĂNG ĐỘT BIẾN NÊN CẢ THÁNG NAY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CHUYỆN MẤT ĐIỆN KHÔNG LÝ DO, CÚP NƯỚC BẤT NGỜ KHIẾN MỌI NGƯỜI KHỐN KHỔ.

PHÒNG TRỢ... LÒ THIẾU

Phòng trọ của Hoàng Thành Nam (sinh viên Khoa Tài chính Ngân hàng, Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN) có 3 anh em chung nhau khoảng không gian 15m², mái lợp tấm tôn xi măng. Cả 3 đều là dân tỉnh lẻ, nhà lại khó khăn nên phải sống chật chội để tiết kiệm chi phí. Mấy ngày nay nắng nóng, thêm vào đó là tình trạng điện nước cúp bất thường, ai nấy mất ăn mất ngủ. Chiếc quạt duy nhất trong phòng luôn bật hết cỡ, sờ vào nóng ran mà căn phòng vẫn như cái lò. Cứ vài tiếng cả bọn lại vào nhà tắm gội nước ào ào. Giải pháp cũng không khả dĩ hơn mà lại bị bà chủ nhà cằn nhằn dùng tốn nước, còn dọa sẽ tăng tiền nước hàng tháng.

Còn với Lê Thị Thu (sinh viên Khoa Địa lý, Trường ĐHKHTN) từ đầu tuần nay, khi diễn ra đợt nắng nóng gay gắt, thói quen về phòng trọ nấu ăn và nghỉ trưa mỗi khi tan học bị phá vỡ. Mặc dù cơm hộp không ngon nhưng thích hợp hơn việc đội nắng hầm hập về phòng trọ. Cho dù có mặc áo chống nắng, khẩu trang, mũ, găng tay đủ cả thì cái nóng vẫn tạt vào người đi

đường bóng râm. "Buổi trưa học xong, lười về nhà, mình thường ăn cơm ở một quán gần trường và vào đây để nghỉ ngơi. Vì trưa ở phòng nắng nóng cứ như giội lửa lên người, cũng không thể ngủ được. Hôm nào mất điện nữa thì coi như đại họa. Mà có điện cũng như không, quạt bật một lúc chỉ toàn phả hơi nóng chứ không thấy mát nữa..." - Thu than vãn.

CHỦ TRỢ... ĐỊA CHỦ

Lợi dụng tình trạng nóng nực bất thường, nhiều chủ nhà trọ bắt chẹt sinh viên bằng những chiêu thức đặc biệt tinh quái. Bạn Thanh Thảo (sinh viên Trường ĐH Ngoại ngữ), trọ tại khu tập thể Đồng Xa cho biết: "Bình thường thì em phải trả 50.000 đồng/tháng tiền nước, nhưng trong vài tháng nay tụi em phải trả 60.000 - 65.000 đồng tiền nước..."

Qua tiếp xúc với các sinh viên đang trọ tại làng Phùng Khoang, Trung Văn, Từ Liêm chúng tôi được biết, một trong những quy định rất "kỳ quặc" mà chủ nhà vừa áp dụng trong 1 tháng nay ở đây đó là mỗi tuần mỗi người chỉ được phép giặt đồ 2 lần. Nếu bà chủ bắt gặp giặt đồ lần thứ 3 thì sẽ bị

phạt tiền nước 5.000 đồng. Chưa hết! Nếu coi trong thau quần áo số lượng vượt quá 4 bộ đồ giặt sẽ còn phải chịu tiền phạt tới 7.000 đồng/lần. Cái kỳ quặc nữa mà sinh viên cũng phải chấp thuận đó là bạn bè hay người thân qua chơi mà ở ngủ lại qua đêm thì phải đóng cho bà chủ từ 20.000 - 30.000 đồng/lần tới thăm để "trả" cho tiền điện và tiền nước "phát sinh".

Dù bị chủ nhà trọ bắt chẹt với nhiều cách khác nhau nhưng hầu như sinh viên ở trọ đều chấp nhận vì không còn cách nào khác. "Tháng này tiền phạt của chúng em có khi còn vượt cả tiền ăn vì cái tội tắm, giặt quá số lần bà chủ quy định!" - Hồng Liên (sinh viên Khoa Lịch sử, Trường ĐHKHXH&NV) chua chát nói.

QUỐC TÚ - LÊ OANH

Hiện nay cùng với quá trình Công nghiệp hoá-Hiện đại hoá của đất nước, mỗi một công dân đều cố gắng hết sức để tự khẳng định mình. Trong thời buổi ấy sinh viên Việt Nam trên khắp mọi miền đất nước đều tỏ ra rất năng động, họ không đứng yên để chờ đợi cơ hội mà họ tự tạo cơ hội cho bản thân mình. Trong đó nhiều sinh viên đã mạnh dạn huy động nguồn vốn để kinh doanh, để tập làm những ông chủ nhỏ. Trong những bước đi đầu tiên họ không khỏi gặp phải những khó khăn, thất bại để tìm một hướng đi riêng cho kế hoạch kinh doanh của mình.

Phần lớn các thất bại của những ông chủ nhỏ là do các bạn không tìm hiểu rõ đối tượng mà mình nhắm đến. Ví dụ như nhiều sinh viên kinh doanh món "Mực tẩm", là một món quà "ăn chơi", chế biến gia vị sẵn, được ưa chuộng ở các siêu thị. Thế nhưng, các bạn trẻ này lại đem đi "đánh" mạnh vào các chợ, quán nhậu vốn không quen với loại hàng giá tương đối cao này. Vì thế, nên sau một thời gian ký gửi, các chủ cửa hàng đều lắc đầu trả lại vì không tiêu thụ được. Vậy nên nhiều bạn kinh doanh mặt hàng này bị thất thu. Tình trạng ấy cũng xảy ra với rất nhiều mặt hàng khác nên đòi hỏi các bạn sinh viên trước hùn vốn kinh doanh phải tìm hiểu rõ đối tượng nào cần nhu cầu mà mình đang hướng tới để phục vụ.

Ngoài ra các ông chủ nhỏ còn chưa nắm bắt "gu" thượng đế. Nhiều khi chỉ là kinh doanh những mặt hàng nhỏ nhỏ như bánh tráng cho sinh viên, học sinh ở cổng trường. Một túi bánh 500 đồng, 10 túi bánh chỉ 5.000 đồng nhưng không phải chỉ chú ý đến chất lượng là đã thành công. Nhiều người bán chỉ dùng loại bánh thường nhưng thêm các gia vị như: phẩm màu, tép nhỏ, hành phi... rất bắt mắt và "bắt mũi" thu hút được đồng đảo "thượng đế" hơn là bánh tráng chỉ chú ý đến cách làm để bánh ngon và dẻo nhưng cũng không được ủng hộ.

Bài học quản lý chi phí cũng được nhiều sinh viên rút ra sau những thất

bại đầu tiên. Trước khi kinh doanh các ông chủ nhỏ phải tính toán được chi phí thuê nhân công trong một tháng, chi phí nhập nguyên liệu, chi phí vận chuyển... Ngoài ra khi cung cấp hàng hoá cho các cửa hàng lớn thì cần tính toán, điều chỉnh được giữa chi phí bỏ ra mỗi ngày và số tiền thu được định kì. Vì thường các cửa hàng lớn thanh toán tiền vài ba lần trong một tháng chứ không nhận hàng rồi trả tiền luôn. Thế nên, nếu không điều chỉnh được thì rất dễ bị đứt gánh giữa chừng vì không thể có tiền xoay sở.

kế hoạch rõ ràng, không nản lòng khi gặp khó khăn, chọn đối tác thật kỹ trước khi hợp tác, làm quen với nhiều chuyên gia trong lĩnh vực mình định đầu tư để họ cung cấp thông tin, có một cái đầu tỉnh táo để ra mọi quyết định và cuối cùng là thu thập nhiều thông tin trước khi ra quyết định.

Có những bài học mà học viên chỉ phải trả một ít tiền của, một ít thời gian. Nhưng có những bài học đòi hỏi con người ta phải đánh đổi cả tương lai. Vì thế trước khi đi đến một quyết định táo bạo thì các "ông chủ nhỏ"

TẬP LÀM ÔNG CHỦ NHỎ



Một giám đốc vừa khởi nghiệp cũng đã đôi lần thất bại khuyên rằng: "Tôi cũng đã vài lần thất bại trong kinh doanh. Và những gì tôi học được là thương trường khác xa hoàn toàn với lý thuyết mình học được. Lý thuyết là chết, thương trường là sống động và luôn thay đổi. Và cũng khẳng định rằng, không ai không gặp thất bại. Hơn nhau ở chỗ là biết vượt qua, tôi nghĩ thất bại không khủng khiếp như người ta thường nghĩ. Thất bại có cả vị chua và vị ngọt. Nếu bạn chọn vị chua thì bạn mãi thất bại còn bạn chọn vị ngọt thì bạn sẽ rút ra được nhiều bài học".

Nói là vậy, nhưng ông giám đốc trẻ cũng đưa ra những nguyên tắc trước khi bước vào thương trường: phải có

cần phải cân nhắc, tính toán để làm sao càng lường trước được những khó khăn và chuẩn bị được hướng giải quyết những khó khăn ấy thì con đường đi đến sự thành công càng được đảm bảo. Tuy nhiên sẽ có những trường hợp không lường trước được đòi hỏi sự nhanh nhạy, thông minh và đôi khi cả một chút táo bạo nữa. Nào! Bạn đã sẵn sàng để trở thành một ông chủ nhỏ hay chưa?

VŨ THỊ HUYỀN TRANG



SẮC - TÀI TỎA SÁNG



Cuộc thi Miss & Mr svtunhien 2010 là một trong những hoạt động chào mừng kỷ niệm 55 năm ngày truyền thống Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội; đồng thời hướng tới xây dựng hình ảnh thế hệ sinh viên mới của trường trẻ trung, năng động, sáng tạo và thanh lịch.

Về các nội dung thi, Miss & Mr svtunhien 2010 vẫn bao gồm các phần thi tài năng, trang phục (truyền thống và tự chọn), ứng xử. Nhưng khác với những lần thi trước, năm nay cuộc thi có nhiều nét mới mang tính nhân văn, toàn diện và khách quan hơn trong việc đánh giá về đẹp hình thể và vẻ đẹp tâm hồn, trí tuệ của các thí sinh. Chẳng hạn như các thí sinh sẽ tới thăm làng trẻ em Hòa Bình (Thanh Xuân, Hà Nội); tham gia hoạt động dã ngoại; thí sinh được chấm điểm qua ảnh; bình chọn trên diễn đàn svtunhien và SMS 8240.

Nằm trong chương trình, 20 thí sinh lọt vào vòng chung kết "Miss & Mr svtunhien 2010" đã có buổi chụp hình ngoại cảnh tại Bảo tàng Dân tộc học (Hà Nội). Với những trang phục và dáng vẻ đậm chất cá tính nhưng không kém phần duyên dáng, thanh lịch, những nam thanh, nữ tú này đã thể hiện được nhiều vẻ trẻ trung, xinh đẹp...

Đêm 15/5/2010, tại Nhà Văn hóa KTX Mễ Trì, chung kết cuộc thi đã diễn ra sôi động, hấp dẫn. Các thí sinh đã thể hiện đậm nét phong cách năng động, duyên dáng... trong các phần thi trang phục (bắt buộc và tự chọn), năng khiếu, ứng xử. Đặc biệt, với chủ đề "Hè rực rỡ", các thí sinh đã thể hiện phần thi trang phục tự chọn một cách trẻ trung, sôi động. Cũng rất ấn tượng là màn trình diễn năng khiếu của các thí sinh như: múa Ấn Độ của Trịnh Hà Linh; nhảy Moon walk của Nguyễn Văn Thái...



“MISS & MR SINHVIENTUNHIEN” LÀ MỘT TRONG NHỮNG HOẠT ĐỘNG THƯỜNG NIÊN CÓ THƯƠNG HIỆU CỦA TRƯỜNG ĐHKHTN, ĐHQGHN NHẪM TÔN VINH VẺ ĐẸP HÌNH THỂ CÙNG TRÍ TUỆ CỦA SINH VIÊN THEO HỌC TẠI TRƯỜNG.

Vượt qua 9 cặp đôi, Đỗ Thùy Linh (K54 SP Sinh học) và Nguyễn Xuân Hải (K54 B1 Vật Lý) đã giành được giải ứng xử hay nhất về những “khám phá bản thân toàn diện” và bước lên ngôi vị cao nhất của “Miss & Mr svtunhien”. Cặp đôi này cũng trở thành Miss & Mr chi nhánh ngân hàng Habubank Cầu Giấy (Hà Nội). Danh hiệu Á khôi thuộc về cặp thí sinh Đỗ Trung Đức - Trịnh Hà Linh. Xếp thứ ba là cặp thí sinh Ruslan Geldiyev - Đoàn Thu Phương. Ngoài ra, trong đêm chung kết, Ban Tổ chức cũng đã trao nhiều giải phụ cho các cặp thí sinh.

Đánh giá về cuộc thi, ThS. Trương Ngọc Kiềm - Bí thư BCH Đoàn Trường ĐHKHTN, Trưởng Ban Tổ chức cho biết: Chung kết Miss&Mr sinhvientunhien 2010 là sự tiếp nối thành công của cuộc thi Mr & Miss svtunhien năm 2008 với sự phối hợp, tài trợ hiệu quả của MobiFone và Habubank. Khác với những lần thi trước, năm nay cuộc thi có nhiều nét mới mang tính nhân văn, toàn diện và khách quan hơn trong việc đánh giá về đẹp hình thể và về đẹp tâm hồn, trí tuệ của các thí sinh.



NGÔN PHI



Ảnh: BTpress

I MISS THĂNG LONG 2010

HỘI TỰ VẼ ĐẸP NGHÌN NĂM

Hướng tới Đại lễ 1000 năm Thăng Long, Trung tâm Truyền thông và Quan hệ công chúng, ĐHQGHN đăng cai tổ chức một sự kiện đặc biệt ý nghĩa dành cho nữ sinh trên địa bàn Thủ đô: "iMiss Thăng Long 2010". Tiếp nối thành công rực rỡ năm 2009, cuộc thi năm nay sẽ được mở rộng quy mô cả về số lượng thí sinh dự thi cũng như chất lượng chương trình.

TỰ Ý TƯỞNG BAN ĐẦU...

Xuất phát từ các cuộc thi cấp cơ sở, từ trước đến nay chưa có cuộc thi nào

dành cho toàn thể sinh viên khối Học viện, Đại học, Cao đẳng của Thủ đô, với quy mô liên trường, Trung tâm truyền thông và Quan hệ công chúng (ĐHQGHN) đã lên kế hoạch và tổ chức chương trình "Hoa khôi sinh viên Hà Nội – iMissThangLong2009".

Ngay từ lần đầu tiên được tổ chức, Hoa khôi sinh viên Hà Nội đã gặt hái được những thành công đáng kể. Cuộc thi không chỉ đạt được mục tiêu tôn vinh sắc đẹp và tài năng của nữ sinh Thủ Đô, nâng cao hình ảnh nữ sinh trong thời đại mới; mà còn trở

thành nhịp cầu kết nối con người, một sân chơi thú vị và bổ ích để các bạn sinh viên khám phá chính mình, tự tin vào bản thân, sống đẹp và có ích hơn. "Mong muốn lớn nhất của BTC chính là sinh viên Việt Nam có cơ hội giao lưu, học hỏi nhiều hơn. Ngoài những kiến thức được học tại giảng đường, những kĩ năng sống cũng là yếu tố quan trọng cho cuộc sống sau này của các bạn" – Anh Trần Linh Sơn, Phó trưởng BTC chia sẻ.

iMiss Thăng Long 2009 đã thực sự tạo nên một bước ngoặt mới so với tất

cả những cuộc thi sắc đẹp trước đó. Đây là cuộc thi đầu tiên và duy nhất quy tụ những gương mặt nổi bật đến từ rất nhiều trường Đại học, Cao đẳng và Học viện trên địa bàn Hà Nội. Mỗi thí sinh một phong cách, cá tính, một tài năng nổi bật, một vẻ đẹp rất riêng đậm chất sinh viên tạo nên nét hấp dẫn lôi cuốn chỉ có ở Hoa khôi sinh viên Hà Nội.

Cuộc thi kết thúc đã tạo được hiệu ứng xã hội rộng rãi, thu hút được sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân, và đặc biệt là giới truyền thông với gần 30 đơn vị báo đài tham gia đưa tin. như đài truyền hình Hà Nội, VTC, VOV.

... ĐẾN SÂN CHƠI LỚN NHẤT DÀNH CHO NỮ SINH THỦ ĐỒ

Tiếp nối thành công đó, một sự kiện lớn của sinh viên Thủ đô nhằm chào mừng 1000 năm Thăng Long, tăng cường sự đoàn kết liên trường - iMiss Thăng Long 2010 chính thức được lên kế hoạch ra mắt.

Một điều hết sức đặc biệt, để kỉ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, quy mô cuộc thi sẽ mở rộng cả về số lượng và chất lượng. iMiss ThangLong 2010 sẽ là một kế hoạch dài hơi hoành tráng hơn hẳn năm trước về mọi mặt. Cuộc thi vừa khởi động đã gây được tiếng vang lớn. Số lượng thí sinh năm nay lên đến gần 150 bạn, đến từ hơn 40 trường Đại học, Cao đẳng và Học viện của Hà Nội.

Ngày 15/5 vừa qua, các thí sinh đã trải qua vòng sơ loại tài năng, bao gồm bài thi kiến thức tổng quát (80 câu hỏi trắc nghiệm và 1 câu tự luận), và tham gia phỏng vấn trực tiếp với 06 chuyên gia về tâm lý học, nhân trắc học, xã hội học, dân tộc học hàng đầu để chọn ra 100 thí sinh vào vòng 2. Để đi đến cuối chặng đường, các thí sinh phải hội tụ nhiều yếu tố, cả sắc đẹp và



tài năng, hiện đại nhưng không mất đi nét đẹp truyền thống, đồng thời hiểu biết sâu sắc về Thăng Long, Hà Nội nghìn năm tuổi. "Hội tụ vẻ đẹp ngàn năm", đó cũng chính là slogan của Hoa khôi sinh viên Hà Nội trong năm đặc biệt ý nghĩa này.

Năm nay, cơ cấu cuộc thi cũng có nhiều điểm khác biệt so với năm trước đó, với sự xuất hiện của vòng Sơ loại tài năng, cùng những hoạt động ngoại khóa bên lề cuộc thi. Chương trình dài hơi hơn, nên những yêu cầu đối với thí sinh cũng có phần khắt khe. Sau vòng thi đầu tiên, 100 thí sinh của vòng 2 sẽ tiếp tục thực hiện bài thi, phần phỏng vấn Nhân trắc học, Mỹ học; tham gia những công tác xã hội như thăm làng trẻ Birla, SOS, đạp xe vì môi trường... 20 thí sinh điểm cao nhất được vào vòng Chung kết sẽ cùng nhau tham gia cuộc hành trình đến vịnh Hạ Long. Chuyến đi nhằm tăng cường quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam, đồng thời gắn kết tình bạn giữa các thí sinh.

Vòng thi được mong đợi nhất sẽ diễn ra trong hai đêm: Đêm tài năng (ngày 12/09/2010) và Đêm chung kết (ngày 26/09/2010). Trong đêm thi thứ hai, các thí sinh sẽ trình diễn phần thi trang phục áo dài và trang phục dạ hội. Năm thí sinh có điểm cao nhất (tính cả điểm tài năng) sẽ lọt vào phần thi ứng xử. Kết thúc vòng chung kết, Ban giám khảo sẽ chọn ra thí sinh đạt giải Hoa khôi và 2 thí sinh đạt giải Á khôi cùng 3 giải phụ: Miss tài năng, Miss duyên dáng, Miss thân thiện.

Cuộc thi năm nay mang tính nhân văn sâu sắc. Những thí sinh đạt giải không chỉ đại diện cho những gương mặt tài sắc của Thủ đô tham gia nhiều hoạt động xã hội trong năm 2010, mà còn trở thành đại diện hình ảnh của các sự kiện lớn hướng tới chào mừng năm Thanh niên 2011.

Có thể khẳng định rằng, iMissThangLong2009 đã làm được nhiều hơn một cuộc thi. Đó là một sân chơi, một kênh giao lưu, một nhịp cầu liên kết mọi người. iMissThangLong đã mang tới cho các thí sinh cơ hội thể hiện và khẳng định mình, những trải nghiệm lí thú và những kỉ niệm không bao giờ quên. Năm nay, Hoa khôi sinh viên Hà Nội hứa hẹn sẽ là chương trình lớn nhất và có tầm ảnh hưởng nhất của sinh viên Thủ đô kỉ niệm đại lễ nghìn năm Thăng Long - Hà Nội.

HƯƠNG TRÀ



“KHÚC NGUYỆN CẦU” CỦA VERDI



TÁC PHẨM

"Requiem" đã diễn ra trong suốt 1 giờ 20 phút không giải lao nhưng cả khán phòng vẫn im phăng phắc hướng lên cây đuũa chỉ huy của G. Sutcliffe. Không gian lay động trong âm thanh kỳ vĩ của giọng đàn và giọng người hòa quyện. Có lúc tưởng như mái vòm rung lên bởi giọng của các soprano, mezzo- soprano, tenor và baritone của Anna Weeks, Alexandra Cassi, Edward Hughes và James Cleverton, những người đã chinh phục khán giả Hà Nội những đêm diễn trước trong các tác phẩm nổi tiếng của Delibes, Mozart, Puccini, Rossini và của chính Verdi nhưng không phải là "Requiem".

"Requiem" được sáng tác để tưởng nhớ Alessandro Manzoni, tiểu thuyết gia, người đã đóng góp vào việc tạo dựng bản sắc Italy và là người anh hùng dân tộc trong cuộc cách mạng chống đế quốc Áo. Và theo lịch sử âm nhạc, kể từ khi "Requiem" được trình diễn lần đầu ngày 22 tháng 5 năm 1874 cho tới nay luôn là "hiện tượng gây sững sốt" và được nhiệt liệt đón nhận khắp châu Âu. Dàn hợp xướng cho tác phẩm có lúc đã tới hơn 1000 người biểu diễn cùng dàn nhạc 140 nhạc công. "Là thứ tuyệt vời nhất kể từ sau bản nhạc cùng tên Requiem của Mozart".

Trong hai ngày 14 & 15 tháng 5 vừa qua, điều tuyệt vời nhất ấy đã diễn ra tại sân khấu Nhà hát lớn Hà Nội.

NHỮNG CƠN MƯA ĐẦU MÙA BẤT CHỢT NGÀY CUỐI TUẦN KHÔNG LÀM GIẢM LÒNG NHIỆT TÌNH CỦA KHÁN GIẢ HÀ NỘI ĐẾN VỚI CHƯƠNG TRÌNH OPERRA 'VERDI REQUIEM' (KHÚC NGUYỆN CẦU CỦA VERDI) TẠI NHÀ HÁT LỚN THÀNH PHỐ. KÍN MỌI HÀNG GHẾ LÀ RẤT HIẾM VỚI NGHỆ THUẬT OPERA Ở NƯỚC TA NHƯNG HAI ĐÊM DIỄN VỪA QUA ĐIỀU ĐÓ ĐÃ XẢY RA CÓ LẼ MỘT PHẦN BỞI SỰ NỔI TIẾNG CỦA "VERDI REQUIEM" VÀ PHẦN NỮA CỰC KỶ QUAN TRỌNG ĐÓ LÀ KHẢ NĂNG TRÌNH DIỄN RẤT ĐẲNG CẤP CỦA DÀN NHẠC NHÀ HÁT NHẠC VŨ KỊCH VIỆT NAM, DÀN HỢP XƯỚNG QUỐC TẾ VÀ NHỮNG NGHỆ SĨ OPERA CỦA QUỸ CONCORDIA DƯỚI SỰ CHỈ HUY CỦA. NHẠC TRƯỞNG NGƯỜI ANH - GRAHAM SUTCLIFFE.



Dàn hợp xướng của Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam chỉ có hơn 30 người là con số chính thức, nhưng trong chương trình của hai ngày này đã có tới 110 người tham gia trình diễn. Đó là 80 người, bao gồm những nhà ngoại giao, nhân viên sứ quán, sinh viên... từ nhiều quốc gia khác nhau đang sinh sống tại Hà Nội có khả năng hát như một nghệ sĩ opera dưới sự hướng dẫn của Nhạc trưởng G. Sutcliffe, đã từng diễn các trích đoạn nổi tiếng của Handel's, Messiah, Faure's Requiem, Verdi và đặc biệt là Bản giao hưởng số 9 của Beethoven...

CONCORDIA VIỆT NAM

Quỹ Concordia do nghệ sĩ opera nổi tiếng Gillian Humphreys sáng lập, có



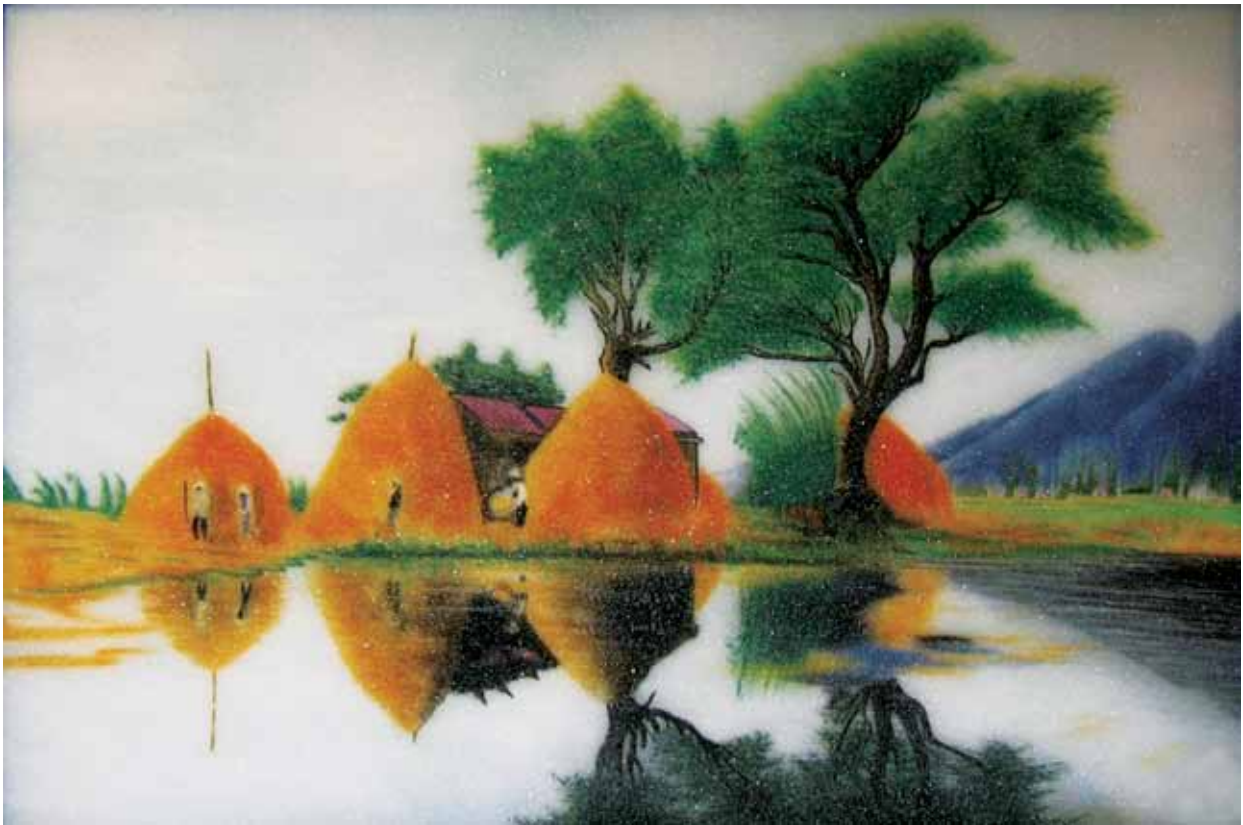
mối quan hệ khá lâu dài với Việt Nam và đã từng hợp tác nhiều lần với các dàn giao hưởng và hợp xướng dưới sự chỉ huy của nhạc trưởng người Anh Graham Sutcliffe. Concordia đã giúp đỡ thực hiện nhiều chương trình hợp tác biểu diễn quy mô lớn với mục tiêu xây dựng quan hệ hợp tác trong lĩnh vực âm nhạc với các nghệ sĩ Anh và Việt Nam, cũng như mang tới những vở opera đặc sắc cho các nhà hát Việt Nam.

Vở opera đầu tiên Cavalleria Rusticana của nhà soạn nhạc nổi

tiếng Mascagni được Concordia thực hiện tại sân khấu Nhà hát Tp Hồ Chí Minh và vài năm sau, tác phẩm Pagliacci đã được dựng trên sân khấu của Nhà hát Lớn Hà Nội với các nghệ sĩ đến từ Vương quốc Anh cùng dàn nhạc và hợp xướng Việt Nam.

Chương trình được Concordia thực hiện tại Việt Nam và được Hội đồng Anh Hà Nội giới thiệu với sự hưởng ứng nhiệt thành của Nhà hát Nhạc Vũ Kịch Việt Nam.

TRẦN THỊ TRƯỜNG



NGOÌ BUỒNÔI Ñ AỠ

Tôi sinh ra và lớn lên ở Lập Thạch, Vĩnh Phúc - mảnh đất đá dựng nên ngàn và cũng chính nơi đây đã có một thời người ta đổ xô nhau về mua “đất” để “ăn thử”...

Người quê tôi quý nhau tặng nhau món đất hun gói trong lá chuối. Món đất đi vào ẩm thực của nơi này từ bao giờ không ai còn nhớ, chỉ biết khi sinh ra và lớn lên, người quê tôi đã quen với mùi thơm nồng của lá sim, của cỏ tế quện trong hương đất nồng nàn. Ăn đất được mô tả giống như ăn gan lợn, ngon, thơm và bùi... Trước khi vào mâm cơm, có người làm miếng đất cho thỏa cơn thèm. Đi làm đồng, người ta mang theo đất để ăn ngoài ruộng, lúc ở nhà đất để ở đầu giường cho tiện lúc ban đêm...

Ngày còn bé, tôi hay lẻo đẻo theo mẹ ra chợ huyện. Gọi là chợ huyện nhưng ở quê xa nên hàng hóa cũng

đơn sơ, giản dị. Chợ ngày ấy chỉ có vài thứ hàng nông, lâm sản, một dãy hàng bán lúa gạo, bán sắn ngô, vài dãy hàng rau dưa, những người dân Sán Diu ở tận bên Đạo Trù cạnh núi Tam Đảo đem măng tươi, củ nâu dùng để nhuộm vải đến bán. Ở một góc chợ là nơi bán củi và chổi lá cọ. Những phiên chợ áp Tết thường có thêm nhiều hàng bán lá dong, lạt giang và tranh, ảnh, câu đối Tết, hoa giấy. Người ta treo tranh và câu đối lên thân những cây cọ trong chợ làm sáng bừng cả một góc rừng khiến nhiều bà, nhiều chị quanh năm chạy chợ lo toan đông từng bát gạo, đấu thóc những tháng ba, ngày tám đôi run người cũng cảm thấy ấm áp và bình tâm hơn khi năm hết, Tết đến. Bọn con trai chúng tôi ra chợ thường hay la cà ở chỗ “hàng xén” để mua chỉ cước và lưỡi câu.

Mẹ tôi thường cho tôi một hai hào để mua kẹo vừng. Có nhiều lần mẹ bận đóng gạo bảo tôi đi tìm mua

cho mẹ vài hào gói để ăn. Phải là người Lập Thạch-Vĩnh Phúc chính gốc mới hiểu “ngói” ở đây chính là miếng đất. Quy trình làm ra nó gần giống như người ta làm ngói lợp nhà. Có lẽ vì thế dân quê tôi gọi là ngói chãng? Những miếng đất bán ở chợ được đựng trong chiếc rổ con con, hoặc bày trên mẹt. Người bán, người mua toàn là khách quen.

Lập Thạch có nhiều thứ đồ ăn rất lạ như cá thính, bánh do (bánh nẳng), dưa lá sắn và đặc biệt nhất món đất hay còn được gọi là “ngói”. Ngói hay là miếng đất nướng để ăn này, khiến du khách lần đầu tiên đến Lập Thạch rất ngạc nhiên, tò mò và thích thú. Nhiều người đã nếm thử. Đất ăn là thứ người ta trịnh trọng mời nhau để mở đầu câu chuyện. Giống như ở nhiều vùng khác mời nhau miếng trâu. Tuy nhiên, có lần tôi đọc trên một tờ báo thấy có người viết vì đói quá mà người dân Lập Thạch phải “ăn đất” thay cơm. Điều đó không



đúng. Quê tôi ngày xưa rất nghèo, dân rất đói, ngày giáp hạt nhiều gia đình bị đứt bữa. Nhưng qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, dù ăn khoai, ăn sắn Lập Thạch vẫn “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Cái đói hoành hành gần như quanh năm ở một vùng quê nghèo khó, khiến bao kiếp người khốn khổ, lam lũ. Tôi đã từng chứng kiến những hoàn cảnh bần cùng của người dân quê mình trong những năm tháng ấy. Song, thứ đất mà người dân Lập Thạch ăn không thể dùng thay lương thực được.

Người dân Lập Thạch quê tôi cho nhau miếng ngói đất hun gói trong mảnh lá chuối để ăn cho vui, cho thơm miệng. Thể hiện sự trân trọng, quý mến khách. Có lần chứng kiến hai bà cụ gặp nhau, bẻ chia nhau một miếng đất cuối cùng tôi cảm nhận thấy sự ấm áp trong tình người quê kiểng. Tục ăn đất này có lẽ đã có từ hàng ngàn năm nay. Một nhà nghiên cứu thì cho rằng nó có từ phong tục “việc hôn nhân lấy gói đất làm dấu” từ thuở Hùng Vương dựng nước. Đối với chị em phụ nữ thai nghén thì đây là món ăn không thể thiếu. Họ vẫn bảo món đất nướng này có vị bùi như hạt mít, thơm ngon và giống gan lợn. Hiện nay, món đất đặc sản này vẫn có bán ở các phiên chợ huyện Lập Thạch và quanh vùng.

Có lẽ nhiều người dân Lập Thạch khi sinh ra và lớn lên ăn miếng ngói, quen với mùi thơm nồng của lá sim, của cỏ tế quỳện trong hương đất nóng nần thì đã hiểu rằng nó là món “đặc sản” rất riêng biệt của quê hương. Khi còn bé, tôi cũng đã lén lấy từ khay trâu của bà và ăn thử món ngói đất này. Thực ra là chỉ các bà, các chị ăn món ngói này hơn, có lẽ vì thể trạng của phụ nữ cần những khoáng chất từ loại ngói này, chứ đàn ông thì ít người thích.

Đất dùng để làm ngói ăn không phải là cứ ra lấy ở ngoài ruộng, ngoài vườn. Đó phải là thứ đất mềm, mịn, không có sạn, không nặng tanh mùi bùn, thường nằm sâu dưới lớp đất màu. Nó là loại đất sét có màu trắng hoặc xám bạc pha chút vân màu đỏ nâu. Người ta tìm, đào đất ở bất kỳ nơi nào có loại đất sét ăn được. Họ đã phát hiện nhiều nơi có loại đất như thế trên những quả đồi ở Lập Thạch. Để lấy được thứ đất ngon, người ta phải khoét sâu vào trong lòng đất đến cả vài chục mét để lấy đất, không khác gì khai thác than, quặng ở vùng mỏ. Họ đào hố sâu, hầm lấy đất dọc ngang chằng chịt khắp các quả đồi. Những giếng sâu hun hút hàng chục mét, những đường hầm khai thác đất chỉ được chằng chống bằng tre, bằng cây rừng mỏng manh, yếu ớt rất nguy hiểm. Một người bám vào dây thừng chui xuống giếng sâu hoặc đường hầm tối tăm đào đất, người ở

trên buộc dây vào xô, gầu, sọt ròng xuống để kéo lấy đất lên. Cũng có những nơi cả quả đồi biến thành một mỏ lộ thiên để người ta đào lấy đất làm ngói ăn.

Để ăn được, đất phải được hun sấy bằng lá cây tươi có mùi thơm và nhiều tinh dầu, dễ cháy. Đó là các loại cây tế, lá chè và cây sim, những loại cây khi hun ngói ăn sẽ có mùi thơm đặc biệt. Đất đào về được xăn ra thành miếng nhỏ dày khoảng 4 đến 5cm, to cỡ hai, ba đốt ngón tay, đem phơi khô, nắng và gió làm cho đất đổi sang màu xám trắng là được. Sau khi phơi khô, những miếng đất được xếp trên một giàn làm bằng gỗ và đan dây leo, bên dưới người ta đào một cái hố tròn, nông để chất cỏ, lá và đốt cháy rừng rục hun ngói. Miếng ngói đất ăn hình bầu dục uốn cong cong. Khi cỏ cây dùng để hun sấy cháy hết cũng là lúc những miếng đất trên giàn đổi sang màu vàng sẫm, mùi khét thơm của khói quỳện vào đất tạo nên một mùi hương rất khó tả. Thứ quà quê độc đáo chỉ có ở vùng Lập Thạch quê tôi này nếu không quen bạn sẽ không dám ăn, nhưng hãy cứ nếm thử một lần cho biết, bởi: “Mặn mà từ thuở nguyên sơ. Đất quê bùi ngọt đến giờ chưa phai”...

BẢO MINH



ÂM NHẠC HAY SÖİNHAM NHÍ ?

“THẨM HỌA V-POP”

Cuối 2009, trên YouTube truyền đi một đoạn băng giới thiệu các ca sĩ và ca khúc được cho là “Thẩm họa V-pop”. Cuối băng, người xem được đề nghị bình chọn cho không phải người thắng mà là người thua cuộc. Đoạn băng chưa đầy 5 phút trích lục những màn biểu diễn trực tiếp cũng như video-clip của một số người đang hành nghề ca sĩ hiện nay hầu hết cho thấy sự làm nhảm, vô thường vô phạt của lời hát, sự đơn giản, lặp lại đến tội nghiệp của âm nhạc.

Trong số các ứng viên sáng giá cho giải “Thẩm họa của năm”, Lê Kiều Như và Phi Thanh Vân có vẻ nổi bật hơn cả. “Tại sao báo chí đổ xô vào bình luận về cuốn sách dở của Lê Kiều

Như mà chuyên môn ca sĩ của cô ta thì lại không,” một nhạc sĩ đặt câu hỏi. Quả thực, khi một sản phẩm nghệ thuật không có tội tình gì ngoài việc rất dở thì cũng chẳng thể chặn sự lan truyền của nó, cũng như không ai có thể ngăn một người không biết hát đi làm ca sĩ. Dường như các nhà phê bình từ lâu đã bó tay trước một đời sống âm nhạc quá ư... đa dạng!? Nhưng khán giả kiêm nạn nhân thì không. Họ có cách phê bình riêng. Chẳng hạn, họ rủ nhau thay tên của ca sĩ vào từ tục trong các câu chữ(!)

Giọng hát của Lê Kiều Như và Phi Thanh Vân cũng một chín một mười. Nhưng bài Da nâu đã giúp Phi Thanh Vân đánh lạc hướng chú ý của khán giả khỏi giọng của cô. Nội dung cái

gọi là bài hát này đại thể chỉ gói gọn trong mấy câu vô nghĩa ngang phè: “Em sống trong ước ao/ Em sống trong khát khao/ Làn da nâu...” Một khán giả tức khí thốt lên: “Nếu muốn vậy thì ra Vũng Tàu phơi nắng là được chứ gì, cần gì ước ao, khát khao...”

CA NHẠC HAY TẤU HÀI?

Đó là bản khoản sau khi xem các tác phẩm của một số ca sĩ được liệt vào dạng “thẩm họa”. Nếu không buồn cười về giọng hát không giống ai thì cũng vui vui vì những lời lẽ kiểu như: “Có đôi khi ta buồn ngờ như con chuẩn chuẩn sao ta không cao không to như người ta...” (Ta là nhan sắc- Yến Trang và Vương Khang) hay dáng điệu nhí nhảnh lí lắc của những nam ca sĩ U30. Một khán giả xem clip

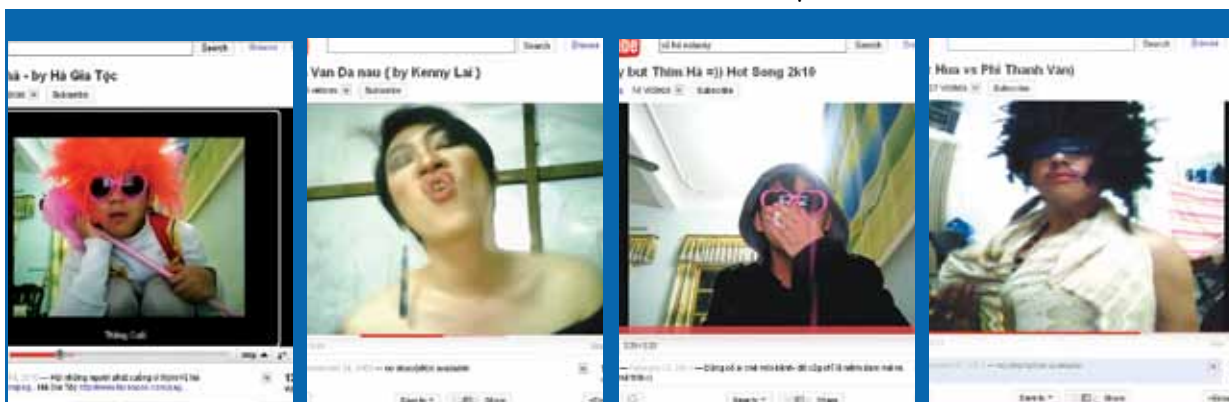
của Vũ Hà xong nhận xét: “Anh này nếu làm diễn viên hài thì có lẽ giờ Việt Nam đã có một Châu Tinh Trì(!)”

Số lượng các tiết mục ca nhạc gây cười do ca sĩ sản xuất đủ nhiều để nghĩ đến sự hình thành của một thể loại mới: nhạc hài. Trong đó, các ca sĩ dù vô tình hay cố ý đều làm khán giả phải phì cười. Được hưởng ứng nhiệt liệt vào hạng nhất phải kể đến Da nâu- lên mạng đầu 2009. Nó khiến

hát lại khá nhiều bài hát nổi tiếng của nước ngoài. Lối trình diễn của anh gây một hiệu quả nào đó khiến khá nhiều cư dân mạng cũng hát lại những bài này, hơn nữa còn đặt lời mới mà Vũ Hà chính là chủ đề. Những đoạn băng kiểu này, cũng như những hình ảnh được chụp ghép theo cùng chủ đề với dụng ý chọc cười liên tục được cập nhật tại trang Hội những người phát cuồng vì Vũ Hà trên Facebook- với số hội

Bảo Thy bên cạnh phần trình diễn gốc của nghệ sĩ nước ngoài. Nhân xem đoạn băng này, có khán giả đã nghĩ tới việc tẩy chay các ca sĩ “đạo nhạc”. Nguyên lý khán giả đưa ra rất đơn giản: Không mua loại nhạc ăn theo nước ngoài nữa thì ca sĩ Việt sẽ nghèo, và họ sẽ buộc phải thoát nghèo bằng cách tạo ra loại âm nhạc riêng cho V-pop(!)

Thực tế là các ca sĩ không có giọng,



Những đoạn băng châm biếm các tiết mục ca nhạc phân cảm thu hút hàng vạn lượt người xem trên YouTube.

khán giả như NSUT Thành Lộc cũng không thể ngồi yên. Anh đổi lời bài hát thành “da trâu” và đưa vào diễn trong vở Phù thủy lăm chiêu cuối 2009. Đặc biệt kịch của Thành Lộc có màn đánh đập tác giả- được coi là “đồng đẳng” với ca sĩ: “Mày nghĩ sao, viết nguyên cái bài hát vậy mà lấy tiền người ta được à?” Thành Lộc trong vai ca sĩ phù thủy bồi thêm: “Anh ấy lấy tiền em cao lắm đó...”

Được Phi Thanh Vân và Thành Lộc truyền cảm hứng, không biết bao nhiêu bạn trẻ dàn dựng các tiết mục hát nhép cả Da nâu lẫn Da trâu. Cho đến tận đầu năm nay, trò này vẫn được nhiều người diễn lại. Cuối tháng 3, Phi Thanh Vân lên báo mạng xin lỗi khán giả, khẳng định Da nâu “thực sự là một tai nạn nghề nghiệp”. Một kết luận kỳ lạ cho một tiết mục kỳ lạ. Có lẽ đây là lần đầu tiên trong lịch sử ca nhạc nước nhà, một ca sĩ tự giác xin lỗi chỉ vì bài hát vô tội mà mình đã lựa chọn để trình diễn.

Ca sĩ Vũ Hà gần đây đặt lời Việt và

viên lúc này là khoảng 14.500. Đây là con số rất đáng kể nếu so với các trang dành cho người hâm mộ thông thường của các nghệ sĩ Việt Nam. Hội những người phát cuồng vì Lê Kiều Như sinh sau đẻ muộn mới chỉ thu hút 2.200 hội viên. Tất nhiên dùng công cụ mạng làm ảnh hưởng đến hình ảnh cá nhân của ai đó là điều không nên, nhưng cũng phải đặt câu hỏi là những ca sĩ kia đã làm gì để công chúng phải “phát cuồng” như vậy?!

Bấy lâu, một chiêu lăng-xê ăn theo đơn giản mà hiệu quả của ca sĩ Việt Nam là hát lại bài nước ngoài đang hot. Thậm chí xài lại luôn cả kịch bản của video clip gốc như trường hợp của Rắc rối tình yêu (Vũ Hà) và Nobody (Wonder Girls). Kiểu làm nghệ thuật ăn sẵn được các ca sĩ diễn đi diễn lại quá nhiều lần gây phản cảm nhất định trong khán giả, nhất là trong điều kiện hiện nay, họ có thể dễ dàng tiếp cận bản gốc. Trên YouTube, có một đoạn băng lần lượt đặt những phần trình diễn của

lười sáng tạo nghệ thuật, thị hiếu thẩm mỹ có vấn đề vẫn đang tồn tại và chiếm chỗ (trên sân khấu cũng như trên phương tiện truyền thông đại chúng) của người khác, theo nguyên tắc: Tôi gây sốc, tôi tồn tại. Một bài hát có vấn đề đồng thời cũng sẽ có rất nhiều người tải về điện thoại để giải trí, chẳng hạn. Mà trong thời buổi xài băng đĩa lậu và nghe nhạc chùa qua mạng hiện nay, bản nhạc chuông bỗng trở thành nguồn thu nhập đáng kể của ca sĩ. Dẫn đến nghịch lý: Một bộ phận của V-pop đang được dung dưỡng bởi lòng hiếu kỳ chứ không phải bởi nhu cầu thưởng thức nghệ thuật nghiêm túc của khán giả.

AN SON



>> Từ phải sang: Nhạc sĩ Văn Cao, Họa sĩ Trịnh Cung, Họa sĩ Đinh Cường và Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn

VĂN CAO

VẪN ĐỨNG CÙNG CHÚNG TA

Về đẹp luôn được tạo ra bởi các khiếm khuyết, sự khiếm khuyết vĩ đại chỉ có ở các kỳ quan. Bài Quốc ca tồn tại lâu dài vì nó mang hồn của dân tộc Việt với bao nỗi đắng cay của kiếp lầm than nay vỡ òa trong niềm vui độc lập tự chủ, hay đơn giản hơn, nó chứa đựng cuộc đời đầy sóng gió của nhạc sỹ thiên tài Văn Cao...

Một buổi sinh hoạt tập thể có tổ chức trò chơi trí tuệ, chúng tôi nhận được câu hỏi của người quản trò: "Bài hát nổi tiếng nhất của nhạc sỹ Văn Cao?". Các đáp án lần lượt được đưa ra: Thiên Thai, Sai! Trường ca Sông Lô, không chính xác! Tiến về Hà Nội, chưa đúng! Mùa xuân đầu tiên, vẫn sai! Đáp án được đưa ra là một đoạn nhạc Tiến quân ca, Quốc

ca Việt Nam. Phải rồi, bài hát của dân tộc ta, từ người già tới trẻ con, từ nông thôn đến thành phố, dù người nông dân chân lấm tay bùn hay những doanh nhân... tất cả đều biết, đều thuộc, đều tự hào về dòng máu Việt Nam chảy trong huyết quản mỗi lần nhìn lá cờ đỏ sao vàng và hát Tiến quân ca.

Lắm nhắm hát theo đoạn nhạc trầm hùng mà sâu lắng, bây giờ mới nhập tâm từng chữ, từng câu... Trong phút chốc, Tổ quốc thu nhỏ trong Hội trường. Tôi cứ tự vấn, do đâu mà chàng trai 21 tuổi có thể viết nên những nét nhạc như thế để rồi trở thành bài hát của người Việt Nam? Khi 21 tuổi, tôi đã làm được những gì?

Tiến quân ca thực sự đã trở thành



>> Chân dung Văn Cao. Tranh sơn dầu của Đinh Quang Tĩnh

hồn dân tộc, hôm qua, hôm nay, và mãi về sau... Bài hát có giá trị lịch sử riêng của nó, tuy nhiên cũng phải được nhìn nhận như một sinh thể, vì nó hiện hữu trong mỗi tâm hồn Việt từng phút giây. Trong quá khứ

Tiến quân ca (QUỐC CA)

Nhịp đi - Hùng mạnh Nhạc và lời: VĂN CAO



Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc. Bước chân
(Đoàn quân Việt) Nam đi sao vàng phấp phới. Đất giống
đồn vang trên đường gặp ghềnh xa. Cờ in máu chiến thắng vang hồn
nói quê hương qua nơi lấm than. Cùng chung sức phấn đấu xây đời
nước. Sừng ngoài xa chen khúc quân hành ca. Đường vinh
mới. Đứng đều lên gông xích ta đập tan. Từ bao
quang xây xác quân thù. Thắng gian lao cùng nhau lập chiến
lâu ta nuốt căm hờn. Quyết hy sinh đời ta tươi thắm
khư. Vì nhân dân chiến đấu không ngừng. T
hơn. Vì nhân dân chiến đấu không ngừng. T
ra sa trường. Tiến lên! Cùng tiến lên! Nước
ra sa trường. Tiến lên! Cùng tiến lên! Nước
Nam ta vững bền. Đoàn quân Việt...



tùng có thời gian Quốc hội khóa I, kỳ họp thứ 5 (1951) mời tác giả tham gia sửa chữa phần lời của Quốc ca. Từ "Thẻ phanh thầy uống máu quân thù" trở thành "Vì nhân dân chiến đấu không ngừng", từ "chí trai là đây nơi ước nguyện" trở thành "nước non Việt nam ta vững bền"... cho phù hợp với hoàn cảnh đất nước...

Thiết nghĩ, tôn trọng giá trị lịch sử của một tác phẩm nghệ thuật, nhất là một bài hát như Quốc ca là điều nên có và rất cần thiết. Tuy nhiên trong thời đại mới, cách nghĩ của con người đã thay đổi, người ta nghĩ nhiều hơn và hiểu nhiều hơn, cần chăng một sự thay đổi lại lời của bài hát? Chẳng hạn, "Đường vinh quang xây xác quân thù", có nên thay đổi lại? Không phủ nhận cuộc chiến đấu chống ngoại xâm, nhưng chúng ta cũng nên nghĩ lại những suy nghĩ nặng trĩu, những định kiến về chiến tranh, bởi nói cho cùng dù chính nghĩa hay phi nghĩa thì chiến tranh vẫn là máu

xương của nhân loại; theo thời gian vết thương chiến tranh cần được hàn gắn... Chẳng phải đích thân nhạc sĩ Văn Cao đã từng sửa chữa lại lời ca để phù hợp đó sao?

Với tôi, giữa thế giới nghệ thuật bao la, nói đến Văn Cao mà thiếu đi ly rượu trắng hân ấn tượng về ông sẽ giảm đi đáng kể. Hình như cứ rượu làng Vân và thuốc Lào Tiên Lãng mới ra Văn Cao! Con người ông ẩn chứa cả thời xa vắng của quá khứ lẫn sự xa xăm của vị lai. Dù là thơ, nhạc hay tranh vẽ, người ta luôn thấy Văn Cao hiện hữu trong sự ồn ã, xô bồ của thời cuộc xen lẫn với sự thông tuệ suy tư. Ai đó đã nói rằng, tính cách nảy sinh trong bão táp, trí tuệ hình thành trong yên tĩnh. Văn Cao luôn là một Hiệp sĩ, trong đội ngũ Việt Minh, ông đã từng là một tay súng khét tiếng, ông sẵn sàng chấp nhận mọi thứ, trừ sự thất bại của nghệ thuật chân chính. Dòng máu thi ca chảy trong huyết quản đã cho ông bản

lĩnh để tồn tại và cất lên tiếng nói của thế hệ mình. Những nỗi niềm của cuộc sống đã mang đến cho thơ Văn Cao tính triết lí, một thứ triết lí của đời thường mà thấm màu sắc thân phận.

Triết lí ấy cứ bàng bạc giữa nhân gian, rất gần gũi con người bởi nó thấm màu sắc hương nội. Nội tâm cảm xúc và thế giới tinh thần của người nghệ sĩ biểu hiện ý thức chủ thể sáng tạo ra nó. Tôi còn nhớ Hoàng tử Bé của Saint-Exupéry có nói: "Những người lớn, chẳng bao giờ tự họ hiểu được gì cả và thật là mệt cho trẻ con lúc nào cũng phải giải thích cho họ". Cũng như Trịnh Công Sơn, Văn Cao là một chàng Hoàng tử Bé lang thang giữa cõi đời. Mang trong mình thiên chức sáng tạo, người nghệ sĩ ấy luôn tự đi tìm mình và có ý thức đi tìm chính mình, để rồi nhận ra mình luôn cô đơn trong tâm thế của một kẻ ngoài cuộc. Người đọc nói riêng và công chúng nói chung mắc một căn bệnh mãn tính là không chịu đọc bằng khả

năng của mình, không chịu suy nghĩ bằng cái đầu của mình mà đọc theo con mắt của người khác. Nói một cách công bằng, phê bình cũng chỉ là cách đọc của cá nhân đối với tác phẩm...

Hàng thập kỷ, người ta không được nghe những Buồn tàn thu, Suối mơ, Trương Chi, Thiên Thai, Bến

lại mang hình hài của Hoàng tử Bé. Điều ấy cụ thể hoá bằng ca khúc Mùa xuân đầu tiên (1976). Không giống không khí reo vui của thời cuộc, không tuyên truyền cho một lý tưởng cụ thể mà là một khúc hoan ca mở đầu cho một cuộc đời mới với thứ triết lí đầy nhân bản, triết lí - chân lí

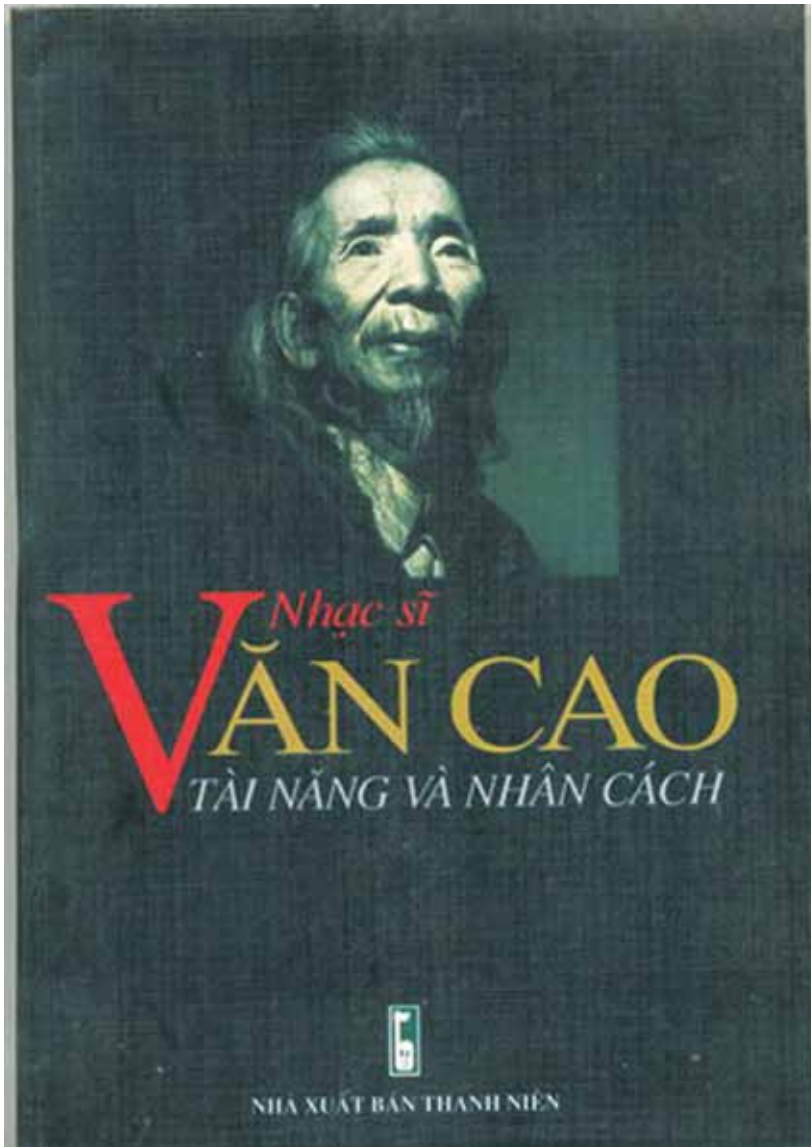
của tình thương. Với Văn Cao, mùa xuân ấy mở ra một kỷ nguyên mới mà ở đó phần con người được thức tỉnh sau những ngày đánh mất mình: "Từ đây người biết quê người/ Từ đây người biết yêu người/ Từ đây người biết thương người..."

Có lẽ năm 1983 là một bước chuyển quan trọng trong suốt quãng đời làm nghệ thuật của người nghệ sĩ đáng kính. Những Suối mơ, Thiên Thai, Bến xuân... được trả về cho công chúng. Người hâm mộ, bạn yêu nhạc lại được nghe Văn Cao để phát hiện lại, phát hiện thêm, phát hiện mới và nhất là phát hiện đúng về một tài năng âm nhạc của dân tộc. 5 năm sau, những bài thơ vụn trong sổ tay, trên những vỏ bao thuốc... được in trong tập thơ LÁ. Chàng hiệp sỹ tái xuất thi đàn sau 30 năm vắng bóng mà các sáng tác của ông vẫn tươi rói hơi thở thời đại. Thanh Thảo không sai lắm khi đưa ra nhận xét: "Văn Cao vẫn đứng cùng chúng ta".

Khi viết những dòng chữ này, tâm trí tôi vẫn bị ám ảnh bởi câu thơ: "tôi không đi qua tôi/ để lại gì" (Không để, 1967). Nghệ thuật Văn Cao là thế, luôn mang tính gợi hình và thể hiện ý thức của chủ thể sáng tạo nó. "Đi qua" không chỉ là một trạng thái chuyển động đơn thuần mà còn là triết lí sống: sống qua, sống

hờ, sống gấp. Với Văn Cao, ông chọn cho mình cách sống "không đi qua", nhất là "không đi qua tôi" nghĩa là chọn cho mình "lối sống kỹ", "sống là chính mình". Ấy là bản lĩnh thép giữa xã hội có nhiều đổi thay với những thanh âm muôn hình muôn vẻ của nó.

ĐỨC LONG



xuân... bởi tiêu chí "vàng" của âm nhạc. Có chăng trên đài chỉ phát những Trường ca Sông Lô, Chiến sỹ Việt Nam, Tiến về Hà Nội... Những bản nhạc không lời, những câu thơ không in và những hình minh họa trên báo lặng lẽ ra đời trong quên lãng.

Điều đáng trọng nhất trong tư tưởng nghệ thuật Văn Cao là dám viết, và viết thật với lòng mình. Điều kiện ấy, hoàn cảnh ấy đã không thể khiến ông tha hoá, mà càng làm cho những sáng tạo kia ngày càng vượt ra khuôn khổ giới hạn nghệ thuật của chính mình và của thời đại. Vì thế mà tư tưởng ông vừa mang dáng dấp của Hiệp sỹ,

ÔNG GIÀ MÙ

Truyện ngắn của MINH HÀ

Ngày hôm nay có vẻ mát mẻ hơn mấy hôm trước. Mặc dù những tia nắng chói chang vẫn phà xuống mọi nơi trên phố nhưng mọi người vẫn cảm thấy không quá khó chịu. Dũng rời cơ quan, một mình đi thong dong trên phố. Gã mới chuyển nhà tới đây, đã nhiều lần gã muốn dạo qua một vài vòng quanh phố để quan sát coi xem so



với nơi ở cũ thì có gì mới mẻ, lạ lẫm hơn không. Ngặt vì thời tiết mấy hôm trước quá khắc nghiệt, những tán cây, công viên ở gần đây cũng đều bị chặt phá gần hết để thế cho những khu thương mại cỡ lớn khiến thời tiết trở nên thất thường, lại nữa vì công việc ở cơ quan quá bẽ bộn nên gã đành tạm lảng cái dự định đó xuống. Sống ở đô thị ngoài việc lo kiếm tiền lập thân ra thì tuyệt nhiên chẳng có gì có thể bầu vịu lòng người, khắp mọi nẻo đường san sát toàn những khu thương mại, nhà hàng, quán net... trên phố thì xe cộ nườm nượp, con người sống chen lấn xô đẩy tranh giành nhau từng miếng mọt. Phố phường chẳng có gì đặc biệt, nhìn đâu đâu cũng thấy toàn các khu nhà cỡ lớn. So lại cuộc sống ở ngoại ô còn tốt hơn ở đây. "Dù vật chất hơi thiếu thốn nhưng ít ra con người sống không quá xa thiên nhiên thế này!" - Dũng lẩm bẩm một mình.

Bất chợt Dũng bị đánh động bởi một loạt âm thanh tục tĩu:

- Xin xỏ gì! Không có đâu... Cút! Sáng ra chưa bán được gì đã hãm tài!

- Ui giờ! Đi chỗ khác cho tôi nhờ. Ông đứng đây thì ai dám vào quán...

Nhìn quay ngược lại phía sau, gã thấy một ông cụ áo quần nhàu nát, rách rưới đang bị mấy người chủ quán đuổi ra khỏi cửa. Nhìn kỹ hơn một chút, Dũng

thấy ông cụ ngã nhào xuống đất tay cố nhoái ra hươ hươ dưới đất để tìm lại cây gậy tre của mình. Một ông cụ ăn xin mù. Chẳng chút động lòng mấy đứa chủ quán hứ một cái rồi lẳng lặng đi vào trong. Dũng nhìn ông cụ không hiểu sao trái tim anh quặn lại, cuộc sống đô thị phồn hoa, tấp nập như vậy mà vẫn còn có người bất hạnh thế kia. Hình ảnh ông cụ khiến gã nhớ tới người chú ruột bị mù từ nhỏ của mình. Gã đi tới đỡ ông cụ dậy rồi lấy trong túi một vài tờ tiền lẻ khê đặt lên tay ông cụ.

Này ai đó ơi! - Gã đang đi thì ông cụ gọi níu lại

Dạ!

Ông cụ khom mình lại, run rẩy nói:

Cám ơn cậu rất nhiều. Nhưng liệu cậu có phiền không khi già này mạn phép xin nhờ cậu đưa già về phố X...

Dũng cảm thấy ngỡ ngàng. Nhưng gã cũng chẳng muốn suy nghĩ gì nhiều nữa mà nhận lời ngay. Một người bất hạnh, túng thiếu đủ mọi thứ như vậy nếu giúp được thì cứ giúp. Gã bước tới gần dìu ông cụ đi, mặc dù khi đứng cạnh Dũng ngửi được mùi mồ hôi bết lại, bộ quần áo nhiều ngày chưa giặt gợn lên mùi chua chua, nhưng gã chẳng thấy khó chịu mà chỉ thấy tội. Cuộc sống hối hả nhộn nhịp như thế, con người ai cũng chỉ nghĩ về cái lợi của mình chẳng ai thèm để tâm tới những số phận bất

hạnh luôn tồn tại song song cùng mình. Chẳng rõ được, nếu như có một ngày nào đó những người đó cũng... bị... như ông cụ này thì những người khác có đối xử lại với họ như vậy không? Và những người đó sẽ cảm thấy thế nào?

Thở hắt ra một hơi gã lại tiếp tục dìu ông cụ đi từng bước. Đến nơi, Dũng buông ông

cụ ra rồi dìu vào vỉa hè, nơi đây ít hàng quán chắc sẽ chẳng có ai nhìn thấy cụ đâu. Gã nói: "Ông ơi tới phố X rồi. Ông có cần cháu giúp gì nữa không..." Ông cụ nắm chặt lấy bàn tay của gã, miệng phều phào nói: "Cậu cứ để già ở đây được rồi! Cám ơn cậu rất nhiều..."

Dũng khẽ đặt tay lên vai ông cụ rồi từ từ bỏ đi. Gã định nói cái gì đó nhưng chẳng hiểu sao lời cứ ứ đọng trong cổ, cổ thế nào cũng không thể bắt nó bật ra bên ngoài. Đi một đoạn gã bỗng dừng lại, nhoái cổ nhìn ra sau thì thấy ông cụ lúi thủi đi vào trong một con hẻm nhỏ.

Vào sâu bên trong con hẻm, ông cụ quay ra sau, hai con mắt đàng lờ ra không thể nhìn thấy gì bỗng đảo nhanh, lảo liên nhìn khắp nơi thấy không có ai theo sau ông mới tiếp tục đi tiếp vào sâu bên trong. Ông thọc tay vào túi quần, rút ra một cái ví da màu đen rồi cười hềnh hếch: "Lại một con gà béo!"...



NGUYỄN VIỆT CHIẾN:

“THƠ CA THỂ HỆ TRẺ HÔM NAY MỎNG QUÁ!”

CÂU THƠ NHẬT ĐƯỢC PHÍA MIỀN QUẬN HIU

Nguyễn Việt Chiến có nụ cười đem lại cảm giác thân quen tin tưởng cho bất cứ ai ngay khi tiếp xúc. Như nhà thơ Thanh Thảo đã viết: "Tôi ít thấy một nhà thơ Việt nào lại có cái cười hồn nhiên, trong trẻo và ...ngây thơ như cái cười của nhà thơ Nguyễn Việt Chiến". Đó là một nụ cười hơi đặc biệt, vì nó nở trên một gương mặt nhiều khắc khổ. Quả thực, Nguyễn Việt Chiến là nhà thơ có một cuộc sống sôi nổi và thăng trầm. Ông đã từng viết thơ rồi xé thơ trong suốt hai chục năm trời của cuộc đời mình. Tập thơ gần đây nhất, *Những con ngựa đêm*, đã khẳng định một thương hiệu Nguyễn Việt Chiến

TRONG ÁNH NẾN MỜ ẢO CỦA ĐÊM THƠ THẮNG TƯ, CHÚNG TÔI CÓ DỊP TRÒ CHUYỆN VỚI NHÀ THƠ, NHÀ BÁO NGUYỄN VIỆT CHIẾN. ÔNG LÀ TÁC GIẢ CỦA 4 TẬP THƠ (MƯA LÚC KHÔNG GIỜ, NXB HỘI NHÀ VĂN 1992; NGỌN SÓNG THỜI GIAN, NXB THANH NIÊN 1998; CỎ TRÊN ĐẤT, NXB QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN 2000; NHỮNG CON NGỰA ĐÊM, NXB HỘI NHÀ VĂN 2003) VÀ MỘT TẬP TIỂU LUẬN PHÉ BÌNH VĂN HỌC MANG TÊN THƠ VIỆT NAM TÌM TÒI VÀ CÁCH TÂN 1975-2005, NXB HỘI NHÀ VĂN, 2007.

trong chiếu thơ Việt đương đại, đầy dự cảm và sáng tạo.

Tư cách kếp trong cấu trúc cái tôi của Nguyễn Việt Chiến làm chúng tôi ngỡ ngàng. Đối lập với một nhà báo chuyên viết phóng sự đấu tranh không mệt mỏi cho công bằng; nhà thơ Nguyễn Việt Chiến hiện ra đầy suy tư về thân phận con người, ráo riết cách tân thơ ca. Ông tâm tình rằng, trong những giây phút ngã lòng yếu đuối nhất của cuộc đời, chính thơ ca đã cứu rỗi ông, đã cho ông có được niềm tin vào cuộc sống.

Trong bốn tập thơ của tác giả và những tác phẩm gần đây, người đọc không khó để nhận ra những biến chuyển trong cách nghĩ và cách viết của Nguyễn Việt Chiến. Đặc biệt, dù

là những bài thơ viết theo lối truyền thống như *Cát đơi*, *Mưa tháng giêng*, *Gặp Nguyễn Du trên sông đêm* hay những bài thơ cách tân như *Thời đất nước gian lao*, *Những ngôi đền trong đêm*, *Để nhớ về em...* đều chứa đựng những suy tư lớn về cuộc sống con người, về những vết thương và nhúc nhối của đời sống. Ông định lượng con người bằng tính cảm, thẩm mỹ riêng của mình: *Tôi cảm cả chính tôi lên/ Câu thơ nhạt được ở miền quanh hiu (Cát đơi)*, hay *Máu của người là mực viết thời gian (Thời đất nước gian lao)*... Chính sự định lượng con người bằng mỹ cảm riêng đã cho tác giả ý thức rõ về cuộc sống: *Trước vô cùng năm tháng/ Thơ mình sương khói trôi (Mưa tháng giêng)*. Thơ ông vạm vỡ, thể hiện một nội lực thơ lớn, nói như nhà phê bình trẻ Lê Bình Quan, thơ Nguyễn Việt Chiến có cấu trúc của một bản giao hưởng với nhiều trường đoạn được đẩy lên cao, ngân vang. Những tìm tòi cách tân này thật đáng quý.

THƠ CA CẦN CÓ MỘT ĐỜI SỐNG THẬT SỰ

Khi nói chuyện về thơ trẻ, Nguyễn Việt Chiến sôi nổi hẳn lên. Ông nói về đòi hỏi cách tân thơ như một nhu cầu bức thiết và tự thân của những



Nhà thơ Nguyễn Việt Chiến

cây bút trẻ. Ông định nghĩa về cách tân thơ như là một trào lưu được tạo ra bởi một hình thức thể hiện mới diễn đạt một nội dung mới. Cho dù đã có nhiều tìm tòi nhưng hiện tại chưa rõ ràng một trào lưu nào mà có khả năng tạo ra một thời đại mới trong thi ca.

Điều chưa đủ để làm nên một sự cách tân thực sự, theo nhà thơ là có nhiều nguyên nhân. Ông nhấn mạnh rằng, đời sống thi ca trong thơ trẻ hiện nay còn mỏng quá. Dường như các bạn chưa thật sự đập cùng nhịp đập của cả cuộc sống hối hả, sôi nổi và đau đớn ngoài kia. Nhiều bạn trẻ hiện nay quá ư đi vào những cái tôi vụn vặt ích kỷ và thường bết tắc. Để chứng minh cho lập luận của mình,

tác giả đã dẫn ra ý kiến của Rít-xốt: Nếu công việc của nhà thơ có được một số giá trị nào đấy, thì những giá trị ấy biểu hiện ở chỗ - ta đã đi vào những đau khổ của kiếp người, để mang lại hy vọng cho mọi đấng đau. Thơ - đó là nền nghệ thuật chia sẻ với con người. Cùng với đó, Nguyễn Việt Chiến đã lấy sự nghiệp thơ đầy sống động và thăng trầm của mình ra để chứng minh cho luận điểm đó. Ông khuyến khích các cây bút trẻ không nên ngoảnh mặt với đời sống thực đang chuyển động không ngừng.

Nhà thơ say sưa đọc, chúng tôi say sưa nghe những bài thơ mới của ông. Trong niềm hứng khởi, nhà thơ đã kể cho chúng tôi nghe về câu chuyện gặp Nguyễn Du trên sông, ngay khi choàng tỉnh, bài thơ mới ra đời mang tên *Gặp Nguyễn Du trên sông đêm*. Hình ảnh đại thi hào đầu đội nón lá, đi chân trần, bên hông đeo bình rượu cùng chiếc cần câu khiến độc giả tò mò và xúc động mạnh: *Người lưa đã nhận ra ông/ Đầu đội nón lá chân không mang giày/ Ông ra câu chữ sông này/ Một chiếc cần bút phất đầy trăng đêm*. Và còn đây, lời chỉ dạy của Nguyễn Du đã in sâu vào tâm khảm nhà thơ: Chỉ có trong những đêm mưa lớn của đời người như anh đang từng phải trải qua, người thơ mới có thể ra sông vãn câu được những bài thơ, tứ thơ, những câu chuyện văn chương hay nhất trong cuộc đời cầm bút của mình. Phải chăng, lời dạy của Nguyễn Du với ông chính là điều mà Nguyễn Việt Chiến còn trăn trở, muốn nhắn nhủ với các cây bút trẻ hiện nay, một vốn sống đủ lớn cho thi ca nảy mầm bắt rễ.

TIẾN CƯỜNG



Nguyễn Việt Chiến và nhà văn Văn Giá



HẸN HÒ

K HAU VAI

Khau Vai cách huyện lỵ Mèo Vạc 24 km, ngược núi qua Cán Chúa Phìn, Lũng Pù. Chẳng biết tự đời nào, cái xóm nhỏ heo hút ở vùng cao núi đá Mèo Vạc mang tên Khau Vai đã trở thành nơi hội tụ của những đôi trai gái đi tìm bạn tình, của đôi lứa yêu nhau và của cả những người đã từng yêu mà chẳng lấy được nhau. Nơi ấy người ta gọi bằng cái tên thật đẹp: Chợ tình phong lưu - Một hiện tượng văn hóa đặc sắc, hiếm có ở Việt Nam và có lẽ cả trên thế giới. Chợ tình Khau Vai mỗi năm chỉ họp 1 lần vào khoảng giữa tháng 4 dương lịch.

Truyện kể rằng, Khau Vai là nơi dừng chân cuối cùng của một đôi tình nhân chạy trốn không thành. Chàng trai người Mông yêu cô gái Giáy, nhưng do sự hiềm khích của 2 bộ tộc, họ dắt nhau chạy trốn đến đất Khau Vai, trong sự truy đuổi của người không chấp nhận mối quan hệ của họ. Lại cũng có người cho rằng: Cô gái Giáy yêu chàng trai người Mông, nhưng bị ép gả cho một người khác nên họ cùng nhau đi trốn... Cuộc chạy trốn không thành khi người nhà bắt được đôi tình nhân tại đất Khau Vai đúng vào ngày 27/3 Âm lịch. Để tránh một mối thù truyền đời giữa 2 tộc họ, đôi tình nhân chấp nhận chia tay, lấy Khau Vai làm nơi hẹn gặp mỗi năm, cho đến khi từ già cõi đời. Mỗi người kể mỗi khác nhưng tựu trung lại chợ tình Khau Vai vẫn mang

một ý nghĩa duy nhất: Đây là phiên chợ cho những người lỡ duyên, trở lại tìm nhau ôn chuyện cũ.

Chợ Khau Vai ban đầu họp không có người mua, không có người bán. Họ đến đây chỉ nhằm để nhìn bóng dáng mà lòng mình đã trao thương gửi nhớ. Nếu gặp lại người xưa thì trò chuyện cho thoải lòng mong nhớ, nếu chưa biết thì làm quen, kết bạn. Bất kể tuổi tác già hay trẻ. Họ mang đến đây thức ăn sẵn, khi đến bữa thì bỏ ra cùng ăn với nhau gói cơm nếp củ sắn, miến bánh... tất cả đều là sản phẩm tự làm mang đi từ nhà và những bữa ăn như vậy càng làm cho họ có thêm những giờ phút hạnh phúc bên nhau.

Là người ở xa, người ta đến chợ từ chiều hôm trước để sáng sớm hôm sau đã có mặt ở chợ. Khi sương mờ chưa tan trên những mép núi mờ xa, đã thấy tiếng khèn véo von, tiếng nhạc ngựa trên những con đường mòn len lỏi qua vách núi dẫn gái trai vào chợ. Những gương mặt con gái còn rất trẻ, má ửng hồng vì thẹn, chân quấn xà cạp trắng muốt chỉ dành cho ngày đi hội, bẽn lẽn giương ô đứng nép vào vách gỗ cách ngôi nhà. Những gương mặt con trai lấm tẩm tàn nhang, nách cặp khèn, tay lắc léo chiếc radio chạy pin véo von tiếng hát gheo bạn của người vùng cao. Họ chờ đợi suốt một năm ròng cho nên tâm trạng của người đi chợ



thật háo hức. Chợ đã không chỉ còn là nơi hẹn gặp của những đôi tình nhân cũ. Khâu Vai của ngày mới là nơi hò hẹn của gái trai khắp làng xa, bản gần tìm về.

Chợ họp vào ban đêm, khi sương lạnh giăng mờ những đỉnh núi đá. Chỉ có ngọn đuốc trên tay soi rõ gương mặt nồng vì men rượu ngô của cô gái vùng cao. Sau một đêm gặp lại người tình cũ, ai lại về nhà người ấy, không có chuyện ghen tuông, hờn giận. Con ngựa quen thuộc cõng ông chồng vắt vẻo vì say rượu, người vợ theo sau tay nắm lấy đuôi ngựa về nhà. Năm này qua năm khác, lời hẹn Khâu Vai được gìn giữ cho đến lúc một trong hai người từ già cõi đời.

Buồn nhất là lúc về, lúc họ phải chia tay, thật bịn rịn chẳng muốn rời nhau. Dẫu sao, sự hội ngộ đã để lại trong họ một điều gì đó rất thiêng liêng. Với đôi bạn trẻ biết đâu năm đó họ sẽ nên vợ nên chồng, hoặc có khi phải hẹn nhau chợ phiên năm tới...

Những năm gần đây, do nhu cầu cuộc sống nên ngày chợ họp ngoài việc hò hẹn, gặp gỡ, người ta mang cả hàng hóa đến bán ở chợ. Do vậy đến chợ Khâu Vai, người ta cũng có thể mua, bán, trao đổi những sản vật. Hy vọng, Khâu Vai sẽ mang lại cho bạn những hoài niệm về một địa danh gắn với câu chuyện tình đã đi vào huyền thoại...

NGUYỄN THẮNG





CỤC BỘT MÀ GỘT NÊN HỒN

“TÒ HE ÔNG BÁN MẤY ĐỒNG/
CON MUA MỘT CHIẾC CHO
CHỒNG CON CHƠI...”. NGHỀ
NẶN TÒ HE CỦA LÀNG XUÂN
LA, XÃ PHƯỢNG DỰC (PHÚ
XUYẾN - HÀ NỘI) CÓ TỬ BAO
GIỜ CŨNG KHÔNG AI BIẾT.
MỌI NGƯỜI TRONG LÀNG
CHỈ BIẾT RẰNG KHI SINH RA
ĐÃ ĐƯỢC ÔNG BÀ BỐ MẸ
TRUYỀN LẠI NGHỀ BỘT NẶN
CHIM CÒ ĐỂ MƯƠI SINH.
TRONG CÁC LỄ HỘI HAY TRÊN
CÁC ĐƯỜNG PHỐ NHỘN
NHỊP CẢ NƯỚC, TA ĐỀU CÓ
THỂ BẮT GẶP NHỮNG NGƯỜI
THỢ NẶN THÀNH HÌNH
NHỮNG ƯỚC MƠ GIẢN DỊ
CỦA CÁC EM NHỎ.

TUNG HOÀNH TÒ HE

Hiện Câu lạc bộ làng nghề tò he Xuân La có 56 hội viên hầu hết là con em trong làng. Việc thành lập câu lạc bộ 2 năm nay giúp cho anh em có thể chia sẻ kinh nghiệm, cùng tìm những hướng đi để bảo tồn một nghề cũng là một môn nghệ thuật độc đáo này.

Rằm tháng Tám hàng năm, cả làng Xuân La lại tưng bừng mở hội. Tất cả mọi người trong làng, đặc biệt là các em nhỏ cùng nhau ra sân đình trở tài nặn tò he của mình. Các cụ tinh anh của làng nghề sẽ chọn ra tác phẩm độc đáo nhất, nặn khéo léo và sáng tạo nhất để trao giải. Giải thưởng vật chất chẳng bao nhiêu nhưng nó luôn là khát khao của mọi đứa trẻ trong làng.

Theo nghề nhân duy nhất của làng nghề, ông Chu Văn Hải thì tên gọi tò he chỉ mới được gọi cách đây vài chục năm. Có thể do chính các em nhỏ đặt tên khi mong muốn cha mẹ mua những cây bột nặn có hình những chiếc kèn te do người thợ nặn gắn thêm vào. Nghề bột nặn chim cò là tên gốc của nghề tò he ở làng Xuân La. Gọi như thế là bởi những đối tượng nặn ban đầu là hình những con chim, con cò gắn liền với miền quê Việt.

Kinh nghiệm nặn tò he truyền thống ở Xuân La được truyền lại theo kiểu “cha truyền con nối”, không truyền cho con gái. Gạo tẻ trộn nếp tỉ lệ 5:1 được đem ngâm rồi giã nhỏ. Sau đó dùng chiếc rây bột rây gạn bột nhỏ, rồi tiếp tục giã và rây cho đến khi có được thứ bột mịn. Bột được cho vào luộc chín,

nêm đường hoặc muối. Tiếp đó thầu bột sao cho dẻo quánh là được. Từ một mẻ bột đó được chia ra từ 4 đến 8 phần bằng nhau. Công đoạn tiếp theo là nhuộm màu, ban đầu các cụ dùng các màu tự nhiên. Màu đen được đốt từ rơm rạ, màu đỏ triết từ gấc hoặc cây gỗ vang, màu vàng từ nghệ già hoặc hoa hòe, màu xanh từ lá trà, lá riếng. Các màu khác cũng được pha chế từ 4 màu chủ đạo này. Ngày nay thì bột đã được xay bằng máy, tỉ lệ gạo nếp nhiều hơn để tăng độ dẻo, màu dùng là màu công nghiệp, các thanh tre làm cốt được thay cho các vòng lúa làm bánh vòng ngày trước. Sau công đoạn chuẩn bột nặn, những người thợ nặn sẽ chất thêm trong hộp đồ các vòng lúa hay que tre làm cốt, một chiếc lược, một con dao bài và bắt đầu chuyển hành trình của mình. Họ rong ruổi trên khắp các phố, các công viên, trường học, đặc biệt là các lễ hội trên mọi vùng miền cả nước.

THỎA MÃN NHỮNG MƠ ƯỚC THIẾU THỜI

Trước năm 1975, khi cả dân tộc dồn sức cho cuộc đấu tranh giải phóng đất nước khiến nghề nặn tò he gặp nhiều khó khăn. Trong thời gian này, những người thợ nặn đã sáng tạo ra các chú bộ đội, các cô dân quân du kích, xe tăng, ô tô được các em nhỏ rất ưa thích bên cạnh 12 con giáp và các con vật ngộ nghĩnh thường ngày. Các nhân vật trong nghệ thuật nặn tò he luôn thay đổi theo ý thích của trẻ em. Phổ biến là các nhân vật hoạt hình như Đôrêmon, Pokémon, Tồn Ngộ Không, Trư Bát Giới, Na Tra, người máy, 12 con giáp. Nghệ nhân Chu Văn Hải cho rằng: "Cái độc đáo của tò he chính là tính duy nhất của nhân vật, ví như tôi đã nặn hàng trăm lần hình Tể Thiên mà mỗi lần một tư thế, không lần nào giống lần nào. Nghề nặn tò he gắn liền với con trẻ, chỉ cần sự khéo léo, trí tưởng tượng và lòng yêu trẻ, người thợ nặn sẽ có được những nhân vật tò he sống động có hồn".

Nghề tò he là nghề phải đi nhiều, trong dịp lễ hội hay những nơi chợ



búa phố thị đông dân cư. Bởi đi xứ người nên chuyện bị trấn lột, xua đổi là bình thường. Ngoài ra, mỗi khi có người nặn tò he trên phố, thường tập trung đông trẻ em gây ách tắc giao thông. Thứ nữa gặp trời mưa thì mất cả chì lẫn chài. Mỗi cây tò he có giá chỉ từ 2 đến 5 ngàn đồng. Nghề tò he chỉ đủ sống chứ chẳng mấy ai làm giàu được từ nghề này. Nhiều người từ việc nặn tò he đi ra ngoài, học thêm nhiều nghề mới của thiên hạ về bỏ nghề tò he. Bởi thế, làng Xuân La bên cạnh nghề nặn tò he còn có nghề tráng bánh đa bánh cuốn, nghề mộc, nghề bột bông...

Năm 2005, nhân kỷ niệm 10 năm bình thường hóa quan hệ ngoại giao Việt Nam – Hoa Kỳ, cố nghệ nhân Đặng Văn Tố đã mang tò he xuất ngoại cùng với nghệ nhân tranh Đông Hồ, nón làng Chuông mang lại ấn tượng đặc biệt với người Mỹ về nghề truyền thống Việt tại Bảo tàng Smithsonian

trong cuộc giao lưu "Những ngày văn hóa VN tại Mỹ" ở Washington D.C. Từ đó, những người thợ nặn tò he làng Xuân La có thêm động lực để sống chết với nghề "khỏe đi mà chưa khỏe giàu" của ông cha để lại. Việc nâng cao tuổi thọ của tò he cũng như "xuất ngoại" tò he đang là trăn trở của nghệ nhân Chu Văn Hải và những người thợ nặn trong làng. Chỉ khi nào chúng ta nâng cao giá trị kinh tế của tò he mới mong giữ được nghề khỏi sự biến mất. Hơn nữa, tò he sẽ là một trò chơi mang tính giáo dục và văn hóa cao đối với trẻ em trong bối cảnh đồ chơi ngoại nhập mang tính bạo lực, sát thương đang tràn ngập thị trường.

TIẾN CƯỜNG



// Lũng Khẩu Nhìn là chợ bán nông cụ nhiều nhất và uy tín nhất ở đất Mường Khương này đây! Người Mông, người Dao, người Tày ở các nơi khi cần cái cày, cái cuốc, cái gùi hay bất cứ vật dụng gì đều đến đây mua. Người bán hàng ở Lũng Khẩu Nhìn không nói thách giá đâu, toàn bà con mình cả mà!" - bà cụ Mùa Thị Mây vừa cười móm mém vừa "quảng cáo" với tôi. Hôm nay, cụ Mây và rất đông bà con trong Bản Lầu rủ nhau đi bộ gần 2 tiếng xuống chợ Lũng Khẩu Nhìn để mua nông cụ chuẩn bị cho mùa rẫy xuân hè. Ai cũng bảo: "Phải xuống tận chợ để mua được đồ tốt, tự tay mình đi mua không gửi ai để khỏi mất lộc và những dụng cụ như mũi cày, cuốc, rổ rá, gùi... nhường cho phụ nữ mua, đàn ông có xuống chợ thì thường chỉ đến hàng thân cày, điều cày hay yên ngựa..."

CHỢ NÔNG CỤ LÙNG KHẨU NHÌN





Lùng Khẩu Nhin là một trong những phiên chợ cổ lâu đời nhất của huyện Mường Khương (Lào Cai). Chợ chỉ họp phiên vào sáng thứ 5 hàng tuần, bên cạnh các sắc màu rực rỡ của váy vóc, thổ cẩm, len, chăn màn... giống như bao chợ phiên vùng cao khác, Lùng Khẩu Nhin còn là một chợ nông cụ nổi tiếng với đầy đủ tất cả các dụng cụ mang nét đặc trưng riêng của đồng bào các dân tộc thiểu số vùng Tây Bắc. Tất cả các loại nông cụ đều được bày bán một cách trật tự theo từng dãy hàng phân theo từng khu, không hề có cảnh chèo kéo, giành giật khách hàng.

Đồng bào từ các bản đến chợ đều lựa những cửa hàng quen để mua đồ, ung nông cụ nào thì trả tiền nông cụ đó, không có chuyện cò kè, mặc cả. "Từ sáng đến giờ tôi đã bán được gần chục cái cày, vui lắm! Năm nào càng bán được nhiều nông cụ chúng tôi năm đó bà con làm ăn càng thuận lợi..." - ông chủ của một dãy hàng bán thân cày hồ hởi khoe.

PHAN LONG





TRANG THƠ



Chéo hạt mưa

Hạt mưa rơi chéo chiều hè
 Làm oằn lưng một vùng quê đã nghèo
 Trời dạt thêm những cánh bèo
 Đã lênh đênh lại thêm nhiều lênh đênh
 Nào ai ra chốn thị thành
 Nhớ không mưa... nhớ không mình... nhớ không?
 Ai làm chéo hạt mưa giông
 Bao nhiêu má đỏ môi hồng cũng trôi
 Em đi em ở quê người
 Liệu rằng bên ấy ông trời có mưa?
 Ước gì phía ấy mưa thưa
 Má hồng ơi, má hồng chưa có chồng
 Giá mà bên ấy đừng giông...
 Đừng mưa chéo hạt bẽnh bồng quê tôi.

KHÚC HỒNG THIÊN

Đôi đầu đèn gánh

Ngày tôi ngủ quên trên lưng trâu
 Cánh diều giấy buộc sừng trâu bay mất
 Ngày đuổi bắt rét buốt mùa đông
 Nhốt trong ống bơ đầy phân trâu cháy đỏ
 Hơi ẩm thập thò như mặt trời

Ngày cha chất giêng hai lên đôi đầu đèn
 gánh

Con đê làng hõm sâu lối nhỏ
 Thân cha ngập nửa triển đê

Ngày ấy nướng con muỗm muỗm thương
 con cào cào

Váy đỏ váy xanh già gạo cho bà
 Ngày lóp chóp đồng sâu tát vét
 Giở vơi ngóng bụi hóa phép đầy

Ngày cha chất giêng hai lên đôi đầu đèn
 gánh

Đồng chiêm ngút dáng cò bay
 Chờ vĩa cơn mưa tháng sáu

Ngày ấy căng câu đồng dao làm mỗi nhử gió
 Gió rĩa đuôi diều giấy lao chao
 Ngày ê xì cô bạn cắt cỏ
 Ngực nhú mồm như măng
 Cô gái khóc òa sợ hãi

Ngày tôi ngủ quên trên lưng trâu
 Giêng hai vít cong đôi đầu đèn cha gánh...

NGUYỄN VĂN CƯỜNG

Nhớ hạ

Em hỏi quê mình vào hạ chưa anh
Hoa phượng yêu thương đã nở trên cành
Bên góc hồ có còn vương bông gạo
Và lộc vùng đã rụng hết mùa hoa ?

Chiều nắng xế anh có đi dạo phố
Mênh mông buồn ngắm liễu rủ Hồ Gươm
Có dành cho em những thương nhớ không quên
Bước chân có hững hờ vì thiếu em hằng hụt?

Em ở bên này nhớ về bông phượng đỏ
Mà lòng em luôn có lửa hạ về
Có cả tình anh trong nụ đỏ xum xuê
Anh có hái một chùm về cất giữ.

Em đang đi trên con đường viễn xứ
Cây phượng cuối mùa còn sót lại vài bông
Em muốn ôm cánh phượng ấy vào lòng
Như ôm trọn hạ quê mình thương nhớ!

Hãy cho em vui hạ về anh nhé
Như thưở nào mình vẫn bước chung đôi
Dẫu giờ đây tuổi mơ đã qua rồi
Ta cứ giữ niềm vui xưa hoài niệm...

Cho em nghe tiếng ve sầu lưu luyến
Kéo dài suốt mùa hạ yêu thương
Cho em chung cơn mưa nồng đầu hạ
Cuốn trôi dù những vất vả đời nhau

Vui nhé anh dẫu mình còn xa cách
Trong cuộc đời ta luôn vẫn có nhau
Dẫu xung quanh cuộc sống đổi muôn màu
Tình vẫn thắm như phượng hồng mùa hạ

THÁI ANH

Tháng 4/ 2010 xa xứ



GÓC ẢNH



Ảnh: BTPress

MẸO VẬT: TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG KHI SỬ DỤNG MÁY TÍNH CÁ NHÂN

TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG LÀ VẤN ĐỀ LUÔN NHẬN ĐƯỢC SỰ QUAN TÂM CỦA GIỚI TIÊU DÙNG. BÀI VIẾT NÀY SẼ GIỚI THIỆU VỚI BẠN ĐỌC MỘT SỐ MẸO NHỎ TIẾT KIỆM ĐIỆN NĂNG KHI SỬ DỤNG MÁY TÍNH CÁ NHÂN.



- Bạn nên giảm độ sáng màn hình. Nếu độ sáng màn hình càng lớn thì năng lượng tiêu thụ cũng tăng theo.
- Bạn nên tắt toàn bộ hệ thống máy tính của mình một cách hoàn

toàn mỗi khi kết thúc quá trình làm việc, thay vì để máy ở chế độ “ngủ” (Hibernate hoặc Stand by)

- Nếu bạn đang sử dụng màn hình CRT (màn hình loại cũ) thì nên

chuyển sang sử dụng màn hình LCD. Một màn hình LCD chỉ sử dụng 1/3 năng lượng so với loại màn hình CRT.

- Không nên sử dụng tính năng screen saver (tiết kiệm màn hình). Tính năng này thực sự tốn rất nhiều năng lượng điện.

- Nếu không định sử dụng máy tính hoặc các thiết bị điện khác trong một thời gian dài (ví dụ trong thời gian đi nghỉ), bạn nên rút phích điện ra khỏi ổ cắm.

- Khi mua hệ thống máy tính hoặc thiết bị điện mới, bạn nên lựa chọn các thiết bị có chứng nhận Energy Star (tiết kiệm điện năng). Ví dụ như máy tính của hãng Dell, HP, Toshiba

- Bạn nên kích hoạt tất cả tính năng tiết kiệm năng lượng có trên hệ thống máy tính, màn hình, các thiết bị kết nối (ví dụ máy in, máy scan).